**BỘ TÀI LIỆU ÔN HỌC SINH GIỎI NGỮ VĂN 6**

**Cấu trúc:**

**Phần 1: Văn tự sự…………………………………..01**

**Phần 2: Văn miêu tả…………………….………….41**

**Phần 3: Cảm thụ văn học………………………….68**

**Phần 4: Chuyên đề các biện pháp tu từ……………135**

**Phần 5: Các đề thi …………………………………148**

**PHẦN I: PHẦN VĂN TỰ SỰ**

**A. PHƯƠNG PHÁP LÀM BÀI VĂN TỰ SỰ**

**1.Khái niệm**

***a. Khái niệm:*** Tự sự là phương thức trình bày một chuỗi các sự việc, sự việc này dẫn đến sự việc kia, cuối cùng dẫn đến một kết thúc, thể hiện một ý nghĩa. Tự sự giúp người kể giải thích sự việc, tìm hiểu con người, nêu vấn đề bày tỏ thái độ khen, chê.

***b.Sự việc và nhân vật trong văn tự sự***: Sự việc trong văn tự sự được trình bày một cách cụ thể: sự việc xảy ra trong thời gian, địa điểm cụ thể, do nhân vật cụ thể thực hiện, có nguyên nhân, diễn biến, kết quả,… Sự việc trong văn tự sự được sắp xếp theo một trật tự, diễn biến sao cho thể hiện được tư tưởng mà người kể muốn biểu đạt. Nhân yật trong văn tự sự là người thực hiện các sự việc và là người được thể hiện trong văn bản. Nhân vật chính đóng vai trò chủ yếu trong việc thể hiện tư tưởng của văn bản. Nhân vật phụ chỉ giúp nhân vật chính hoạt động. Nhân vật được thể hiện qua các mặt: tên gọi, lai lịch, tính nết, hình dáng, việc làm,…

***c.Lời văn đoạn văn tự sự:*** Văn tự sự chủ yếu là kể người và kể việc. Khi kể người thì có thể giới thiệu họ tên, lai lịch, quan hệ, tính tình, tài năng, ý nghĩa của nhân vật. Khi kể việc, thì kể các hành động, việc làm, kết quả và sự thay đổi do các hành động đem lại. Mỗi đoạn văn thường có một ý chính, diễn đạt thành một câu gọi là câu chủ đề. Các câu khác giải thích cho ý chính, làm cho ý chính nổi hẳn lên.

***d.Ngôi kể trong văn tự sự***

Ngôi kể là vị trí giao tiếp mà người kể sử dụng để kể chuyện. Khi gọi các nhân vật bằng tên gọi của chúng, người kể tự giấu mình đi, tức là kể theo ngôi thứ ba, người kể có thể linh hoạt, tự do kể những gì diễn ra với nhân vật. Khi tự xưng là “tôi”, kể theo ngôi thứ nhất, người kể có thể trực tiếp kể ra những gì mình nghe, mình thấy, mình trải qua, có thể trực tiếp nói ra cảm tưởng, suy nghĩ, cảm xúc của mình. Để kể chuyện cho linh hoạt, thú vị, người kể có thể lựa chọn ngôi kể thích hợp. Người kể xưng “tôi” trong tác phẩm không nhất thiết phải là chính tác giả.

**2.Các dạng bài tự sự**

**a. Kể chuyện đời thường:** Là kể những câu chuyện hằng ngày từng trải qua, từng gặp với những người quen hay lạ nhưng để lại ấn tượng, cảm xúc nhất định nào đó. Yêu cầu của kể chuyện đời thường là nhân vật và sự việc cần phải hết sức chân thực, không nên bịa đặt thêm thắt tuỳ ý.

**b. Kể chuyện tưởng tượng:**Là kể những chuyện do người kể nghĩ ra bằng trí tưởng tượng của mình, không có sẵn trong sách vở hay trong thực tế, nhưng có một ý nghĩa nào đó. Chuyện tưởng tượng được kể ra một phần dựa vào những điểu có thật, rồi tưởng tượng thêm cho thú vị, làm cho ý nghĩa câu chuyện nổi bật, sinh động.

Bao gồm: Kể chuyện tưởng tượng về số phận và tâm tính một sự vật; Kể chuyện đã biết theo một kết cục mới; Kể một chuyện cũ theo ngôi kể mới.

**3.Yêu cầu của một bài văn tự sự lớp 6**

**a. Kể chuyện đời thường**

– Biết sắp xếp sự việc theo một trình tự nhằm làm nổi bật ý nghĩa câu chuyện.

– Trình bày bài văn theo một bố cục mạch lạc 3 phần.

– Tuỳ theo yêu cầu đối tượng kể để lựa chọn tình huống và sắp xếp sự việc có ý nghĩa.

**b. Kể chuyện tưởng tượng**

– Biết xây dựng cốt truyện tạo tình huống tưởng tượng hợp lí.

– Câu chuyện tưởng tượng phải có ý nghĩa và bố cục rõ ràng. (Theo kết cấu 3 phần của bài tự sự)

**4. Cách làm một bài văn tự sự lớp 6**

Tuỳ theo từng dạng bài tự sự để có cách trình bày dàn ý và viết bài cho phù hợp.

**a. Kể chuyện theo cốt truyện có sẵn**

– Yêu cầu cốt truyện không thay đổi.

– Chú ý phần sáng tạo trong mở bài và kết luận.

– Diễn đạt sự việc bằng lời văn cho linh hoạt, trong sáng.

**b. Kể chuyện đời thường**

– Hình dung trình tự sự việc cho xác thực, phù hợp với thực tế.

– Sắp xếp sự việc theo thứ tự nhằm nổi bật ý nghĩa câu chuyện.

– Lựa chọn ngôi kể cho đúng yêu cầu của bài văn.

**c. Kể chuyện tưởng tượng**

– Các dạng tự sự tưởng tượng ở lớp 6:

+ Thay đổi hay thêm phần kết của một câu chuyện dân gian.

+ Hình dung gặp gỡ các nhân vật trong truyện cổ dân gian.

+ Tưởng tượng gặp gỡ những người thân trong giấc mơ…

– Cách làm:

+ Xác định được đối tượng cần kể là sự việc hay con người.

+ Xây dựng tình huống xuất hiện sự việc hay nhân vật đó.

+ Tưởng tượng các sự việc, hoạt động của nhân vật có thể xảy ra trong không gian cụ thể.

**5. Các bước làm bài văn tự sự**

***Bước 1: Tìm hiểu đề, tìm ý:***

– Tìm hiểu để văn: Tìm hiểu kĩ lời văn của đề để nắm vững yêu cầu của đề bài.

– Xác định nội dung sẽ viết theo yêu cầu của Đề bài: nhân vật, sự việc, diễn biến, kết quả, ý nghĩa của câu chuyện.

– Sắp xếp việc gì kể trước, việc gì kể sau để người đọc theo dõi được câu chuyện và hiểu được ý định của người viết.

***Bước 2: lập dàn ý một bài văn tự sự***

**Mở bài:**

– Giới thiệu hoàn cảnh, tình huống phát sinh câu chuyện.

– Giới thiệu nhân vật (nhân vật chính – nhân vật phụ ).

– Giới thiệu sự việc.

**Thân bài:**Diễn biến các sự việc.

– Sự việc mở đầu câu chuyện.

+ Tình tiết 1:

+ Tình tiết 2:

+ Tình tiết n…

– Sự việc thắt nút (sự việc cao trào).

+ Tình tiết 1:

+ Tình tiết 2:

+ Tình tiết n…

– Sự việc kết thúc câu chuyện:

+ Tình tiết 1:

+ Tình tiết 2:

+ Tình tiết n…

Kết luận:

– Kết thúc, khép lại câu chuyện.

– Nêu ý nghĩa câu chuyện.

– Nêu cảm nghĩ chung.

**Lưu ý:** Khi triển khai làm bài văn tự sự học sinh có thể vận dụng một cách linh hoạt các dạng khác nhau tuỳ thuộc vào cách kể chuyện, nội dung câu chuyện và yêu cầu của các dạng để khác nhau.

**5.Tham khảo một số dàn ý**

**1)Đề bài: Một đêm trăng sáng, bà kể chuyện đời xưa cho mọi người trong gia đình nghe. Em hãy kể lại một kỷ niệm về đêm hôm đó.**

(Kiểu bài Kể chuyện đời thường)

**Mở bài:**(Giới thiệu nhân vật và hoàn cảnh).

– Một đêm trăng tuyệt diệu.

– Không khí gia đình em (tôi) thật đầm ấm.

**Thân bài:** (Phát triển câu chuyện).

– Sau bữa cơm chiều, mọi người trong gia đình ngồi nghỉ ngơi và uống nước. Bà nằm võng nhai trầu.

– Bà nội đố chị em tôi ai ngồi trên mặt trăng? Chị em đoán mỗi người một khác, bà nội trả lời đó là chú Cuội.

– Bà nội kể chuyện chú Cuội trên cung trăng.

– Ba tôi chăm chú nghe quên cả hút thuốc, mẹ ngồi bên im lặng.

– Câu chuyện hấp dẫn và cuốn hút.

– Câu chuyện kết thúc, chị em tôi nhìn lên mặt trăng thấy hình chú Cuội hiện rõ trên đó.

**Kết luận:** (Khép lại sự việc).

– Trăng sáng soi vào chiếc võng bà nằm, trông bà như một bà tiên cổ tích.

– Tôi mong sao bà mãi không già để kể cho chúng tôi những câu chuyện hay như vậy.

**2)Đề bài: Em hãy kể lại lời tâm sự của một cái giường bị bỏ đi.**

**Mở bài:** Cái giường tự giới thiệu về thân phận của mình.

**Thân bài:** Diễn biến sự việc:

– Niềm tự hào của cái giường khi ở cửa hàng.

– Niềm kiêu hãnh của cái giường trên đường về nhà.

– Cái giường bắt đầu cuộc sống mới.

– Cái giường gắn bó và phục vụ cuộc sống của con người.

– Tâm sự đau buồn của cái giường lúc bị ruồng bỏ.

**Kết bài:** Ước nguyện cuối cùng của cái giường.

**3)Đề bài: Em hãy viết đoạn kết mới cho truyện “Ông lão đánh cá và con cá vàng”.**

**Mở bài:** Giới thiệu sự việc và nhân vật.

Là nữ hoàng được một thời gian, mụ vợ lại bắt ồng lão phải đi gặp cá vàng

**Thân bài:** Diễn biến các sự việc.

– Ông lão ra biển rẽ sóng đi vào biển cả.

– Ông lão trở thành khách quý của Long vương.

– Mụ vợ chờ mãi không thấy chồng về, mụ đi tìm ông lão.

– Ông lão đánh cá muốn trở về nhà.

**Kết luận:** Kết thúc câu chuyện.

Ông lão trở về nhà hạnh phúc với người vợ nghèo năm xưa.

**KỂ CHUYỆN TƯỞNG TƯỢNG**

**I. – CỦNG CỐ VÀ MỞ RỘNG KIẾN THỨC**

**1.**Trong phân loại các thể tự sự, không có loại gọi là “truyện tưởng tượng”. Tuy nhiên, đối với học sinh lóp 6, khi người viết mới tập viết, thì “truyện tưởng tượng” nhằm phân biệt với “truyện đời thường”. Truyện tưởng tượng dùng trí tưởng tượng để xây dựng những sự việc, những nhân vật mà đời sống thực tế không xảy ra (ví dụ các truyện có yếu tố thần tiên, ma quỷ, phù phép hoặc các chuyện về tương lai có tính chất dự cảm, khả năng xảy ra không nhiều (ví dụ, các truyện khoa học viễn tưởng). Nhưng câu chuyện lại nhằm nói lên một ý nghĩa .nào đó, tức là sự thực ở phần bản chất, chứ không phải các sự việc và nhân vật.

**2.**Sự việc, nhân vật tưởng tượng, nói nôm na là “bịa đặt”, nhưng bịa phải như thật, phải có cái “lí” của nó. Nghĩa là kinh nghiệm cuộc sống cho thấy, tuy bịa nhưng là điều có thể xảy ra. Đối với những yếu tố như thần tiên, ma quỷ, phù phép,… hay chuyện về các con vật, tuy không thể có thực nhưng vẫn phải có lô-gíc họp lí. Dế Mèn phiêu lưu kí là chuyện về con dế cùng thế giới các loài vật sống ở nước và đồng cỏ, chúng đi lại, nói năng như con người, là hình ảnh phản chiếu cuộc sống con người, với các vấn đề của con người; tuy nhiên, dế vẫn phải là dế (làm tổ dưới đất, ăn cỏ ướt, uống sương đọng…), châu chấu vẫn phải là châu chấu (sống ở đồng cỏ, di cư và chết hàng loạt về mùa đông,…), v.v…

**II. – LUYỆN TẬP**

**Bài tập**

**1.**Đọc lại truyện Thánh Gióng; Sơn Tinh, Thuỷ Tinh; Sự tích Hồ Gươm, thống kê các tình tiết hoang đường (tưởng tượng, kì ảo). Hình ảnh Rùa Vàng (Thần Kim Quy) xuất hiện ở cả truyện An Dương Vương và Sự tích Hồ Gươm nói lên điều gì?

**2.**Đọc trích đoạn sau và cho biết: những đứa trẻ thích nghe chuyện ma quỷ, thần tiên có phải do tin ma quỷ, thần tiên có thật? Nếu không phải, tại sao chúng thích nghe?

*Tôi rất thích bác Phó Uyển. Bác là một người kể chuyện tài tình.*

*Chuyện của bác toàn chuyện ma. Nghe quen tôi chẳng sợ gì cả. Bác dặn tôi: “Hễ đi trong làng mà thấy trờn trợn thì nắm chặt hai bàn tay lại, ngón cái quay vào giữa lòng bàn tay, tự nhiên mạnh dạn ngay”. Hồi đó tôi có biết đường làng ban đêm thế nào đâu, nhưng đi vào vườn sau nhà khi mới chập, tối, tôi nắm chặt tay, quả thấy hết sợ.*

*Bây giờ ở thành phố, chúng ta có đèn điện, ban đêm sáng như ban ngày. Con cháu chúng ta lại được đi đây đi đó, không ru rú trong nhà như chúng ta thuở xưa. Các em được xem nhiều thứ, nhìn thấy nhiều việc, nhiều cảnh, nghe nhiều điều mà thời xưa chúng ta không thể nào biết được.*

*Bây giờ, các em có nghe truyện cổ tích thì cũng không phải như tôi nghe bà tôi kể thời xưa, thời còn nhiều bóng tối xung quanh con người và trong đầu óc con người.*

(Theo Vũ Ngọc Phan, Những năm tháng ấy)

**3.**Những chi tiết nào trong câu chuyện sau đây tuy rằng bịa nhưng vẫn hợp lí? Chi tiết nào bịa không hợp lí?

**KHỈ VÀ RÙA**

*Một hôm, Khỉ mời tất cả bạn bè đến nhà chơi. Rùa cũng đến.*

*Khỉ nói lời chúc mừng rồi mời các bạn ngồi vào bàn tiệc. Chúng ăn uống thoả thích, hết chạm cốc lại gắp thịt rất là ồn ào.*

*Rùa loay hoay mãi không sao leo lên được ghế ngồi, nó liền nhờ Khỉ giúp. Khỉ nhìn Rùa cười giễu cợt:*

*– Ha! Ha! Ai bảo chân cậu ngắn thế?*

*Rùa tủi thân, không nói gì, nhịn đói bỏ về.*

*Một hôm, Rùa cũng mòi tất cả các bạn đến dự tiệc. Khỉ ta cũng có mặt.*

*Thịt rượu đã bày lên bàn. Đọi các bạn ngồi vào bàn xong, Rùa nói vài lời rồi tuyên bố tiệc rượu bắt đầu. Rùa đến bên Khỉ, ngắm nghía tay Khỉ, nói:*

*– Thưa, anh, xin lỗi, tay anh bẩn quá! Ăn uống thế này thì thật mất vệ sinh, mời anh ra rửa tay đã.*

*Khí vội đi rửa, nhưng taỵ vẫn đen. Nó tìm giẻ lau, nhưng lau thế nào thì tay nó vẫn đen thui. Nó hỏi Rùa phải làm thế nao. Rùa cười to:*

*– Ha! Ha! Ai bảo tay anh đen thế?*

*Lúc ấy Khỉ mới nhớ đến việc hôm trước. Nó xấu hổ, chuồn thẳng.*

**GỢI Ý**

**3.**Khi con vật mà hành động hoàn toàn như người thì không là con vật nữa. Hãy tìm những chi tiết đó.

**B. CÁC DẠNG ĐỀ CỤ THỂ**

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Vào một buổi trưa hè, có một con trâu đang nằm nghỉ ngơi dưới mái nhà của một khóm tre và con trâu đó cùng khóm tre đã nói chuyện với nhau về **cuộc sống của họ luôn gắn bó với con người và đất nước Việt Nam.**  Em hãy tưởng tượng mình là một khóm tre và kể lại câu chuyện đó. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

I. **Mở bài**

- Giới thiệu hoàn cảnh cuộc gặp gỡ giữa chú trâu và khóm tre...

+ Buổi trưa hè : Nắng nóng…, không gian yên tĩnh…

+ Lũy tre đang rì rào ca hát…

+ Trâu nằm dười bóng tre chủ động trò chuyện với tre…

1. **Thân bài**

***Chú trâu trò chuyện với tre về cuộc sống và lợi ích của trâu:***

* Họ hàng nhà trâu có từ rất xa xưa… Trong những câu chuyện cổ tích, những câu ca dao…đã xuất hiện.
* Trâu có mặt trên khắp đất nước Việt Nam, là người bạn thân thiết của người nông dân...
* Trâu có vai trò vô cùng quan trọng với con người đặc biệt là người nông dân:

+ Trong công việc của nhà nông : Đảm bảo sức cày kéo trên đồng ruộng, trên đường....

+ Trong đời sống sinh hoạt hàng ngày : Thịt, sữa là nguồn thực phẩm giàu giá trị dinh dưỡng; sừng làm lược…, da làm trống, xương,phân...

+ Trong đời sống văn hóa tinh thần : Trong thơ ca, nhạc họa, trâu là đề tài gần gũi, quen thuộc; lễ hội ở một số vùng miền không thể thiếu họ hàng nhà trâu (Chọi trâu ở Hải Phòng, Đâm trâu ở Tây Nguyên…) ; Trâu là con vật đứng thứ 2 trong mười hai con giáp; là con vật linh thiêng trong SEGAME 22 tại Việt Nam.

+ Trâu gắn với làng quê và kí ức tuổi thơ...

+ Trâu mang trong mình nhiều phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam...

1. ***Khóm tre trò chuyện với trâu về cuộc sống và lợi ích của tre***:
   * Sinh ra trên đất nước Việt Nam, tre cũng có mặt từ lâu đời...

Tre đoàn kết tạo nên lũy thành. Tre gắn bó với con người từ lúc lọt lòng cho đến lúc mất; thủy chung với con người lúc hoạn nạn, khó khăn cũng như lúc thanh bình, nhàn hạ...

* + Tre mang lại cho con người biết bao lợi ích trong cuộc sống :

+ Trong công cuộc giữ nước : Gậy tre, chông tre, tên tre là nỗi khiếp sợ của quân thù, tre ôm ấp bảo vệ xóm làng...

+ Trong lao động xây dựng đất nước : Nhiều dụng cụ lao động được làm từ tre…

+ Trong đời sống sinh hoạt hàng ngày : Từ những vật dụng nhỏ nhất đến những thứ lớn lao đều có sự góp sức của tre , những

món ăn... Tre còn là vị thuốc dân gian...

+ Trong đời sống văn hóa tinh thần : Trong thơ ca, nhạc họa. ,

búp măng non trên huy hiệu của Đội TNTP HCM. , tre là biểu tượng

cho vẻ đẹp của con người và đất nước Việt nam...

**\* Lưu ý:** Trong quá trình viết bài, để cho bài văn sinh động hấp dẫn, tránh sự đơn điệu HS phải dùng hình thức đối thoại. Khi kể, không nên để từng nhân vật nói hết về mình mà đan xen lời trò chuyện.

1. **Kết bài**
   * Cảm nghĩ chung của trâu và khóm tre về con người và quê hương Việt Nam (thân thiện , nghĩa tình. ); tự hào là biểu tượng của

con người và đất nước Việt Nam.

Nguyện sống một cuộc đời thủy chung, cống hiến hết mình cho con người và xứ sở yêu quý này.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *Một người có hai chiếc bình lớn để chuyển nước. Một chiếc bình bị nứt nên khi gánh từ giếng về, nước trong bình chỉ còn một nửa. Chiếc bình lành rất tự hào về sự hoàn hảo của mình, còn chiếc bình nứt luôn thấy dằn vặt, cắn rứt vì không hoàn thành nhiệm vụ.*  *Một ngày nọ, chiếc bình nứt nói với người chủ:…*  Em hãy tưởng tượng và viết tiếp câu chuyện trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a. Mở bài:** Giới thiệu tình huống, nhân vật theo đề bài.

**b. Thân bài:**

**\*Cách 1:**

- Bình nứt tâm sự chân thành với ông chủ về khiếm khuyết của mình, tự trách mình vì trong suốt thời gian qua không giúp ích được gì cho ông chủ. Tâm trạng buồn bã, thất vọng về bản thân.

- Rất may mắn nó gặp được ông chủ tốt bụng, biết cảm thông chia sẻ, biết cổ vũ để nó cố gắng.

- Ông chủ mở một cuộc thi giữa chiếc bình lành và chiếc bình nứt.

- Diễn biến cuộc thi và kết quả cuộc thi: bình nứt luôn cần mẫn, nỗ lực cố gắng vươn lên và chiến thắng, bình lành quá tự tin về bản thân nên chủ quan kiêu ngạo và thất bại.

**\* Cách 2:**

- Bình nứt tâm sự chân thành với ông chủ về khiếm khuyết của mình, tự trách mình vì trong suốt thời gian qua không giúp ích được gì cho ông chủ. Tâm trạng buồn bã, thất vọng về bản thân.

- Ông chủ tốt bụng, có mắt tinh tế và óc sáng tạo đã biết cách chuyển hạn chế của bình nứt thành thế mạnh bằng cách gieo hạt giống hoa bên vệ đường hằng ngày bình nứt vẫn qua. (Hoặc ông chủ trồng hoa trên chính chiếc bình nứt).

- Ngày qua ngày, tháng qua tháng... những cây hoa mọc lên, đón nắng mai, khí trời rồi kết nụ, nở hoa làm đẹp cho con đường, làm đẹp cho ngôi nhà.

-> Bình nứt yêu đời, tự tin, luôn nỗ lực vươn lên, nhận ra vẻ đẹp, ý nghĩa của cuộc sống.

- Còn chiếc bình lành luôn tự tin về bản thân, coi mình hoàn hảo, không nỗ lực vươn lên, không cẩn trọng. Một ngày kia gặp tình huống không may bị nứt, mẻ, xấu xí,...sống buông xuôi, bất lực, thu mình.

**c. Kết bài:**

Nêu kết thúc truyện hoặc bài học rút ra: Mỗi người chúng ta đều có những hạn chế riêng, hãy luôn nỗ lực vươn lên, hoàn thiện bản thân để cuộc sống tốt đẹp hơn.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *Suốt đêm mưa to, gió lớn. Sáng ra,* *ở* *tổ* *chim chót vót trên cây cao, chim mẹ* *khẽ*  *giũ lông cánh cho khô rồi nhẹ nhàng nhích ra ngoài. Tia nắng ấm áp vừa vặn rơi xuống chỗ chú chim non đang ngái ngủ, lông cánh hầu như vẫn khô nguyên. Chim mẹ mệt mỏi nhưng lòng ngập tràn hạnh phúc. Âu yếm nhìn chim con, chim mẹ nhớ lại….”*  Từ đoạn văn trên, em hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện đã xảy ra với hai mẹ con chú chim trong một đêm mưa gió. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**\*Mở truyện**: dùng đúng ngữ liệu đã cho trong đề (*nếu là mở* *truyện khác thì không cho điểm)*

**\*Thân truyện:**

- Cảnh mưa to, gió lớn trong đêm: bầu trời đen kịt, mưa như trút nước, gió lớn quật từng cơn, sấm chớp dữ dội…

- Sự mong manh của tổ chim chót vót trên cành cây cao; nỗi lo lắng của chim mẹ, sự sợ hãi của chim con…(tập trung kể về *hành động, tâm trạng* của chim mẹ trong hoàn cảnh nguy hiểm này)

- Những nguy hiểm xảy ra với tổ chim trong đêm mưa gió…; sự chống đỡ, bảo vệ chim con của chim mẹ…(tập trung kể về *hành động, tâm trạng* *của chim mẹ trong việc bảo vệ chim con*)

- Nguy hiểm qua đi, chim con ngủ yên trong lòng mẹ, lông cánh vẫn khô nguyên. Chim mẹ mệt mỏi nhưng thấy hạnh phúc…

\***Kết truyện:** Nêu cảm nghĩ vềtình mẫu tửthiêng liêng qua câu chuyện trên

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Quê em có một dòng sông chảy quanh cánh đồng làng. Trước đây sông trong xanh vời vợi tưới mát cho đồng quê, nhưng giờ đây dòng sông đã bị ô nhiễm, nước sông không còn trong xanh nữa...Có một lần em đã được nghe dòng sông tâm sự về nỗi lòng của sông. Em hãy kể lại câu chuyện ấy. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**1.Mở bài .**

- Giới thiệu tình huống em được nghe lời tâm sự của dòng sông và cảm nghĩ chung về tâm sự ấy ( chẳng hạn em cùng bố ra sông đánh cá, hoặc em đi thả diều cùng bạn...)

**2. Thân bài.**

\*Xây dựng tình huống: em đi đến dòng sông bỗng nghe tiếng khóc tấm tức lẫn trong tiếng gió, hỏi ra em biết tiếng khóc đó là của dòng sông. Sông nức nở kể cho em nghe về nỗi lòng mình

\*Sông buồn bã kể về thực trạng ô nhiễm của mình

- Mặt sông rác nổi lềnh bềnh, nước sông đục ngàu bốc mùi hôi thối, bờ sông lở loét.....

- Cảm xúc đau đớn, ngột ngạt, uất ức**...**

\*Sông kiêu hãnh kể về những cống hiến của nó cho con người

- Đem phù sa bồi đắp cho cánh đồng quê hương.

- Đem nước tưới cho những cánh đồng thêm màu mỡ.

- Tạo ra mạng lưới giao thông đường thủy quan trọng.

- Cung cấp thực phẩm.

- Cùng dân tộc Việt Nam đánh giặc.

- Góp phần cân bằng môi trường (khi thời tiết quá nóng sông bốc hơi nước làm dịu mát bầu không khí)

- Tạo nguồn cảm hứng cho thơ ca, nhạc, họa...

\*Những uất ức của sông khi bị con người gây ô nhiễm cho mình

- Một số người đã vì lợi ích cá nhân mà triệt phá rừng đầu nguồn làm nước dồn về quá nhanh, gây lũ lụt.

- Những hành vi thiếu ý thức của con người: đổ rác thải bừa bãi, xả thải chưa qua xử lý xuống sông làm nguồn nước bị ô nhiễm, dùng thuốc nổ đánh bắt cá...

\*Nỗi buồn của sông khi bị ô nhiễm

- không còn xinh đẹp, khỏe mạnh để phục vụ con người, các loài thủy sinh trốn biệt đi nơi khác, con người cũng xa lánh vì không chịu được mùi hôi thối...

\*Mong ước của dòng sông

- Con người hãy hiểu, thấy được vai trò công sức của dòng sông trong cuộc sống con người.

- Hãy yêu quý bảo vệ dòng sông và môi trường thiên nhiên bởi bảo vệ môi trường là bảo vệ chính cuộc sống của loài người.

**3. Kết bài.**

- Kết thúc câu chuyện và rút ra bài học cho bản thân.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong khu vườn nhỏ bé, một bông hoa hồng nhung vừa hé nở. Nó đẹp rực rỡ, lộng lẫy và kiêu sa. Những cô bướm xinh đẹp bay lượn xung quanh, những loài hoa khác trầm trồ khen ngợi.Bên dưới gốc hoa hồng nhung, một khóm hoa dại cũng vừa chớm nở. Và tại đây, một câu chuyện giữa hoa hồng nhung và khóm hoa dại đã diễn ra….  Em hãy tưởng tượng và kể lại. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

1. Mở đầu:

- Giới thiệu, miêu tả khung cảnh vườn hoa.

- Sự xuất hiện của hoa hồng nhung (miêu tả hình ảnh hoa hồng nhung rực rỡ, lộng lẫy, kiêu sa…), khóm hoa dại (nhỏ nhoi…)

2. Nội dung chính: Kể diễn biến câu chuyện giữa hoa hồng nhung và khóm hoa dại

- Không áp đặt cứng nhắc một nội dung cụ thể nào, do đây là dạng đề mở nên để HS xây dựng, miễn là hợp lí, có ý nghĩa, thể hiện được sự sáng tạo của HS.

- Truyện nên có kịch tính, có biến cố. Câu chuyện của hoa hồng nhung và khóm hoa dại có thể xoay quanh về cuộc sống, ý thích, ước mơ, về những người chủ đáng mến…Những chi tiết được kể phải phù hợp với hai loài hoa này trong thực tế.

- Có thể làm nổi bật bài học về lẽ sống: coi trọng đức tính nỗ lực, phấn đấu, đương đầu với thử thách, dũng cảm trải nghiệm, trân trọng hạnh phúc mà mình đang có…

3. Kết thúc câu chuyện: Tình huống kết thúc phải hợp lí với diễn biến nội dung câu chuyện trước đó và phải có ý nghĩa, gửi gắm thông điệp của mình.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Một buổi sáng, em đến trường sớm để tưới nước cho bồn hoa trước cửa lớp. Một cây hoa đang ủ rũ vì bị ai đó làm gãy cành, rụng hết cánh hoa, hay toàn thân khô héo. Em nghe như nó thủ thỉ kể với em về chuyện đó….  Hãy kể lại câu chuyện bất hạnh của cây hoa. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Lý do đến trường sớm: chăm sóc bồn hoa của lớp.

- Em thấy một cây hoa ủ rũ, gãy cành… đến xem cụ thể, nghe hoa kể…

- Em có thể chọn các tình huống mà cây hoa bị hại: do con người ( cậu học trò đá bóng, chạy nhảy lung tung, nô nghịch đùn đẩy…Do mưa, nắng, bão gió…Hay do sâu bọ đục gốc, cắn rễ…)

- Vết thương ảnh hưởng đến cây hoa, làm nó đau đớn, khổ sở,….

- Em ra sức chăm sóc cây hoa…kết quả: cây hoa dần phục hồi, tươi đẹp trở lại ( hoặc cây hoa bị xâm hại quá nặng nó đã không qua khỏi)

- Suy nghĩ của bản thân

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *“*Kìa chú là chú ếch con có hai là hai mắt tròn Chú ngồi học bài một mình bên hố bom kề vườn xoan  Bao nhiêu cô cá trê non cùng bao nhiêu chú cá rô ron Tung tăng chiếc vây son nhịp theo tiếng ếch vang giòn !  Kìa chú là ếch con bé ngoan là ngoan nhất nhà Chú học thuộc bài xong rồi chú hát thi cùng họa mi Bao nhiêu chú chim ri cùng bao cô cá rô phi Nghe tiếng hát mê ly cùng vui thích chí cười khì ! *”*  Dựa vào nội dung bài thơ *“*Chú ếch con*”* của Phan Nhân, em hãy tưởng tượng và xây dựng một câu chuyện về thế giới các loài vật (có sử dụng yếu tố miêu tả). |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**1/ Mở bài:**

-Giới thiệu chung về nhân vật, sự việc…

VD: Trong một khu vườn xoan rợp bóng, bên cạnh đó là một hồ sen rộng mênh mông, ở đó có một thế giới kì diệu của ếch con và các loài vật…

**2/ Thân bài:**

**\*Hoàn cảnh:**

Vừa mới sáng sớm thôi, những hạt sương đêm vẫn còn đu đưa trên thân cỏ non mềm, những giọt sương khác còn ngủ quên trên lá sen…Bầy chim chưa kịp thức giấc…

**\*Nhân vật:**

Chú ếch:

-Một chú ếch con, có đôi mắt tròn, đáng yêu…

-Ếch con nhà ta đã thức dậy từ bao giờ…Chú tự rửa mặt, tập thể dục, soi gương, chải đầu, nhảy tót lên cạnh hố bom kề vườn xoan ngồi học bài.

-Chú đánh vần “o, a”. Giọng chú vang xa đánh thức muôn vật.

**\*Cảnh vật:**

-Mặt hồ nước hiền lành, êm ả, đôi chút gợn sóng lăn tăn khi gió thổi.

-Mặt trời tỉnh dậy chiếu những tia nắng đầu tiên làm nước trong hồ lấp lánh, sáng lên lạ thường.

-Những chiếc lá sen choãi mình ra khoe khuôn mặt tròn trịa, mịn màng.

-Những nụ sen hồng cứ lấp ló, nửa như muốn khoe khuôn mặt hồng tươi, láu lỉnh, nửa như tinh nghịch muốn trốn ánh mặt trời…

-Dưới hồ sen, thế giới các loài cá, tôm bừng tỉnh giấc:

+Các cô cá trê non vừa ngủ dậy đã tung tăng bơi lội, dạo một vòng bằng một vũ điệu uốn dẻo quen thuộc.

+Góc kia, bao chú cá rô ron…dù vẫn còn ngái ngủ nhưng cũng đã kịp bắt nhập ngay với nhịp điệu sôi động của cuộc sống, tung tang chiếc vây son tập thể dục.

+Cô cá rô phi phấn khích cười đến rách cả miệng khi thấy bọn trẻ vui vẻ nói cười.

+ Mấy bác ếch già ngồi chễm chệ trên gốc cây ven bờ uống nước trà ngẫm ngợi điều gì đó.

+Các chị tôm, tép ơi ới gọi nhau đi chợ,…

**\*Tình huống**: Nhịp sống như ngưng lại khi nghe tiếng ếch con học bài, tất cả đều im lặng, lắng nghe.

- Những chú cá rô ron mắt tròn, mắt dẹt.

- Những cô cá trê non đứng im, nghiêng tai lắng nghe.

- Mấy cô rô phi được dịp nhắc nhở các con mình: “Sắp thi học kì rồi đấy nhé, các con cần phải học tập bạn ếch kia kìa. Bạn ấy là chú ếch con ngoan nhất đấy. Mới sáng sớm đã chăm chỉ học bài. Thật là đáng khen.”

- Lũ cá nhỏ im thít ra chiều lắng nghe.

- Cả bọn nhao lên mặt nước, đem theo ánh mắt ngưỡng mộ, cùng cất tiếng “o, a” học bài cùng tiếng ếch vang giòn.

- Cụ ếch già gật gù khen ngợi ếch con.

- Ếch con khoái lắm càng cao giọng đọc to hơn làm vang động cả khu vườn “o, a, o, a…”

- Trên những cành cây:

+ Những bé họa mi cũng muốn thi đua cùng bạn ếch nên cũng chăm chỉ luyện thanh. Những âm thanh ngọt lịm rung lên làm cả khu vườn tràn đầy năng lượng.

+ Bao chú chim ri ríu rít hết ngợi khen giọng ca vàng của làng ca hát lại trầm trồ trước giọng đọc bài to, rõ của ếch con.

- Trên miệng hố bom:

+ Học bài xong, ếch con hứng chí lại vui vẻ hát cùng họa mi.

- Dưới hồ nước: Nghe tiếng hát mê ly, tất cả đều thích chí cười khì vui vẻ.

**3/ Kết bài:**

Kể kết cục của sự việc.

VD: Trên khu vườn, dưới hồ nước, loài vật vui mừng như mở hội. Một buổi sớm thật vui vẻ.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Vào trong phòng triển lãm ở Vườn Quốc gia Cúc Phương *(huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình),* em sẽ thấy trên tường có một ô cửa bằng gỗ gắn tấm biển ghi dòng chữ ***“Kẻ thù của rừng xanh”***, mở cánh cửa ra là một tấm gương soi chính hình ảnh của con người.  Từ chi tiết trên, em hãy viết lời tâm sự của Rừng Xanh. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**\* Mở bài:** Rừng Xanh tự giới thiệu bản thân hoặc tình huống nảy sinh câu chuyện.

**\* Thân bài:** Diễn biến câu chuyện là tâm sự của Rừng và Gửi lời mong muốn tới con người.

+ Rừng Xanh kể về nguồn gốc của mình: Sinh ra khi trái đất còn hoang vu, thủa muôn loài sống với nhau chan hòa, gắn bó....

+ Tự hào vì đã góp phần điều hòa khí hậu, cung cấp sự sống cho con người.

Sẵn sáng cho con người bao lâm sản: gỗ, dược liệu, thú, chim quý... Là nơi du lịch giúp con người nghỉ ngơi thư giãn ...

+ Đau đớn khí bị tàn phá không thương tiếc, những cánh rừng bị chặt phá, đốt làm nương rẫy ...làm Rừng Xanh sắp chết, mình thương tích...

+ Kẻ thù của Rừng Xanh là chính con người vô ý thức không biết trân trọng điều quý giá mà tạo hóa ban tặng, không biết khai thác Rừng Xanh có kế hoạch, không biết bảo vệ rừng.

**\* Kết bài:** Mong muốn của Rừng Xanh: Con người hãy trông cây gây rừng, không chặt phá bừa bãi, nghiêm trị lâm tặc, không làm cho Rừng Xanh bị tổn thương.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Dựa vào bài thơ ‘’ ***Đêm nay Bác không ngủ***’’ của nhà thơ Minh Huệ (*Sách Ngữ văn 6, tập hai*), em hãy viết bài văn bằng lời của người chiến sĩ kể về kỉ niệm một đêm được ở bên Bác Hồ khi đi chiến dịch. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**A. Mở bài**:  Giới thiệu câu chuyện:

- Giới thiệu hoàn cảnh, thời gian, không gian nơi xảy ra câu chuyện.

- Giới thiệu nhân vật trong câu chuyện: tôi (tự giới thiệu) được ở cùng Bác Hồ trong mái lều tranh xơ xác vào một đêm mưa lạnh trên đường đi chiến dịch

**B. Thân bài**:

- Kể  lại diễn biến câu chuyện,  trong đó có kết hợp giữa kể chuyện với miêu tả và bộc lộ cảm xúc, câu chuyện được kể lại qua lời kể của anh đội viên (nhân vật tôi: vừa là người chứng kiến, vừa là người tham gia vào câu chuyện).

+ Lần đầu  thức giấc,  tôi ngạc nhiên vì trời đã khuya lắm  rồi mà Bác vẫn ngồi “trầm ngâm” bên bếp  lửa. Từ ngạc nhiên đến xúc động khi  tôi hiểu rằng Bác vẫn ngồi đốt lửa sưởi ấm cho các chiến sĩ. Niềm xúc động càng lớn khi được tôi chứng kiến cảnh Bác đi “dém chăn” cho từng chiến sĩ với bước chân nhẹ nhàng…

+ Tâm trạng mơ màng: Bác vừa lớn lao, vĩ đại, vừa  gần gũi,  thân  thương như một người Cha đối với chúng  tôi - những người chiến sĩ... Trong sự xúc động cao độ, thầm thì, tôi hỏi nhỏ:  “Bác ơi ! Bác chưa ngủ ? Bác có lạnh lắm không ?” Bác ân cần trả lời:  “ *Chú cứ việc ngủ ngon / Ngày mai đi đánh giặc*”  (anh đội viên tự bộc lộ tâm trạng …)

  + Lần  thứ ba  thức dậy, trời sắp sáng,  tôi “hốt hoảng giật mình” vì vẫn  thấy Bác vẫn “ngôi đinh ninh – chòm râu im phăng phắc”.

 - Kể  lại  diễn biến  câu  chuyện qua  lời đối  thoại  giữa  anh với Bác Hồ, đồng  thời  tự bộc  lộ diễn biến  tâm  trạng … qua đó nêu bật được hình tượng Bác Hồ: giản dị, gần gũi nhưng cũng thật vĩ đại, lớn lao…

- Được tiếp cận, được thấu hiểu tình thương yêu của Bác với bộ đội và nhân dân ta,  tôi như lớn thêm lên về tâm hồn, như được hưởng một niềm hạnh phúc lớn lao, bởi thế nên:   “Lòng vui sướng mênh mông”, tôi “thức luôn cùng Bác”.

**C. Kết bài**:

- Cảm nhận của người chiến sĩ: đêm không ngủ được kể lại trên đây chỉ là một trong vô vàn đêm không ngủ của Bác. Việc Bác không ngủ vì lo việc nước và thương bộ đội, dân công là một “lẽ thường tình” vì “Bác là Hồ Chí Minh”.

- Qua câu chuyện về một đêm không ngủ của Bác Hồ trên đường đi chiến dịch, thể hiện rõ tấm lòng yêu thương sâu sắc, rộng lớn của Bác với bộ đội và nhân dân, đồng thời thể hiện tình cảm kính yêu, cảm phục của người chiến sĩ, của nhân dân ta đối với Bác Hồ….

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Tưởng tượng em được vào thế giới cổ tích kì diệu. Ở đó, em gặp chàng dũng sĩ Thạch Sanh và chàng tặng cho em cây đàn thần. Với cây đàn thần trong tay, em đã làm được nhiều việc có ích cho cuộc sống . Hãy kể lại câu chuyện cổ tích của riêng em. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**1- Mở bài :**

Giới thiệu nhân vật, sự việc (giới thiệu tình huống gặp gỡ)

**2-Thân bài:**

Kể diễn biến câu chuyện:

- Cuộc gặp gỡ, trò chuyện vớiThạch Sanh (tạo được điểm nhấn cho nhân vật về hình dáng, lời nói, hành động)

- Tâm trạng vui mừng khi được Thạch Sanh tặng cây đàn thần.

- Những việc làm có ích khi dùng cây đàn thần: Giúp người khó khăn, hoạn nạn; đẩy lùi thiên tai, dịch bệnh; đánh đuổi cái xấu, cái ác; mang đến những điều may mắn, tốt lành…

- Cảm xúc của em mỗi khi làm được việc có ích.

**3- Kết bài:**

*-* Kết thúc câu chuyện.

- Mong muốn những điều tốt đẹp sẽ đến với những người hiền lành, thật thà, tốt bụng.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong mơ, em được gặp gỡ rất nhiều nhân vật trong những câu chuyện cổ tích đã học. Hãy kể và tả lại một nhân vật mà em cho là ấn tượng nhất trong thế giới huyền diệu ấy. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Giới thiệu thời gian, không gian gặp gỡ.

- Diễn biến của cuộc gặp gỡ:

+ Miêu tả được chân dung của nhân vật cổ tích (nhân vật phải được bộc lộ tính cách thông qua các hoạt động ngôn ngữ và diễn biến tâm trạng.)

+ Xây dựng được những chi tiết, hình ảnh đẹp và thật sự ấn tượng trong cuộc gặp gỡ.

+ Bộc lộ tình cảm, suy nghĩ về nhân vật.

- Nêu ấn tượng về nhân vật.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Sau cái chết của Dế Choắt, Dế Mèn đã có những ngày tháng phiêu lưu đầy mạo hiểm nhưng cũng hết sức thú vị. Tuy vậy, bài học đường đời đầu tiên sau sự việc xảy ra với Dế Choắt vẫn ám ảnh Dế Mèn.  Em hãy đóng vai nhân vật Dế Mèn, tưởng tượng và kể lại cuộc nói chuyện của Dế Mèn và Dế Choắt nhân một ngày Dế Mèn đến thăm mộ Dế Choắt. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**A.Mở bài**: Giới thiệu hoàn cảnh xảy ra câu chuyện: thời gian, khung cảnh, các nhân vật tham gia.

(Học sinh có thể sáng tạo ra một tình huống để giới thiệu về câu chuyện được kể)

**B.Thân bài:**

Đây là một đề văn mở yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức về văn tự sự để chuyển vai kể một câu chuyện theo tưởng tượng vì thế nên sự sáng tạo của học sinh trong việc vận dụng kiến thức đã học với việc liên hệ thực tế vô cùng quan trọng. Dế Choắt tuy là một nhân vật chính trong cuộc nói chuyện tuy nhiên là một nhân vật không còn tồn tại. Học sinh có thể sáng tạo thêm các nhân vật khác cùng tham gia vào câu chuyện cho sinh động, hấp dẫn…

- Kể lại cuộc nói chuyện giữa Dế Mèn và Dế Choắt kết hợp việc miêu tả cảnh vật thiên nhiên xung quanh qua đó bộc lộ cảm xúc, tâm trạng, suy nghĩ của Dế Mèn:

- Dế Mèn nhắc lại chuyện cũ đã gây ra với Dế Choắt: bài học đường đời đầu tiên đầy ăn năn, hối hận.

- Dế Mèn kể cho Dế Choắt nghe những tháng ngày phiêu lưu mạo hiểm với những chiến tích và những thất bại của mình cùng những người bạn khác.

- Tâm sự về những dự định trong tương lai của Dế Mèn và những lời hứa hẹn với Dế Choắt.

Khuyến khích những bài làm của học sinh giàu tính sáng tạo, có thể kể một câu chuyện cụ thể, sinh động, ấn tượng, giàu ý nghĩa.

**C.Kết bài:** Tình cảm, lời nhắn nhủ của Dế Mèn:

- Bài học về sự gắn bó, yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

- Kêu gọi niềm đam mê nhiệt huyết của tuổi trẻ khám phá cuộc sống, khám phá thế giới xung quanh.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong thiên nhiên, có những sự biến đổi thật kỳ diệu: *mùa đông, lá bàng chuyển sang màu đỏ rồi rụng hết; sang xuân, chi chít những mầm non nhú lên, tràn trề nhựa sống*.  Em hãy tưởng tượng và viết thành một câu chuyện có các nhân vật: Cây Bàng, Đất Mẹ, Lão già Mùa Đông, Nàng tiên Mùa Xuân để gợi tả điều kỳ diệu ấy của thiên nhiên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a) Mở bài**

- Giới thiệu hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.

- Giới thiệu (khái quát) các nhân vật trong câu chuyện.

**b) Thân bài**

Số lượng nhân vật chỉ cần đúng theo gợi ý của đề (Cây Bàng, Đất Mẹ, Lão già Mùa Đông, Nàng tiên Mùa Xuân).

+ Các nhân vật phải được đặt trong tình huống cụ thể với sự dẫn dắt câu chuyện: từ mùa đông chuyển sang mùa xuân, cây cối như được tiếp thêm sức sống mới…

+ Kết hợp vừa kể chuyện, vừa miêu tả các nhân vật, khung cảnh:

- Cây Bàng về mùa đông: trơ trụi, gầy guộc, run rẩy, cầu cứu Đất Mẹ.

- Đất Mẹ điềm đạm, dịu dàng động viên Cây Bàng dũng cảm chờ đợi Mùa Xuân và dồn chất cho cây.

- Lão già Mùa Đông: già nua, xấu xí, cáu kỉnh...

**-** Nàng tiên Mùa Xuân: trẻ trung, tươi đẹp, dịu dàng....

+ Thông qua câu chuyện (có thể có mâu thuẫn, lời thoại…), làm rõ sự tương phản giữa một bên là sự biến đổi kì diệu của thiên nhiên, của sự sống (Cây Bàng, Đất Mẹ, Mùa Xuân) và một bên là sự khắc nghiệt, lạnh lẽo (Mùa Đông)…

**c) Kết bài**

- Khẳng định lại sự biến đổi kì diệu của thiên nhiên …

- Có thể phát biểu cảm xúc, suy nghĩ của em về mua xuân, về thiên nhiên…

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| **Chiếc bình nứt**  *Một người có hai chiếc bình lớn để chuyển nước. Một chiếc bình bị nứt nên khi gánh từ giếng về, nước trong bình chỉ còn một nửa. Chiếc bình lành rất tự hào về sự hoàn hảo của mình, còn chiếc bình nứt luôn thấy dằn vặt, cắn rứt vì không hoàn thành nhiệm vụ.*  *Một ngày nọ, chiếc bình nứt nói với người chủ:…*  Em hãy tưởng tượng và viết tiếp câu chuyện trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**1. Mở bài:**

**Chiếc bình nứt**

*Một người có hai chiếc bình lớn để chuyển nước. Một chiếc bình bị nứt nên khi gánh từ giếng về, nước trong bình chỉ còn một nửa. Chiếc bình lành rất tự hào về sự hoàn hảo của mình, còn chiếc bình nứt luôn thấy dằn vặt, cắn rứt vì không hoàn thành nhiệm vụ.*

**2. Thân bài:**

*Một ngày nọ, chiếc bình nứt nói với người chủ: ……*

**\* Cách 1:**

- Bình nứt tâm sự chân thành với ông chủ về khuyết điểm của mình, tự trách mình vì trong suốt thời gian qua không giúp ích được gì cho ông chủ. Tâm trạng buồn bã, thất vọng về bản thân.

- Rất may mắn nó gặp được ông chủ tốt bụng, biết cảm thông chia sẻ, biết cổ vũ động viên khích lệ để bình nứt cố gắng.

- Ông chủ động viên khích lệ bằng cách: Mở một cuộc thi tài giữa chiếc bình nứt và chiếc bình lành.

- Diễn biến cuộc thi.

- Kết quả cuộc thi: Bình nứt luôn cần mẫn, nỗ lực cố gắng vươn lên và chiến thắng, bình lành quá tự tin về bản thân nên chủ quan kiêu ngạo và thất bại.

**\* Cách 2:**

- Bình nứt tâm sự chân thành với ông chủ về khuyết điểm của mình, tự trách mình vì trong suốt thời gian qua không giúp ích được gì cho ông chủ.

- Ông chủ tốt bụng, có mắt tinh tế và óc sáng tạo lãng mạn đã biết cách chuyển điều hạn chế của bình nứt thành thế mạnh bằng cách gieo hạt giống hoa bên phía con đường chiếc bình nứt hàng ngày vẫn qua (Hoặc ông chủ trồng hoa trên chính chiếc bình nứt).

- Ngày qua ngày, tháng qua tháng …..những cây hoa mọc lên, đón nắng mai, khí trời rồi kết nụ, nở hoa làm đẹp cho con đường, làm đẹp cho ngôi nhà -> bình nứt yêu đời, tự tin, luôn nỗ lực vươn lên, nhận ra vẻ đẹp, ý nghĩa của cuộc sống.

- Còn chiếc bình lành luôn tự tin về bản thân, coi mình hoàn hảo, không nỗ lực vươn lên, không cẩn trọng. Một ngày kia gặp tình huống không may bị nứt, mẻ, xấu xí. Sống buông xuôi, bất lực, thu mình.

**3. Kết bài:**Mỗi người trong chúng ta đều có những hạn chế riêng, luôn nỗ lực vươn lên để hoàn thiện bản thân làm cho cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Sau đây là các nhân vật chính, những chi tiết cơ bản, tình huống của một câu chuyện:  *Một cô bé đi xe đạp vào chợ mua rau. Cô dừng trước hàng rau và hỏi mua. Bà cụ bán rau khen cô bé xinh. Cô bé tỏ thái độ khó chịu và trả tiền. Bà cụ đưa lại tiền thừa, cô bé này ngúng nguẩy nguýt dài rồi đạp xe đi.*  Em hãy căn cứ vào các yếu tố trên để kể thành một câu chuyện hoàn chỉnh (theo ngôi kể thứ nhất). Từ câu chuyện trên em rút ra bài học gì? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

Đây là kiểu bài *tự sự sáng tạo*:

Học sinh dựa vào các dữ kiện đã cho để xây dựng thành một câu chuyện hợp lí. Các yếu tố đã cho khá đầy đủ về nhân vật, tình tiết. Các em phải tưởng tượng: miêu tả, bổ sung chi tiết, liên kết các sự kiện lại để tạo thành một câu chuyện hoàn chỉnh. Học sinh có thể có các cách kể khác nhau nhưng phải làm nổi bật được nội dung theo hướng: Nhân vật “tôi” - người kể - chứng kiến, ghi lại câu chuyện xảy ra giữa bà cụ bán rau và cô gái đi xe đạp. Ở đây muốn phê phán thái độ khinh người, thiếu lễ độ của cô gái. Từ câu chuyện này các em rút ra cho mình bài học về ứng xử trong giao tiếp: *Phê phán thói vô lễ, lạnh lùng, coi thường người khác; biết thông cảm với hoàn cảnh và tôn trọng người trên; phải lịch sự trong giao tiếp.*

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Sau mười năm xa cách, em trở về thăm trường cũ - nơi đã gắn bó nhiều kỉ niệm tuổi hoc trò. Em hãy tưởng tượng lần về thăm trường đó. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài:**

- Giới thiệu về ngôi trường nơi gắn bó kỉ niệm tuổi học trò của em.

- Em về thăm trường trong hoàn cảnh nào?( Xã quê lâu ngày về thăm quê, thăm trường hoặc trường kỉ niệm 20/10, kỉ niệm ngày thành lập trường hoặc qua truyền hình biết tin về trường, nhớ trường và về thăm trường)

- Cảm xúc trước về trường: Bồi hồi, xao xuyến, bâng khuâng háo hức.

**II. Thân Bài:**

+ ***Cảm xúc trước khi về trường***

- Trên đường về thăm trường nhìn quê hương thay đổi –> cảm xúc vui, mong muốn về trường thật nhanh....

- Đến trường : chứng kiến sự thay đổi khác xưa nhiều...

***Quan sát từ xa:***

+ Trường xây dựng trên bạt đất cũ, rộng hơn ,đẹp khang trang, số tầng?

+ Từ xa nổi bật dòng chữ, khẩu hiệu.....? Trường xây dựng theo hình.....? có những phòng nào?

+ Sân trường cây cối, bồn hoa trang trí ra sao?

***Quan sát gần***

***+*** Phòng học sử dụng trang thiết bị dạy học đổi mới như thế nào?

+ Các em học sinh vui chơi, học tập có gì giống và khác mình ngày xưa?

+ Thầy cô có gì thay đổi khác xưa,cuộc gặp gỡ tình cảm thầy trò như thế nào? Trò chuyện điều gì?

+ Bạn bè có gì thay đổi sau 10 năm xa cách, tình cảm của bạn bè khi gặp lại nhau.... Nhớ, ôn lại những kỉ niệm nào của tuổi học trò?

\* Lưu ý: Kể, tả đan xen tình cảm yêu quý, tự hào, biết ơn thầy cô, mái trường yêu dấu này – ngôi nhà thứ hai của em, nơi chắp cánh ước mơ của em.

**III. Kết bài:**

- Tình cảm suy nghĩ của em ngôi trường...biết ơn thầy cô, tự hào , yêu quý ngôi trường.

- Lời mong muốn( lời hứa) của bản thân.....

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Để ủng hộ đồng bào miền Trung trong đợt lũ lụt lịch sử trong năm vừa qua, trường em đã tổ chức một buổi quyên góp, ủng hộ với chủ đề “*Thương lắm miền Trung ơi!*”. Là người được chứng kiến và tham gia, em hãy kể lại buổi quyên góp, ủng hộ đó. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài:**

**-** Giới thiệu sơ qua về nguyên nhân buổi quyên góp.

**II. Thân bài:**

**-** Tiến trình buổi quyên góp:

+ Cô hiệu trưởng đọc diễn văn. Học sinh cần phải kể được một số chi tiết quan trọng của bài diễn văn, liên quan đến mục đích, ý nghĩa của việc tổ chức buổi quyên góp cho các bạn học sinh miền Trung.

+ Thầy Bí thư Chi đoàn trường, cô Tổng phụ trách Đội trình chiếu hình ảnh lũ lụt miền Trung *(HS cần chọn các chi tiết, hình ảnh tiêu biểu để kể, hình ảnh nào trong số đó làm em ấn tượng, xúc động nhất, nêu được cảm xúc của em trước hình ảnh đó).*

+ Phần ủng hộ quyên góp của ác thầy cô giáo, các bạn học sinh. *(Học sinh cần phải diễn đạt được chân thực hình ảnh của các thầy cô và các bạn khi thực hiện quyên góp, từ thái độ, nét mặt, cử chỉ, tâm trạng thể hiện được tình cảm xúc động, sẻ chia với những khó khăn, bất hạnh của các bạn nhỏ miền Trung khi gặp thiên tai).*

**-** Kết quả thu được qua buổi quyên góp *(học sinh cần phải làm nổi bật được các vật dụng mà các bạn học sinh quyên góp, dù là những vật có giá trị hết sức nhỏ về vật chất, như: chiếc thước kẻ, cái compa, hay là một viên tẩy... nhưng qua tình cảm của các bạn học sinh, sự tương thân tương ái đã làm cho kết quả của buổi quyên góp thật có ý nghĩa)*, nêu được cảm xúc của em khi tham ra buổi ủng hộ.

**III. Kết bài:**

**- Ý nghĩa của việc làm, mong muốn của em…**

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Em hãy dựa vào bài thơ Lượm của Tố Hữu, thay lời chú Hà Nội kể lại câu chuyện về chú bé Lượm. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a.Mở bài:** Giới thiệu câu chuyện và nhân vật Lượm.

**b.Thân bài:**

Hình ảnh Lượm trong cuộc gặp tình cờ của hai chú cháu

+ Trang phục: cái sắc, mũ ca lô.

+ Dáng điệu: loắt choắt nhưng nhanh nhẹn và tinh nghịch.

+ Cử chỉ: nhanh nhẹn, hồn nhiên yêu đời.

+ Lời nói: tự nhiên, chân thật.

- Hình ảnh Lượm trong chuyến đi liên lạc cuối cùng (3 điểm)

+ Tình thế khó khăn trong chuyến đi liên lạc cuối cùng.

+ Sự hi sinh của Lượm- Cảm xúc đối với Lượm

Liên hệ những tấm gương nhỏ tuổi đã hi sinh vì Tổ Quốc

**c.Kết bài:** Suy nghĩ của người kể.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Chúng ta đang bước vào cuộc sống với công nghệ máy móc tự động hóa cao. Một trong những điển hình tiêu biểu của khoa học công nghệ là phát minh ra người máy (robot). Từ phòng thí nghiệm cho đến các nhà máy, nhà hàng, bệnh viện,... rất nhiều robot đang hiện hữu trong cuộc sống hàng ngày. Dưới đây là hai ví dụ tiêu biểu:  Description: Screenshot_20200328-153021  “ Cô người máy Chihira Aico -  Nhật Bản trông sống động như thật với làn da silicon mịn màng. Cô gái robot này hiện đang làm nhân viên lễ tân mitsukoshi, cửa hàng bách hóa lâu đời nhất của Nhật Bản. Với nụ cười thường trực trên môi  Chihira Aico không bao giờ tỏ vẻ chán nản khi chào đón khách hàng tới cửa hiệu.”    “Chú robot Pepper có chiều cao 140 cm và được trang bị các bánh xe với khung thân hình màu trắng, có một màn hình gắn trên ngực và có đầu tròn. Mặc dù phát âm vẫn còn đôi chút rời rạc và các bước di chuyển chưa thật dứt khoát, nhưng người máy Pepper có thể nhận biết giọng nói của con người với 20 ngôn ngữ khác nhau, cũng như phân biệt được giọng nói của nam giới, nữ giới và trẻ nhỏ. Robot chịu trách nhiệm tiếp  đón người bệnh là trẻ em và người già nhà tại 2 Bệnh viện lớn là Estend và Liege của nước Bỉ”   Em hãy tưởng tượng mình được đến nơi làm việc một trong hai người máy đáng yêu này và viết bài văn miêu tả lại hình ảnh của người máy và không khí nơi làm việc của họ? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**1. Mở bài:** giới thiệu chung về người máy và hoàn cảnh mình được gặp một trong hai người máy.

**2.  Thân bài:**

-  Lý do em được đến nơi làm việc của một trong hai người máy.

-  Tả không gian nơi làm việc của người máy: nơi cửa hàng ( nếu viết về cô người máy Chihira Aicô hoặc nơi đón tiếp bệnh nhân Bệnh viện (  nếu viết về robot pepper)

+ Tên cửa hàng bách hóa/ bệnh viện

+ Miêu tả không gian, không khí nơi làm việc.

**-  Tả khái quát về người máy:** Học sinh giới thiệu khái quát về người máy cái theo sự hiểu biết của mình, có thể theo hướng sau:

+ Người máy robot: là sản phẩm khoa học công nghệ của ngành công nghiệp tự động hóa.

+ Người máy được mô phỏng có hình dáng giống với con người, có thể hiểu và nói được nhiều ngôn ngữ khác nhau, sau làm được nhiều công việc như con người khi chẳng hạn như bán hàng, đón tiếp bệnh nhân... có người máy còn được công nhận quyền công dân.

**- Tả chi tiết:**

+  Hình dáng, hành động, cách người máy giao tiếp với mọi người khi làm việc:

 cụ thể:

+ Chiều cao, khuôn mặt, tóc, cách ăn mặc,...

+  Hành động, cử chỉ cách giao tiếp:

 .) Nếu tả Chihira Aicô: tự di chuyển, luôn niềm nở, tươi cười chào khách hàng…

 .) Nếu tả Pepper: cử chỉ còn gượng gạo chưa tự nhiên, bước đi chưa dứt khoát nhưng có thể nhận biết được giọng nói con người, khi tiếp đón bệnh nhân là trẻ em và người già…. đặc biệt người máy Chihira Aicô / Pepper luôn hiểu được và hướng dẫn tận tình khách hàng/ bệnh nhân.

.) Cô người máy  Chihira Aico - Nhật Bản trông sống động như thật với làn da silicon mịn màng. Cô gái robot này hiện đang làm nhân viên lễ tân Mitsukoshi, cửa hàng bách hóa lâu đời nhất của Nhật Bản. Với nụ cười thường trực trên môi  Chihira Aico không bao giờ tỏ vẻ chán nản khi chào đón khách hàng tới cửa hiệu.

.) Chú robot Pepper có chiều cao 140 cm và được trang bị các bánh xe với khung thân hình màu trắng, có một màn hình gắn trên ngực và có đầu tròn. Mặc dù phát âm vẫn còn đôi chút rời rạc và các bước di chuyển chưa thật dứt khoát, nhưng người máy Pepper có thể nhận biết giọng nói của con người với 20 ngôn ngữ khác nhau, cũng như phân biệt được giọng nói của nam giới nữ giới và trẻ nhỏ. Robot chịu trách nhiệm tiếp đón người bệnh là trẻ em và người già nhà tại Bệnh viện.

**- Sự giao tiếp hoặc tình cảm thái độ của mọi người với người máy**

+ Khách hàng/ Bệnh nhân đều coi người máy Chihira Aico/ Pepper đều được coi là những nhân viên thực sự

+  Khách hàng/ Bệnh nhân rất tin tưởng, ảnh tự nguyện xếp hàng để được phục vụ

+  Khách hàng/ Bệnh nhân ai cũng cảm thấy hài lòng và khi ra về họ không quên gửi lời chào, lời cảm ơn.

**- Cảm xúc sự giao tiếp của em với người máy.**

+ Em rất ngưỡng mộ cô (chú) người máy Chihira Aico/ Pepper.

+ Cảm xúc của em khi được nói chuyện với người máy lần đầu tiên. (học sinh tạo tình huống để giao tiếp với người máy)

+ Em yêu quý và mong muốn được nói chuyện với người máy Chihira Aico/ pepper và có ước mơ sau này có thể chế tạo được những người máy tuyệt vời như vậy ở Việt Nam.

**3. Kết bài:**   Cảm nghĩ về người máy, cái suy nghĩ về sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, mong ước của bản thân...

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Em hãy là nàng tiên Mùa Xuân để kể về thiên nhiên và con người mỗi khi Tết đến, xuân về. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**\* Mở bài:**

- Giới thiệu chung về nhân vật và sự việc (hóa thân thành nàng tiên Mùa xuân để kể về thiên nhiên và con người dịp Tết đến, xuân về).

**\* Thân bài:**

- Mùa xuân mang lại vẻ đẹp, khơi dậy sức sống cho thiên nhiên, đất trời:

+ Mùa xuân đến, tiết trời ấm áp hơn, bầu trời trong sáng hơn, mặc dù, thỉnh thoảng, trong mưa xuân vẫn có cả cái lành lạnh của mùa đông mang lại.

+ Cảm nhận được sự sống đang sinh sôi, nảy nở của hạt mầm, nhìn thấy sự vươn dậy của lộc non, chồi biếc, nhìn thấy sắc màu rực rỡ của những cành đào, những bông hoa ngày Tết và cảm nhận được cái ngào ngạt của hương xuân.

- Mùa xuân mang lại niềm vui cho con người:

+ Cảm thấy rất vui mỗi dịp Tết đến vì được tận mắt chứng kiến biết bao niềm vui, niềm hạnh phúc của con người: gia đình đoàn tụ, sum họp sau một năm tất bật, rộn ràng với công việc làm ăn, với cuộc sống.

+ Cảm thấy vui hơn khi biết rằng mình đã khơi dậy sức sống trong lòng người, làm cho con người thêm yêu cảnh vật, làm cho tâm hồn con người trong sáng hơn, ấm áp hơn.

+ Mùa xuân còn biết gieo vào lòng người mơ ước về một tương lai tươi sáng, một ngày mai tốt đẹp.

**\* Kết bài:**

- Tình cảm của Mùa xuân với thiên nhiên và con người

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Sau những ngày mùa đông lạnh lẽo, âm u, mùa xuân tươi đẹp đã về trên quê hương em. Mùa xuân du ngoạn khắp nơi: dòng sông, cánh đồng, làng mạc...hãy đóng vai mình là Mùa Xuân để kể và tả lại chuyến du ngoạn đó. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**1. Mở bài.**

- Giới thiệu chung về nhân vật mùa Xuân “ tôi” và sự việc (câu chuyện của Mùa Xuân du ngoạn khắp nới: dòng sông, cánh đồng, làng mạc).

**2. Thân bài.**

\* Mùa xuân tự giới thiệu về mình.

- Sự thay đổi của thiên nhiên, đất trời, mây, gió, nắng, cây cối, hoa lá, chim chóc..

- Niềm vui của con người khi chào đón năm mới: sự sum vầy, đoàn tự, những cuộc du xuân...

\* Mùa xuân kể và tả về cuộc du ngoạn khắp nơi, được chiêm ngưỡng những cảnh nước non kì thú như: dòng sông, cánh đồng, làng mạc....

- Mùa xuân tả về những cảnh quan trên con đường du ngoạn..

+ Kể lại một cuộc gặp gỡ bất ngờ thú vị mà Mùa Xuân ấn tượng nhất.

\* Mùa xuân rút ra bài học bổ ích nhất sau chuyến đi.( về tình bạn, tình yêu quê hương đất nước, tinh thần đoàn kết, sự sẻ chia, cống hiến..)

**3. Kết bài.**

- Cảm nghĩ của Mùa Xuân sau mỗi chuyến du ngoạn.

- Mong ước được đi du ngoạn khắp nơi để có những trải nghiệm phong phú..

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Chiến thắng được Thần Nước, Sơn Tinh hết sức tự hào, ngạo nghễ còn Thủy Tinh thì hậm hực nuôi chí báo thù. Chuyện gì sẽ xảy ra sau đó? Em hãy tưởng tượng và kể lại. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a. Mở bài:**

- Giới thiệu bối cảnh câu chuyện, giới thiệu nhân vật Sơn

Tinh và Thủy Tinh nhiều năm về sau.

**b. Thân bài:**

**\* Về phía Sơn Tinh:** Sau nhiều lần chiến thắng, nhiều năm sau

cũng không thấy Thủy Tinh động tĩnh gì nên Sơn Tinh sinh ra

chủ quan, kiêu ngạo.

- Sơn Tinh chỉ say sưa với chiến thắng huy hoàng trong quá khứ mà quên đi hiện tại. Lúc nào Sơn Tinh cũng có thái độ tự hào ngạo nghễ, coi thường Thủy Tinh, cho rằng Thủy Tinh quá sợ mình mà không dám cất quân nữa.

1. - Việc quân lơi lỏng, quân đội không được rèn luyện thường xuyên nên ý thức kỉ luật cũng không nghiêm.

- Hàng ngày, Sơn Tinh chỉ ham thích những thú vui tầm thường như chọi gà, đánh cờ...

- Không chịu khó rèn luyện, sức khỏe của Sơn Tinh đã giảm sút rất nhiều. Thân hình trở nên to béo, nặng nề, không còn linh hoạt như trước.

**\* Còn về phía Thủy Tinh**:

- Sau bao lần xuất quân nhưng đều bịthua, Thủy Tinh rất tức giận và hậm hực, âm thầm nuôi chí báo thù.

- Thủy Tinh âm thầm củng cố lực lượng, chuẩn bị binh khí chờ cơ hội. Hàng ngày, quân đội của Thủy Tinh đều tích cực tập luyện.

- Lực lượng quân đội ngày càng đông, quân số và ý chí ngày càng tăng cao.

- Thủy Tinh quyết tâm đánh thắng Sơn Tinh và giành lại Mị Nương.

**\* Cuộc báo thù diễn ra:**

**-** Thủy Tinh tấn công bất ngờ, sức mạnhnhư vũ bão; Sơn Tinh ở vào tình thế bị động, không thể chống đỡ nổi đành ngồi chờ chết.

- Rồi điều bất ngờ xảy ra: Một viên tướng của Sơn Tinh đã dẫn quân đến ứng phó kịp thời, giải vây cho Sơn Tinh. *(Trước* *kia, viên tướng này khuyên can Sơn Tinh nhiều lần nhưng Sơn Tinh không nghe và bị đuổi đi. Vào rừng sâu, viên tướng tập hợp quân lại và hàng ngày đều tập luyện...)*

- Sơn Tinh thoát chết nhưng bị tổn thất nặng nề.

**c. Kết bài:**

- Từ đó, Sơn Tinh đã rút ra bài học cho mình: không dám lơ là việc quân việc nước, luôn cảnh giác và chăm chỉ tập luyện hàng ngày.

- HS có thể liên hệ và rút ra bài học cho bản thân và cho mọi người

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc đoạn thơ sau:  *“Mầm non vừa nghe thấy*  *Vội bật chiếc vỏ rơi*  *Nó đứng dậy giữa trời*  *Khoác áo màu xanh biếc.”*  (“*Mầm non*” - Võ Quảng)  Dựa vào ý đoạn thơ trên, kết hợp với trí tưởng tượng của mình, em hãy nhập vai là mầm non kể lại cuộc đời mình khi bị một số bạn học sinh cố tình giẫm đạp lên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**1. Mở bài:** Mầm non giới thiệu vềbản thân và hoàn cảnh.

**2. Thân bài:**

(**Dựa vào ý thơ trên:** *Mầm non như một con người, nó biết lắng nghe những rung động của cuộc sống vui tươi. Nó mang trong mình sức sống căng trào. Và nó lớn lên yêu đời, lạc quan, đường hoàng (nó đứng dậy giữa trời).*

- Mầm non kể lí do bị một số bạn học sinh giẫm đạp? Tình huống như thế nào?

- Lời kể của mầm non về lợi ích của mình đối với môi trường sống, con người.

- Tâm trạng đau đớn, xót xa khi mầm non bị thương và oán trách những hành vi nhẫn tâm phá hoại môi trường, hủy hoại cây xanh của một số học sinh.

- Lời nhắc nhở và mong muốn của mầm non với một số bạn học sinh nói trên và con người nói chung.

**3. Kết bài:** Rút ra bài học cho bản thân và mọi người về ý thức trồng, chăm sóc cây xanh, bảo vệ và giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *Giữa bộn bề của cuộc sống hiện đại, ta vẫn thấy lấp lánh tỏa sáng những câu chuyện đẹp về tình người, tình đời.*  Hãy kể lại một câu chuyện sâu sắc, xúc động về *tình người* mà em từng trải qua hoặc chứng kiến trong cuộc sống |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện: thời gian, không gian, cảnh vật…

- Diễn biến câu chuyện: Hành động, cử chỉ, lời nói, tâm trạng của các nhân vật khi làm việc tốt, khi thể hiện tấm lòng yêu thương với người xung quanh

- Kết thúc và ý nghĩa của câu chuyện. Cảm xúc, tâm trạng của người đón nhận hành động yêu thương mà người khác đã trao tặng…

- (Học sinh có thể xây dựng thêm các chi tiết, sự việc phụ, lời thoại của nhân vật để tạo thêm hấp dẫn)

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Tưởng tượng cuộc thi của các loài hoa và trong vai một loài hoa, em hãy kể lại cuộc thi đó. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I- Mở bài:**

- Loài hoa tự giới thiệu về mình: Tôi là hoa (hồng, cúc, hướng dương...). Tôi đến từ...

- Lí do đến với cuộc thi này... cảm xúc chung khi đến vớinmhội thi...

**II- Thân bài:**

**1- Kể về không khí hội thi:**

- Các thành viên tham gia: Tham gia cuộc thi năm nay có rất nhiều loài hoa, họ là đại diện tiêu biểu nhất của mỗi họ, mỗi tộc hoa như: hồng nhung, cúc vàng, hoa violet, hoa lay ơn, hoa thược dược hay hoa cẩm chướng, huệ trắng…. Họ đều là những ứng cử viên sáng giá, tiềm năng nhất của cuộc thi ngày hôm nay, không chỉ ở sự rực rỡ, đằm thắm của sắc hoa mà còn ở sức sống căng tràn, dạt dào mà họ mang lại cho cuộc thi nữa. Những ứng cử viên của cuộc thi cùng nhau trình diễn, khoe sắc làm cho hội thi thực sự bùng nổ, mọi người ai cũng vui vẻ, mong chờ...

- Các cổ động viên: Bên ngoài là rất nhiều cổ động viên hò reo hưởng ứng. Những người thân của chúng tôi luôn theo dõi mọi hoạt động, cổ vũ nhiệt tình không chỉ cho thí sinh của họ mình mà còn ủng hộ cho tất cả các thí sinh khác nữa. Họ chính là động lực để tôi cũng như tất cả các thí sinh khác thể hiện hết mình trong cuộc thi...

- Các thành viên ban giám khảo: ...

- Loài hoa dẫn chương trình: ...

**2- Diễn biến hội thi: Cuộc thi bắt đầu:**

- Loài hoa dẫn chương trình giới thiệu danh sách dự thi...

- Các loài hoa lần lượt lên sân khấu biểu diễn: giới thiệu về bản thân, lí do tham gia tham gia và tự nhận xét về những ưu điểm của bản thâncũng như họ hàng của mình ...

- Các phần thi: Sắc đẹp... tài năng...

- Ban giám khảo nhận xét: loài hoa rực rỡ nhất...loài hoa có màn biểu diễn ứng xử xuất sắc nhất...

- Khán giả hò reo, vỗ tay tán thưởng....

3. **Kết thúc cuộc thi:**

- Giám khảo công bố kết quả cuộc thi: danh hiệu hoa hậu thuộc về loài hoa...

1. - Lễ đăng quang
2. **III. Kết bài:**

- Tôi (loài hoa kể chuyện) bộc lộ cảm xúc về cuộc thi...

- Những suy nghĩ, mong ước của “ tôi” được gợi ra từ cuộc thi này...

1. **ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Có một lần, Thủy Tinh gặp được Mị Nương, chàng có cơ hội để thanh minh chuyện cũ và việc năm nào cũng trả thù Sơn Tinh. Dựa vào truyền thuyết *Sơn Tinh, Thủy Tinh* (Ngữ văn 6, tập 1), em hãy thay lời Thủy Tinh đểkểlại cuộc gặp gỡvà trò chuyện đó. |

1. **HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài**: Thủy Tinh giới thiệu câu chuyện sẽkể

**II. Thân bài**: Kểlại cụthểcuộc gặp gỡvà trò chuyện giữa Thủy Tinh và Mị Nương:

- Hoàn cảnh của cuộc gặp gỡ, miêu tả hình ảnh Mị Nương.

- Thủy Tinh kể cho Mị Nương nghe diễn biến câu chuyện( Có lời đối thoại giữa hai nhân vật xen vào câu chuyện kể của Thủy Tinh với mục đích tạo điều kiện cho Thủy Tinh thanh minh về mình,..): Màn thử tài; thách cưới của vua Hùng; cuộc giao tranh giữa hai vị thần và chuyện hàng năm Thủy Tinh vẫn đánh Sơn Tinh (có thể liên hệ đến việc tàn phá rừng và môi trường sống của con người hiện nay).

- Tả nét mặt, cử chỉ của Mị Nương sau khi nghe câu chuyện của Thủy Tinh và tâm trạng của Thủy Tinh; có thể gợi đến lời trò chuyện của Mị Nương và Thủy Tinh nhằm hướng tới cuộc sống tốt đẹp, hạn chế thiên tai lũ lụt cho nhân dân.

**III. Kết bài:** kết thúc cuộc gặp gỡ ấn tượng của Thủy Tinh

1. **ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đóng vai hạt mầm kể về ngày đầu tiên được nảy mầm lên mặt đất vào một ngày đẹp trời. |

1. **HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài:** -Hạt mầm giới thiệu về mình: nguồn gốc, địa điểm…

**II. Thân bài:**

-Tâm trạng của hạt mầm khi chuẩn bị lên mặt đất: hồi hộp, chờ đợi, lo lắng…

-Khi lên khỏi mặt đất:

+Khung cảnh hiện lên trước mắt hạt mầm (vào ngày đẹp trời) …

+Sự việc mà hạt mầm chứng kiến

+Suy nghĩ của hạt mầm về những gì đang diễn ra trước mắt, về ý nghĩa cuộc sống…

**III. Kết bài:** Mong ước của hạt mầm khi sống trên mặt đất…

1. **ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Câu chuyện của mùa xuân quê hương; về thiên nhiên, về con người mỗi khi Tết đến, xuân về. |

1. **HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài**

Giới thiệu nhân vật "tôi" - mùa xuân, kể sự việc đến khắp mọi nơi làm cho thiên nhiên và con người thêm tươi đẹp và hạnh phúc.

**II. Thân bài**

- Tả vẻ đẹp và kể tả việc mang lại vẻ đẹp, khơi dậy sức sống cho thiên nhiên đất trời:

1. Mỗi khi Mùa xuân (tôi) đến đất trời bừng tỉnh chào đón tôi khơi dậy tô điểm cho thiên nhiên đất trời cỏ cây hoa lá.
2. - Mùa xuân mang lại niềm vui hạnh phúc cho cuộc sống con người:
3. + Không khí chuẩn bị đón tết và mùa xuân. Niềm vui hạnh phúc của con người, gia đình sum họp sau một năm lao động vất vả. Ông bà tổ tiên về ăn tết với con cháu, con cháu kính trọng thờ tổ tiên trang hoàng bàn thờ ngày tết.

+ Mùa xuân khơi dậy sức sống tình yêu của con người đối với cảnh vật thiên nhiên làm tâm hồn tình cảm con người trong sáng ấm áp hơn.

1. + Mùa xuân đem đến cho con người ấm no hạnh phúc đầy đủ về cuộc sống tinh thần và vật chất rau hoa củ quả ...

+Mùa xuân khơi dậy ước mơ về tương lại tươi sáng, về ngày mai tốt đẹp.

1. **III. Kết bài**
   1. Mùa xuân là quy luật vĩnh hằng tuần hoàn của trời đất.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| 1. Đọc đoạn văn sau và hóa thân thành hạt mưa mùa xuân kể chuyện đời mình: "*Mưa mùa xuân xôn xao phơi phới. Những hạt mưa bé nhỏ* *mềm mại rơi mà như* *nhảy nhót. Hạt nọ tiếp hạt kia đan xuống mặt đất... Mặt đất đã kiệt sức bỗng thức dậy, âu yếm đón lấy những hạt mưa ấm áp trong lành. Đất trời lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nhựa cho cây cỏ. Mưa mùa xuân đã đem lại cho chúng cái sức sống ứ đầy, tràn lên các nhánh lá mầm non. Và cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa hoa thơm trái ngọt."* 2. (Nguyễn Thị Thu Trang, *Tiếng mưa*) |

1. **HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài:**

Giới thiệu về mùa xuân, hóa thân thành những hạt mưa bé nhỏ, ngây thơ, trong sáng, vô tư, hồn nhiên, …

**II. Thân bài:**

- Mùa đông, ẩn mình trong những đám mây…

- Xuân về, theo gió ẩm và những luồng không khí ấm áp bay đi khắp nơi, tiếp sức cho mặt đất, cỏ cây hoa lá,…

- Mặt đất đang kiệt sức cằn khô, cây cối trơ trụi, khẳng khiu, cành xám xịt, sông suối khô cạn trơ đáy… bắt đầu biến đổi khi mưa xuống. (Miêu tả cụ thể).

- Hóa thân vào màu xanh, vào hoa lá, vào sông suối, đất đai để bắt đầu một cuộc đời mới đầy ý nghĩa.

- Xúc động, tự hào…

- Gửi lời nhắn nhủ với cây trái, với những bạn mưa mùa xuân của những mùa sau…

**III. Kết bài:** mong ước được cống hiến cho thiên nhiên và con người…

1. **ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Mùa xuân, trăm hoa đua nở, bạn Ong chăm chỉ đi kiếm mật hoa làm đẹp cho đời. Trên hành trình đi tìm mật, bạn Ong đã có rất nhiều cuộc gặp gỡ thú vị... Đóng vai người chứng kiến, em hãy kể lại hành trình đó của bạn Ong. |

1. **HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

I. Mở bài: - Giới thiệu được nhân vật và cuộc hành trình.

II. Thân bài: - Kể được về công việc của bạn Ong.

- Kể được về cuộc gặp gỡ của Ong với các nhân vật khác (xây dựng được tình huống truyện, chuỗi sự việc; xây dựng được lới thoại của các nhân vât; cảm xúc, suy nghĩ... của các nhân vật...)

(Chẳng hạn: Cuộc gặp gỡ, trò chuyện với loại bướm chỉ biết rong chơi, lêu lổng, ích kỉ…)

+ Cuộc gặp gỡ với các loài hoa lặng lẽ tỏa hương và đẹp cho đời và ban mật ngọt...

Trong các cuộc trò chuyện HS có thể tưởng tượng ra công việc của các loài hoa, các loài vật trên hành trình đi tìm mật, để rút ra được bài học và ý nghãi của lao động, sự hi sinh để làm đẹp cho đời, cho cuộc sống này...

III. Kết bài: - Nêu dược ý nghĩa truyện hoặc bài học được gửi gắm từ truyện...

1. **ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| 1. Trong gia đình, mẹ luôn là người yêu thương và gần gũi với em nhất. Những lần nhìn thấy mẹ khóc đều gắn với những kỷ niệm vui buồn trong kí ức thời thơ ấu của em. 2. Từ những ấn tượng sâu sắc đó, em hãy *tự* *kể* câu chuyện về ***giọt nước mắt*** ***của mẹ***. |

1. **HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài**

- Giới thiệu được khái quát hoàn cảnh xuất hiện, những nhân vật chính liên quan đến câu chuyện về *giọt nước mắt* *của mẹ.*

**II. Thân bài:**

- Giọt nước mắt của mẹ xuất hiện trong hoàn cảnh (tình huống cụ thể như:

+ Khi đau buồn

+ Khi quá vui mừng và xúc động

- Lí giải về hoàn cảnh khiến mẹ rơi nước mắt

+ khi thương xót muốn chia sẻ với một ai đó

+ Khi mẹ gặp chuyện đau buồn

+ Khi mẹ bị hiểu lầm, không được cảm thông chia sẻ.

+ Khi mình làm được một điều gì đó khiến mẹ tự hào, hạnh phúc.

+ Khi mình làm điều gì đó khiến mẹ lo lắng, buồn, giận

- Diễn biến câu chuyện: (kể và miêu tả tỉ mỉ hình ảnh của mẹ với những giọt nước mắt trong tình huống đó) :

+ Khi đó những cử chỉ, hành động, cảm xúc của mẹ như thế nào?

+ Bản thân em và những người chứng kiến có hành động, thái độ, cảm xúc gì?

+ Những giọt nước mắt ấy của mẹ có khơi dậy hay làm thức tỉnh điều gì không?

+ Em đã và sẽ phải làm gì sau khi chứng kiến những giọt nước mắt ấy của mẹ.

**III. Kết bài:**

- Khái quát lại câu chuyện mà em vừa kể

- Gửi gắm đến cho người đọc một lời nhắn nhủ hoặc một thông điệp nào đó qua câu chuyện (về tình cảm gia đình, tình mẫu tử thiêng liêng....)

1. **ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| 1. Tưởng tượng em được gặp và trò chuyện cùng chàng Lang Liêu trong truyện “Bánh chưng, bánh giầy”. Cuộc gặp gỡ đã giúp em hiểu thêm được nhiều điều đáng quý về những phong tục, truyền thống tốt đẹp của dân tộc... Hãy kể lại cuộc gặp đó của em. |

1. **HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài:**

- Nêu được tình huống gặp gỡ với nhân vật Lang Liêu

- Cảm xúc về cuộc gặp đó.

**II. Thân bài:**

\* **Sự** **việc mở đầu**: Gặp gỡ nhân vật Lang Liêu, nhận ra Lang Liêu**...**

**\* Sự việc phát triển**:

+ Trò chuyện cùng Lang Liêu với tất cả sự vui mừng, kính trọng. Hỏi chuyện về việc làm bánh chưng, bánh giày. Lang Liêu kể cho nghe về việc quyết tâm sáng tạo hai loại bánh dâng vua cha, về quá trình lên làm vua trị vì đất nước, mở mang nghề nông, phát triển sản xuất, chăn nuôi; dạy dân cách làm bánh chưng.... thể hiện sự đề cao sản xuất nông nghiệp, trân quý hạt gạo, kính trọng và biết ơn công lao của tổ tiên , . ..

+ Bản thân cũng nói chuyện với Lang Liêu về việc học ở trường, về cuộc sống gia đình, về phong tục gói bánh chưng, thờ bánh chưng mà Lang Liêu đã tạo dựng, về thay đổi của cuộc sống hôm nay, sở thích của giới trẻ....

**\* Sự việc cao trào**:

- Được Lang Liêu dạy gói bánh nhưng gói không thành, khi luộc xong thì bánh có hình dáng méo mó, nhân bên trong bị đảo lộn.

- Thấy mình còn vụng về, cần học sự khéo léo trong công việc, nhận thức được cần thiết phải gìn giữ truyền thống văn hóa của tổ tiên để lại. Đó cũng là giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc, không nên bắt chước văn hóa ngoại lai không phù hợp với mình...

**\* Sự việc kết thúc:**

- Chia tay với Lang Liêu, trong lòng thấy lưu luyến, tiếc nuối, mong có ngày gặp lại**.**

**III. Kết bài:** - Những suy nghĩ, mong ước của bản thân...

- Bài học thấm thía từ cuộc gặp gỡ: Càng nhớ công ơn của các vua Hùng, thấy trách nhiệm của người học sinh phải học tập, tu dưỡng để trở thanh những con người tài đức, góp phần xây dựng quê hương đất nước giàu đẹp.

**PHẦN II: PHẦN VĂN MIÊU TẢ**

**PHƯƠNG PHÁP LÀM VĂN MIÊU TẢ**

**A. Đặc điểm của văn miêu tả**

**1.Văn miêu tả là gì?**

Văn miêu tả là loại văn giúp người đọc, người nghe hình dung những đặc điểm, tính chất nổi bật của một sự vật, sự việc, con người, phong cảnh.. làm cho đối tượng miêu tả như hiện lên trước mắt người đọc, người nghe. Hoặc cũng có thể hiểu văn miêu tả chính là tái tạo lại hình ảnh của đối tượng thông qua những cảm nhận chủ quan, thông qua những năng lực quan sát, liên tưởng so sánh…

**2.Những năng lực cần có khi làm văn miêu tả**

– Quan sát: nhìn nhận, xem xét sự vật. Kĩ năng này thường bị học sinh bỏ qua nên khi làm bài các em thiếu vốn sống thực tế, bài văn nghèo về nội dung ý nghĩa, thiếu sức thuyết phục. Phải thấy những nét chính, thấy những đặc điểm riêng để tìm ra được những ngóc ngách của sự vật, vấn đề. Nhiều khi không cần liệt kê đẩy đủ sự việc mà chỉ cần ghi lại những nét đặc sắc mà mình cảm nhận được, như một câu nói, nét mặt lột tả được tính nết một người, hoặc một tiếng động, một ánh đèn, một trạng thái tư tưởng, …

Nói như Tô Hoài, … từ chỗ tìm bới trong la liệt hiện tượng quanh mình mà phát hiện ra bản chất và quy luật hiện tượng chính, tránh lối phỏng đoán sai lầm, công thức, đơn giản và loá mắt không tách bạch được đâu là chủ yếu, thứ yếu. (Một số kinh nghiệm viết văn miêu tả, NXB Giáo dục, 2000)

– Nhận xét liên tưởng hình dung về sự vật đặt trong tương quan các sự vật xung quanh. Vai trò của trí tưởng tượng là rất lớn. Nó không chỉ là yếu tố tạo nên sự phong phú cho các hình ảnh trong bức tranh miêu tả mà còn giúp cho HS tìm được những từ ngữ và biện pháp nghệ thuật phù hợp để bài văn tả hấp dẫn hơn.

– Ví von so sánh: Thể hiện sự liên tưởng độc đáo riêng của người viết hình dung, cảm nhận về sự vật, hiện tượng miêu tả. Chất lượng của bài miêu tả là “nói ít gợi nhiều”, chi tiết đưa ra không cần nhiều nhưng phải gợi được cảm giác mãnh liệt nhất, những hình ảnh sinh động hiện lên trước mắt người đọc, khiến họ nhìn rất rõ và rất có ấn tượng. Có thể so sánh vật với vật, cảnh với cảnh, so sánh vật với con người, so sánh theo hướng thu nhỏ lại, so sánh theo hướng phóng đại lên, so sánh theo hướng cụ thể hoặc trừu tượng hoá.

**B. Các dạng văn miêu tả ở lớp 6**

**1.Tả cảnh**

Tả cảnh là gợi tả những bức tranh về thiên nhiên hay cảnh sinh hoạt gợi ra trước mắt người đọc về đặc điểm từng nét riêng của cảnh.

**Yêu cầu:**

– Xác định đối tượng miêu tả: Cảnh nào? Ở đâu? Vào thời điểm nào?

– Quan sát, lựa chọn được những hình ảnh tiêu biểu.

– Trình bày những điều quan sát được theo một thứ tự.

**Bố cục bài văn tả cảnh:**

- Mở bài: Giới thiệu cảnh được tả.

- Thân bài: Tập trung tả cảnh vật chi tiết theo một thứ tự nhất định, có thể ở một số trường hợp sau:

+ Từ khái quát đến cụ thể (hoặc ngược lại).

+ Không gian từ trong tới ngoài (hoặc ngược lại).

+ Không gian từ trên xuống dưói (hoặc ngược lại).

- Kết bài: Phát biểu cảm tưởng về cảnh vật đó.

Ví dụ: Đoạn văn miêu tả dòng sông và rừng đước Năm Căn: Thuyền chúng tôi chèo thoát qua kênh Bọ Mắt, đổ ra con sông Cửa Lớn, xuôi về Năm Căn. Dòng sồng Năm Căn mênh mông, nước ầm ầm đổ ra biển ngày đêm như thác, cá nước bơi hàng đàn đen trũi nhô lên hụp xuống như người bơi ếch giữa những đầu sóng trắng. Thuyền xuôi giữa dòng con sông rộng hơn ngàn thước, trông hai bên bờ, rừng đước dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận. Cây đước mọc dài theo bãi, theo từng lứa trái rụng, ngọn bằng tăm tắp, lớp này chổng lên lớp kia ôm lấy dòng sông, đắp từng bậc màu xanh lá mạ, màu xanh rều, màu xanh chai lọ,… loà nhoà ẩn hiện trong sương mù và khói sóng ban mai.

(Đoàn Giỏi)

**2.Tả người**

Tả người là gợi tả về các nét ngoại hình, tính cách, tư thế, hành động, lời nói,… của nhân vật được miêu tả.

**Phân biệt đối tương miêu tả theo yêu cầu:**

– Tả chân dung nhân vật (cần tả nhiều về ngoại hình, tính nết…)

– Tả người trong tư thế làm việc (tả người trong hành động: chú ý các chi tiết thể hiện cử chỉ, trạng thái cảm xúc).

**Cách miêu tả:**

– Mở bài: Giới thiệu người được tả (chú ý đến mối quan hệ của người viết với nhân vật được tả, tên, giới tính và ấn tượng chung về người đó).

– Thân bài:

+ Miêu tả khái quát hình dáng, tuổi tác, nghề nghiệp…

+ Tả chi tiết: ngoại hình, cử chỉ, hành động, lời nói,… (chú ý: tả người trong công việc cần quan sát tinh tế, tả các động tác của từng bộ phận: khuôn mặt thay đổi, trạng thái cảm xúc, ánh mắt..

Ví dụ: Đoạn văn miêu tả hình ảnh dượng Hương Thư lái thuyền vượt thác: Dượng Hương Thư như một pho tượng đồng đúc, các bắp thịt cuồn cuộn, hai hàm răng cắn chặt, quai hàm bạnh ra, cặp mắt nảy lửa ghì trên ngọn sào giống như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ.

(Võ Quảng)

+ Thông qua tả để khơi gợi tính cách nhân vật: qua tả các chi tiết, người đọc có thể cảm nhận được tính cách của đối tượng và thái độ của người viết đối với đối tượng đó.

– Kết bài: Nhận xét hoặc nêu cảm nghĩ của người viết về người được miêu tả.

**3.Miêu tả sáng tạo**

\* Đối tượng miêu tả thường xuất hiện trong hình dung tưởng tượng có thể bắt nguồn từ một cơ sở thực tế nào đó.

\* Đối tượng: Người hay cảnh vật.

\* Yêu cầu khi miêu tả:

– Tả cảnh phải bám vào một số nét thực của đời sống. Ví dụ khi tả một phiên chợ, trong tưởng tượng của em cần dựa trên những đặc điểm thường xảy ra của cảnh đó làm cơ sở tưởng tượng như: không khí của buổi chợ, số lượng người với những lứa tuổi, tầng lớp nào? Chợ diễn ra ở địa điểm nào?

Thời tiết khí hậu ra sao?… Những cơ sở đó là thực tế để tưởng tượng theo ý định của mình.

– Tả người trong tưởng tượng: Nhân vật thường là những người có đặc điểm khác biệt với người thường như các nhân vật ông Tiên, ông Bụt trong cổ tích hay một người anh hùng trong truyền thuyết… Cần dựa vào đặc điểm có tính bản chất để tưởng tượng những nét ngoại hình cho phù hợp, tạo sự hấp dẫn.

Lưu ý: Dù miêu tả theo cách nào và đối tượng nào thì cũng cần chú ý vận dụng lối ví von so sánh để bài văn miêu tả có nét độc đáo mang tính cá nhân rõ rệt.

**C.Cách làm một bài văn miêu tả**

**1.Trong văn miêu tả, năng lực quan sát của người viết, người nói thường bộc lộ rõ nhất. Muốn làm văn tả cảnh, người viết cần phải:**

– Xác định dược đối tượng miêu tả.

– Quan sát, lựa chọn được những hình ảnh tiêu biểu.

– Trình bày những điểm quan sát được theo một thứ tự.

**2.Bố cục của một bài văn tả cảnh thường có ba phần:**

– Mở bài: Giới thiệu cảnh được tả.

– Thân bài: Tập trung tả cảnh vật chi tiết theo một thứ tự.

– Kết bài: Thường phát biểu cảm tưởng về cảnh vật được miêu tả.

**3.Cần chú ỷ chi tiết khi miêu tả. Ví dụ:**

a.Về cảnh mùa đông, có thể nêu những đặc điểm sau:

– Bầu trời âm u, nhiều mây.

– Gió lạnh, mưa phùn.

– Cây cối rụng lá trơ cành

b.Vẽ khuôn mặt mẹ có thể chú ý tới các đặc điểm:

– Hình dáng khuôn mặt (tròn, trái xoan.. )

– Tóc ôm khuôn mặt (hoặc được búi lên).

– Đôi mắt, má, miệng.

– Nước da, vẻ mặt (hiền hậu, tươi tắn..)

c.Tả một cụ già:

– Râu, tóc trắng, da mồi.

– Cặp mắt tinh anh (hoặc lờ đờ).

– Dáng vẻ nhanh nhẹn (hoặc chậm chạp).

– Giọng nói trầm ấm…

d.Tả cô giáo đang say sưa giảng bài trên lớp: giọng nói trong trẻo, cử chỉ âu yếm, ân cần, đôi mắt lấp lánh đầy khích lệ…

**4.Chú ý thứ tự khi miêu tả:**

Ví dụ:

a.Tả quang cảnh lớp học trong giờ viết bài tập làm văn:

– Có thể theo thời gian: từ lúc bắt đầu cho đến khi kết thúc giờ học: Trống vào lớp. Cô giáo (thầy giáo) cho chép đề. Các bạn bắt tay vào làm bài. Kết thúc buổi làm bài, thu, nộp bài cho thầy, cô…

– Có thể theo trình tự quan sát: từ gần đến xa hoặc ngược lại; hoặc theo không gian: bên ngoài lớp; trên bảng, cô (thầy) ngồi trên bàn giáo viên; các bạn trong lớp bắt tay vào làm bài…

b.Tả sân trường giờ ra chơi:

– Miêu tả theo không gian:

+ Từ xa tới gần

+ Miêu tả theo thời gian: trước, trong và sau khi ra chơi.

– Miêu tả theo thứ tự thời gian:

+ Sân trường vắng lặng trong giờ học.

+ Hiệu lệnh trống ra chơi, mọi người ùa ra.

+ Có tốp chơi đá cẩu, nhảy dây, đá bóng, có tốp chỉ đứng xem, hoặc tranh cãi nhau vê’ điểu gì đó…

+ Có thể tả màu sắc quần áo, những tiếng cười nói, hò reo,…

– Miêu tả kết hợp cả không gian và thời gian: Trước hết, cần chọn trật tự miêu tả. Sau đó chọn cảnh sân trường giờ ra chơi để viết thành đoạn văn.

Chú ý miêu tả các chi tiết như: bầu trời, mở đầu giờ ra chơi như thế nào, ở mỗi khoảng sân các hoạt động vui chơi ra sao…

**CÁC DẠNG ĐỀ CỤ THỂ**

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *Đồng lặng lẽ sương mù buông bát ngát,*  *Ao âm thầm mây tối ngập mênh mang.*  *Gió im vắng, tự từng không man mác,*  *Mây bay, trăng nhè nhẹ dệt tơ vàng.*  *Và nhè nhẹ trong tơ trăng phơ phất*  *Khóm tre xanh lướt gió uốn cung đàn.*  *Làng xóm lặng say đi trong giấc ngát,*  *Những hương đào, hương lý dậy miên man*.  (Anh Thơ, *Đêm trăng xuân*)  Em hãy viết bài văn miêu tả dựa theo ý đoạn thơ trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a. Mở bài:**

-Dẫn dắt và giới thiệu đối tượng miêu tả: Cảnh làng quê trong đêm trăng mùa xuân.

- Ấn tượng khái quát về cảnh.

**b. Thân bài**: (Dựa vào ý đoạn thơ) .

- Tả khái quát: Một vài nét nổi bật của khung cảnh làng quê trong đêm mùa xuân trước khi trăng lên.

+ Đêm xuống nhanh, sương mù buông toả, lặng gió, se lạnh.

+ Ngoài đồng vắng vẻ, trong làng nhà nhà lên đèn, mọi vật nhoà đi trong bóng tối mênh mang.

+ Trên bầu trời những đám mây đuổi nhau giữa tầng không.

- Tả chi tiết: Miêu tả cụ thể cảnh làng quê trong đêm mùa xuân theo trình tự thời gian: Khi trăng bắt đầu lên, khi trăng lên cao, trăng về khuya…qua những hình ảnh nổi bật của cảnh như:

+ Bầu trời, ánh trăng, mây… với những đặc điểm nổi bật về màu sắc, hình dáng, chuyển động.

+ Vườn cây trong đêm mùa xuân hương hoa ngạt ngào toả hương.

+ Rặng tre lướt theo chiều gió tạo lên cung đàn, khúc nhạc đồng quê.

+ Làng xóm yên tĩnh chìm trong giấc ngủ say.

+ Có thể miêu tả một số hình ảnh khác của làng quê như: Ngoài cánh đồng làng, dòng sông, hồ nước…với những vẻ đẹp riêng trong đêm trăng mùa xuân.

**c. Kết bài**: Tình cảm, suy nghĩ của em về khung cảnh làng quê trong đêm trăng mùa xuân đẹp, yên tĩnh: Yêu quý, gắn bó để lại bao cảm xúc khó quên.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *Đàn chim se sẻ Hót trên cánh đồng Bạn ơi biết không Hè về rồi đó.*  *Chiều nay bạn gió Mang nồm về đây Ôi mới đẹp thay! Phượng hồng mở mắt*  *Dòng sông trong vắt Trườn lên bãi xa Một chuyến đò qua Mang theo lũ bướm*  *Cánh diều bay lượn Thênh thang lúa đồng Bạn ơi thích không? Hè về rồi đó!*  *(Hè về - Nguyễn Lãm Thắng)*  Từ nội dung bài thơ trên, em hãy **miêu tả vẻ đẹp của mùa hè**  trên quê hương em. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài:**

- Giới thiệu chung về mùa hè về trên quê hương em

**II. Thân bài: Tả cảnh mùa hè**

(Dựa vào nội dung bài thơ và tên bài thơ tập trung miêu tả cảnh hè về quê hương em)

**Cách 1: Lập ý theo trình tự thời gian:**

**\*Tả bao quat mùa hè về.**

- Bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 9

- Bầu trời cao xanh, mây trắng xốp như bông

- Phượng nở báo hiệu mùa hè đến.

- Ve kêu rộn raz

- Nắng chối chang trùm lên cảnh vật.

**\*Tả chi tiết về mùa hè.**

**- Con người:**

+ Học sinh nghỉ hè, nô đùa vui nhộn nơi đường làng, góc phố....

+ Mọi người tập thể dục lúc sáng sớm tại nơi công cộng

* **Tả cảnh buổi sáng mùa hè.**

+ Sáng sớm, gió thổi mát rượi. Ai cũng muốn hít căng lồng ngực mùi hương của hoa cỏ, gió mát lành...

+ Mặt trời lên từ rất sớm, những tia nắng đã chiếu xuống khắp mặt đất, nhảy nhót tinh nghịch trên những tán cây bàng, cây phượng....

+ Dòng sông hiền hoà, gió từ mặt sông thổi lên mát rượi...

+ Cây cối dường như được hồi sinh qua một đêm nên lại tươi xanh.

+ Những chú chim hót ríu ran

+ Những chú ve kêu rộn rã

* **Tả cảnh buổi trưa hè**

+Trời nắng gắt hơn lúc sáng. Khắp không gian vàng rực màu nắng. Cánh đồng lúa ngả màu vàng chín, sóng lúa xô vờn đuôi nhau...

+ Cái nắng rất chói chang và oi bức. Người đi đường vội vã như chạy trốn.

+ Cây cối đang đứng hiên ngang dưới nắng

+ Những chú ve dường như thấy moit vì trưa hè oi nóng. Chùm hoa phượng như rực rỡ chói chang hơn, tựa như đang thắp lửa trên cây.

* **Tả cảnh buổi chiều hè.**

+Mặt trời dần tắt, nắng bớt dần

+Thời tiết bắt dầu dịu lại

+Nhưng chú chim nhảy nhót chuyền cành

+Mọi người tụ tập hóng gió phía đầu làng, bên hồ nước, nơi công viên, tán lá cây xanh chuyện trò...

+Trên đường làng, ngoài bãi đất rộng, trên cánh đồng, nhưng đứa trẻ chơi trò chơi vui vẻ. Nhưng cánh diều sáo vi vu chao liệng trên bầu trời cao.

**3/Kết bài:**

* Nêu cảm nghĩ của e về mùa hè
* Mùa hè mang lại sức sống mới, những niềm vui cho tâm hồn.

**Cách 2: Lập ý theo trình tự không gian**

**\*tả bao quát mùa hè về**

**\*tả chi tiết mùa hè về**

**+**Bầu trời

+Trên cánh đồng

+Dòng sông

+Hàng cây bên đường

+Trong xóm làng, trên đường phố

+Trong sân trường

**III. Kết bài: Nêu cảm nghĩ của em về mùa hè**

**Thân bài (4,0đ)**

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| ***Nhạc của trúc, nhạc của tre là khúc nhạc của đồng quê. Nhớ một buổi trưa nào, nồm nam cơn gió thổi, khóm tre làng rung lên man mác khúc nhạc của đồng quê...***  ( Thép Mới, *Cây tre Việt Nam*)  Hãy tả lại buổi trưa ấy theo tưởng tượng của em. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**A. Mở bài:** Giới thiệu được thời gian, không gian của cảnh và đối tượng miêu tả: Buổi trưa hè yên tĩnh trong khúc nhạc đồng quê.

**B. Thân bài**:

- Tả khái quát: Một vài nét nổi bật của khung cảnh buổi trưa hè ở đồng quê:Yên tĩnh,Gió nồm nam nhẹ thổi,rặng tre xạc xào trong gió,diều sáo vi vu lưng trời…

- Tả chi tiết: (Miêu tả theo một trình tự nhất định.)

+ Trung tâm bức tranh đồng quê là luỹ tre làng( HS biết tưởng tượng để miêu tả được vẻ đẹp của luỹ tre làng,của đồng quê về màu sắc,hình dáng,chuyển động… và tả cảnh trong thế “động” gió nồm nam đã làm cho khóm tre làng rung lên khúc nhạc của đồng quê hoà cùng tiếng sáo diều réo rắt trên không trung…Gợi khung cảnh đồng quê yên tĩnh,thanh bình.)

+ Miêu tả một số hình ảnh khác của cảnh:Dưới bóng tre trâu nằm nhai cỏ,trẻ con đùa nghịch,ngoài cánh đồng làng phía xa sóng lúa từng đợt cuộn lên theo gió đưa mùi hương lúa chín vào làng,trong vườn cây trái vào mùa quả chín,âm thanh tiếng ve,tu hú râm ran…

**C. Kết bài**:Tình cảm,suy nghĩ của em về khung cảnh trưa hè ở đồng quê yên ả,thanh bình:Yêu quý, gắn bó để lại bao cảm xúc khó quên.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Miêu tả cảnh lũy tre làng em vào một ngày giông bão. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

1. **Mở bài:**

Giới thiệu lúy tre làng…

1. **Thân bài:**

* *Cảnh luỹ tre làng trước khi có giông bão*: Trời xanh trong, gió nhẹ, luỹ tre rì rào ca hát... (2 điểm)
* *Cảnh luỹ tre làng trong giông bão:* (6 điểm)Cần tập trung miêu tả những hình ảnh, màu sắc và âm thanh chủ đạo như:

+ Hình ảnh: Thân tre lắc lư, ngọn tre vút cong, những cành tre đan vào nhau chống chọi với cơn bão tố.

+ Âm thanh: Sấm chớp, gió rít, nước chảy, mưa…

+ Một số cây khác gẫy cành, đổ gục, riêng lũy tre vẫn kiên cường tựa vào nhau vững chắc như một bức tường thành. (cần kết hợp tả cảnh chung và riêng).

- *Cảnh luỹ tre sau cơn mưa*: Con người tiếp tục làm việc, mọi vật như đổi thay, riêng luỹ tre có một sự thay đổi kỳ diệu, tươi mới, màu sắc như xanh hơn, những búp măng như cao hơn, luỹ tre lại rì rào như ca hát... (2 điểm)

**C. kết bài:** Cảm nhận của em….

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Sân trường của em vào buổi sáng mùa xuân. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a, Mở bài:**

Giới thiệu trường em. Khung cảnh xuân ở khắp nơi nói chung và trường em nói riêng. (Tả khi đi học sớm trực nhật)

**b, Thân bài:**

\* Tả 1 chút về cảnh vật xung quanh:

+ Bầu trời trong xanh

+ Cô cậu mây bồng bềnh như những que kẹo bông đang chơi đùa với gió.

+ Ông mặt trời vàng rực chiếu những tia nắng vàng ấm áp,mượt mà xuống mặt đất.

\* Tả bao quát:

- Từ xa trong trường giống đứa bé khổng lồ đang nằm dài trên đất như cố lưu giữ giấc ngủ.

\* Đền gần, tả chi tiết:

- Chỉ có lác đác vài bạn đến lớp sớm để trực nhật

- Vừa đến gần cánh cổng trường em đã cảm thấy trong lòng vui rạo rực vì hôm nay là ngày đầu tiên sau kì nghỉ Tết dài em đi học trở lại

- Vẫn là cánh cổng xanh ấy nhưng sao hôm nay em thấy đáng yêu đến thế. Cánh cổng như người bảo vệ dang tay đón em đến lớp, nghiêm khắc với những bạn đi muộn

- Vào trường cây cối đều đâm chồi, nảy lộc, những chồi non như những ngọn lửa tí xíu màu xanh

- Cờ đỏ sao vàng bay phấp phới

- Khu vườn hoa ở giữa sân trường thu hút đầy ong bướm

- Một lúc sau, các bạn đã lũ lượt đến.

+ Ai gặp nhau cũng chúc năm mới vui vẻ, hạnh phúc,…

+ Những bao lì xì không đáng giá nhưng là món quà lớn về tình bạn

- Chim kéo đến hót vang

\* Trong lớp:

+ Bàn ghế ngay ngắn, sạch sẽ hơn mọi ngày

+ Ảnh Bác Hồ nhìn bác tươi cười hơn mọi hôm

**c, Kết bài:**

Trống vào lớp - một năm mới bắt đầu

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Từ những cuộc vận động “ ủng hộ đồng bào bị lũ lụt”, “ Giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam”, “ủng hộ nhân dan Nhật Bản”… và những chương trình truyền hình “Trái tim cho em”, “Thắp sáng ước mơ”. Em hãy phát biểu cảm nghĩ của mình bằng bài văn ngắn với nội dung: Sự sẻ chia và tình yêu thương là điều quý giá nhất trên đời. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**A. Mở bài:** giới thiệu chương trình, khái quát cảm nghĩ...

**B. Thân bài:**

- Nêu cảm nghĩ chung: Nội dung của các chương trình truyền hình và và các cuộc vận động nêu trên là nhằm mục đích sẻ chia, giúp đỡ những người gặp khó khăn. Việc làm này thể hiện tinh thần yêu thương, đùm bọc, thinh thần đoàn kết, nhân ái của nhân dân ta.

- Hiểu được sẻ chia và tình yêu thương là nghĩa cử cao đẹp, thể hiện mối quan tâm giữa người với người trong cuộc sống.

- Hiểu được sẻ chia và tình yêu thương sẽ đem lại hạnh phúc cho những ai được nhận, giúp họ vượt qua khó khăn, hoạn nạn, bù đắp cho họ những gì còn thiếu hụt, mất mát.

- Sẻ chia và tình yêu thương không chỉ đem lại hạnh phúc cho người khác mà còn là đem lại hạnh phúc cho chính người cho. Cho đi là để nhận lại những tấm lòng.

Như vậy: Sẻ chia và tình yêu thương là điều quý giá nhất trên đời. (1 điểm)

- Phê phán: Thói thờ ơ, vô cảm trước những rủi ro, bất hạnh, mất mát, đau thương của người khác

- Liên hệ: Với bản thân, với các hoạt động tập thể của lớp, của trường… trong các phong trào nói trên.

**C.kết bài:** Cảm nghĩ, tình cảm…

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *Em có nghe tiếng xuân về gõ cửa*  *Mang nồng nàn theo gió đón mùa sang*  *Tiếng bầy chim đang ríu rít gọi đàn*  *Từng nhành lá mướt non màu áo mới*    *Em có nghe xuân về vui phơi phới*  *Bao nụ cười tươi mới rạng trên môi*  *Khắp không gian rộn rã như gọi mời*  *Phố náo nức dòng người như trẩy hội*  **(** Nguyễn Hưng, ***Tiếng xuân về*** )  Dựa vào ý bài thơ trên, kết hợp với trí tưởng tượng của mình, em hãy viết thành một bài văn miêu tả: **Buổi sáng mùa xuân.** |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**1. Mở bài:**

Giới thiệu chung về cảm nhận của bản thân về buổi sáng mùa xuân trên quê hương.

**2.Thân bài:**

**(*Dựa vào ý bài thơ và tên bài thơ để tập trung miêu tả cảnh*** buổi sáng mùa xuân trên quê hương.**).**

**\* Cảnh vật mùa xuân**- Bầu trời trong xanh: cao hơn, rộng hơn sau những ngày động âm u, lạnh giá.  
- Những đám mây xanh vắt bay lượn trên bầu trời.

- Không khí: ấm áp

- Mưa xuân: lất phất, dịu dàng/ (Hoặc: Nắng xuân: ấm áp chiếu xuống vạn vất như muốn đánh thức tất cả...)

- Gió xuân: nhẹ nhẹ, mơn man,...  
**\* Tả bao quát mùa xuân**- Nhìn đâu đâu cũng thấy phấn khỏi và tươi vui  
- Con đường trải dài sắc xuân  
- Không gian như chìm đắm trong hương xuân  
**\* Tả chi tiết mùa xuân**- Con người ai cũng vui vẻ, phấn khởi, tràn đầy ước mơ, hi vọng,...  
- Ai ai cũng ra đường với tâm trạng mừng vui  
- Cây cối đua nhau nở rộng  
- Chim choc ríu tít kêu  
- Khắp nơi đều rộn rang sắc xuân  
- Những cô cậu nhỏ háo hứng được mặc đồ mới  
- Những người lao động sẽ có một kì nghĩ dài  
**3. Kết bài**

- Nhận xét và cảm nghĩ về bức tranh buổi sáng mùa xuân trên quê hương.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *Ngày khai giảng là ngày đánh dấu một năm học mới bắt đầu. Đã trải qua nhiều lần khai giảng, nhưng ngày khai giảng của năm học lớp 6 đánh dấu năm học đầu tiên em được học tập ở ngôi trường Trung học cơ sở. Em hãy tả lại quang cảnh ngày khai giảng đó.* |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

***I. Mở bài:***

Giới thiệu chung quang cảnh buổi lễ khai

giảng: Thời gian, địa điểm, thời tiết và không khí buổi khai giảng….

**II. Thân bài:**

*1. Tả bao quát:*

- Cảnh sân trường trước lúc tập trung học sinh ồn ào, náo nhiệt

- Hình ảnh các lớp nhanh chóng ổn định nề nếp và vị trí của lớp mình (nghiêm túc, hàng ngũ ngay ngắn, chỉnh tề)

*2. Tả chi tiết:*

a. Tả con người trong lễ khai giảng:

1. - Mở đầu chương trình khai giảng là màn chào đón học sinh lớp 6.( Với những lá cờ đỏ sao vàng nhỏ nhắn trên tay diễu hành qua khán đài, những ánh mắt, khuôn mặt ngây thơ, ngập ngừng, bỡ ngỡ, e sợ )
2. - Các học sinh đàn anh đàn chị thể hiện sự trưởng thành.
3. - Các thầy cô giáo chủ nhiệm chỉ đạo từng lớp của mình đầy nhiệt tình, yêu thương và trách nhiệm. b. Tả hoạt động trong buổi lễ khai giảng
4. - Đội trống đã chuẩn bị sẵn sàng
5. - Những tiết mục văn nghệ đặc sắc chào mừng năm học mới ( tiết mục nào để lại ấn tượng trong em)

- Hình ảnh thầy hiệu trưởng đánh hồi trống chào mừng năm học mới đầy khí thế.

c. Tả khung cảnh trong buổi lễ khai giảng

1. - Khung cảnh thiên nhiên:
2. + Bầu trời trong xanh, những tia nắng xuyên qua từng kẽ lá
3. + Những cơn gió heo may mùa thu mang đến sự thoải mái và dễ chịu cho mọi người.
4. + Cây cối trên sân trường vẫn xanh tốt, xum xuê như ngày hè, vẫn tỏa cành lá che mát cho lũ chúng em.

- Âm thanh:

1. + Chim hót kêu vang khắp nơi
2. + Tiếng nhạc, tiếng hát với những ca từ ngày tựu trường làm nao lòng bao thế hệ học sinh.

**III. Kết bài:**

Nêu cảm nhận của em về buổi lễ khai giảng

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Bằng trí tưởng tượng và những hiểu biết từ văn bản*Sông**nước Cà Mau*, em hãy kểlại chuyến du hành thú vịcủa bản thân đến với thiênnhiên và con người xứ Cà Mau. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài:**Giới thiệu, dẫn dắt vào chuyến hành trình

**II. Thân bài:** ***Kể và tả lại chuyến đi theo một trình tự phù hợp:***

- Ấn tượng ban đầu về vùng sông nước Cà Mau: sông ngòi chằng chịt, không gian rộng lớn, mênh mông (trời, nước, rừng cây)

- Trình bày được nét đặc sắc trong tên gọi một số con sông, vùng đất xuất phát từ đặc điểm riêng của chúng: *rạch Mái Giầm, kênh Bọ* *Mắt, kênh Ba Khía,* *xã Năm Căn, Cà Mau…*

- Miêu tả được dòng sông Năm Căn rộng lớn, hùng vĩ: *nước đổ ầm* *ầm, cá bơi*

*hàng đàn, rừng đước xanh mênh mông hai bên bờ…*

- Cảnh chợ Năm Căn:

+ Sự trù phú thể hiện qua khung cảnh rộng lớn, tấp nập, hàng hóa phong phú, thuyền bè san sát

+ Nét độc đáo là chợ họp ngay trên sông nước (với những nhà bè như những khu phố nổi và những con thuyền bán hàng len lỏi mọi nơi)

+ Người tham gia đến từ nhiều dân tộc với trang phục, tiếng nói, sắc màu khác nhau: người Hoa, người Miên, người Chà Châu Giang…

**III. Kết bài:**

- Ý nghĩa trải nghiệm của chuyến đi,

- Vai trò của Cà Mau với Tổ quốc…

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *“Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kì hết. Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển ửng hồng”.*  Dựa vào văn bản *“Cô Tô”* của nhà văn Nguyễn Tuân, bằng trí tưởng tưởng em hãy tả lại cảnh bình minh trên biển Cô Tô. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

1. **I. Mở bài:** Giới thiệu chung về cảnh bình minh trên biển Cô Tô.
2. **II. Thân bài**: Tả khung cảnh thiên nhiên lúc bình minh trên biển Cô Tô theo một trình tự hợp lí:
3. - Tả khung cảnh chung.

- Tả cụ thể cảnh bình minh trên biển:

***+ Hình ảnh mặt trời*** (miêu tảrõ sựvận động của mặt trời từkhi xuấthiện rạng đông đến khi mặt trời chiếu ánh nắng xuống).

1. ***+ Hình ảnh mặt biển*** (vận dụng phương pháp miêu tảmiêu tảcảnh từ gần đến xa hoặc ngược lại; hoặc miêu tả từ chi tiết đến khái quát hoặc ngược lại để làm nổi bật các hình ảnh: gió, con sóng, con tàu, những cánh chim, ….

- Hình ảnh con người khi bình minh lên.

**III. Kết bài:** Cảm nhận, thái độ của bản thân về vùng biển nơi này: yêu mến, gắn bó với vẻ đẹp thiên nhiên, Tổ quốc, …

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Quê hương em đang ngày càng tươi đẹp, hãy miêu tả buổi sáng mùa xuân trên quê hương em. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài:** Dẫn dắt, giới thiệu buổi sáng mùa xuân đẹp trên quê hương.

**II. Thân bài:**

\* **Cảnh bầu trời**: Cao, trong xanh, đám mây trắng bồng bềnh trôi; ông mặt trời bắt đầu xuất hiện chiếu những tia nắng ấm áp xuống trần gian ….

**\* Cảnh mặt đất**: hìnhảnh quê hương trong một buổi sáng mùa xuân hiện lên thật đẹp………

- **Cánh đồng**: Rộng bát ngát, mát mắt với màu xanh của lúa, của cỏ non; những giọt sương đọng trên lá lúa, trên cỏ non như những hạt kim cương lóng lánh sắc màu dưới ánh ban mai; không khí trong lành, ấm áp thoang thoảng hương hoa cỏ dại…thánh thót trên các cành cây là tiếng chim hót chào đón nàng xuân duyên dáng đã trở lại…

**- Dòng sông**: Dòng sông còn mơ màng trong tấm màn sương mờ ảo.

+ Sông bừng tỉnh giấc khi được những tia nắng tinh nghịch đánh thức.

+ Làn nước trong xanh như tấm gương khổng lồ, cánh lục bình xanh biếc... Vài chú cá con nghịch ngợm tung mình lên cao rồi đánh tõm xuống mặt sông thật vui mắt, tiếng lanh canh của bác thuyền chài đi cất mẻ cá tôm sớm làm cho cảnh dòng sông quê em càng trở lên sinh động. Cây cối hai bên bờ xanh mượt đu đưa theo làn gió, đùa vui với nắng sớm…

(Hoặc học sinh có thể tả về núi, ao hồ …)

**- Con đường:** tấp nập, tiếng người gọi nhau đi chợhoặc ra đồng thămlúa…tiếng bíp bíp của những phương tiện giao thông hiện đại có việc phải di chuyển sớm …

- **Khu vườn nhà em**: khu vườn đẹp. Ông mặt trời đã lên cao, nắngchan hòa và trải rộng khắp khu vườn.Chồi non trên các cành cây cao đua nhau hé mắt ngọc uống nắng xuân cho mau lớn, tiếng chim chuyền cành lảnh lót khắp khu vườn. Thược dược, hồng nhung, cúc vạn thọ… đua nhau bung nở. Rau xà lách xanh mướt, su hào căng tròn, bắp cải chắc nịch, cải chíp bụ bẫm, cải ngồng vàng rộm…làm khu vườn thật bắt mắt và đầy sức sống; đàn gà con theo mẹ bắt đầu đi tìm mồi, chú mèo mướp cuộn tròn một góc sân tắm nắng; chú cún con ve vẩy cái đuôi lăng xăng đuổi theo những chú bướm đủ màu... thật tuyệt diệu biết bao!

III. **Kết bài:** Cảm xúc của em (Được ngắm cảnh trong một buổi sáng mùa 0,5xuân đẹp trời, em càng thêm yêu và gắn bó với quê hương…)

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| 1. Văn bản “ Vượt thác” của nhà văn Võ Quảng cho em thấy vẻ đẹp phong phú, hùng vĩ của thiên nhiên trên sông Thu Bồn và vẻ đẹp của người lao động tài hoa. 2. Bằng bài văn miêu tả, em hãy dựng lại bức tranh đó. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**A, Mở bài:**

1. Giới thiệu cảnh dòng sông Thu Bồn và nhân vật dượng Hương Thư trong cuộc vượt thác.

**B, Thân bài:**

**\* Bức tranh thiên nhiên**: Cảnh thiên nhiên nơi dòng sôngThu Bồn được trải dài theo hành trình của con thuyền nên có sự biến đổi phong phú:

- Quang cảnh đoạn sông ở khu vực đồng bằng: êm đềm, hiền hòa, thơ mộng, thuyền bè tấp nập, hai bên bờ rộng rãi, trù phú với những bãi dâu trải ra bạt ngàn...

- Sắp đến đoạn thác ghềnh: vườn tược càng um tùm, những chòm cổ thụ dáng mãnh liệt, đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước; núi non ......

- Đoạn sông có nhiều thác dữ: dòng nước từ trên cao phóng giữa hai vách đá dựng đứng chảy đứt đuôi rắn.

- Vượt qua thác dữ: dòng sông chảy quanh co, những bụi cây to, vùng đồng bằng mênh mông, bằng phẳng....

1. **\* Hình ảnh dượng Hương Thư trong cảnh vượt thác:** Trên nền thiên nhiên hùng vĩ đó, con người lao động hiện lên với những vẻ đẹp về:
2. + Ngoại hình: Dượng Hương Thư cởi trần, như một pho tượng đồng đúc, các bắp thịt nổi cuồn cuộn, hai hàm răng nghiến chặt, quai hàm bạnh ra, cặp mắt nảy lửa – vẻ đẹp của con người lao động vùng sông nước khỏe mạnh, cường tráng.

+ Động tác: co người phóng chiếc sào xuống lòng sông, ghì chặt trên đầu sào, động tác rút sào rập ràng nhanh như cắt.

+ Tư thế: vững vàng, làm chủ thiên nhiên.

+ Tính cách: lúc ở nhà nói năng nhỏ nhẹ, tính nết nhu mì. Khi làm việc: là người chỉ huy thuyền vượt thác dày dạn kinh nghiệm với sự quyết liệt, rắn rỏi.

***Lưu ý:*** *HS biết sử**dụng các hình**ảnh so sánh, nhân hóa....trong quá trình miêu tả, sử dụng ngôn ngữ giàu hình ảnh, sáng tạo; vận dụng tốt các thao tác làm bài văn tả cảnh kết hợp tả người.*

**C, Kết bài:**

1. HS trình bày cảm nghĩ của mình về cảnh thiên nhiên và con người qua bức tranh đó.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Một buổi tối, sau khi đã học bài xong, em bước ra sân, hít thở không khí trong lành của màn đêm yên tĩnh. Hãy tả lại khung cảnh quanh em lúc đó. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài:** Giới thiệu hoàn cảnh và đối tượng miêu tả: khung cảnh màn đêm yên tĩnh.

**II. Thân bài:**

\*Lúc bước ra sân: bao quát không gian

- Màn đêm thăm thẳm, vầng trăng tròn nho nhỏ. Khu vườn tràn ngập ánh trăng, bóng cây...

- Gió thổi, lá cây xào xạc rung động, mùi hương trái chín lan toả ngào ngạt. Tiếng côn trùng rả rích kêu...

\*Ngồi lặng ngắm cảnh vật xung quanh:

- Gió thổi nhẹ, tiếng lá xào xạc nghe rõ hơn. Không gian mát mẻ, trong lành...

- Các nhà trong xóm: ánh điện sáng trưng, tiếng cười nói vui vẻ, tiếng ru êm đềm ngọt ngào...

- Ánh trăng càng về khuya càng lung linh soi sáng không gian, cảnh vật.

\*Lúc bước vào nhà:

- Qua khung cửa sổ: vầng trăng tròn, ánh trăng huyền ảo, tiếng chim đêm khắc khoải trong kẽ lá. Tất cả dần đi vào tĩnh lặng.

**III. Kết bài**: Cảm nghĩ về đối tượng miêu tả. Liên hệ với tình yêu thiên nhiên, quê hương.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Em hãy tả lại bài cảnh chuyển mùa từ cuối xuân sanghạ. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

***\* Mở bài:*** Giới thiệu chung về cảnh vật giao mùa từ xuân sang hạ.

***\* Thân bài:***

- Thời gian: Cuối tháng 3 đầu tháng 4.

- Tiết trời khi chuyển mùa: ấm hơn nhưng vẫn thỉnh thoảng vẫn có những đợt rét…

- Các cảnh vật và hoạt động trong không gian giao mùa:

+ Bầu trời (cảnh sắc)

+ Cây cối

+ Chim chóc

+ Con người

***\* Kết bài:*** Ấn tượng, cảm xúc về cảnhgiao mùa.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Em hãy tảlại một đêm trăng mà em ấn tượng nhất. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**1. Mở bài:**

- Giới thiệu về đêm trăng, khái quát về vẻ đẹp của đêm trăng.

**2. Thân bài:**

- Trời vừa tối:

+ Bóng đêm bao trùm cảnh vật.

+ Những ngôi nhà đã lên đèn.

+ Trăng từ từ lên cao.

- Trời tối hẳn.

+ Không gian trong vắt.

+ Cảnh vật trang nghiêm chờ trăng lên đỉnh trời.

- Trong đêm.

+ Trăng càng lên cao, càng sáng.

+ Lá xanh ngời.

+ Nước ao lóng lánh, cá đớp bóng trăng, gợn sóng phản chiếu ánh sáng.

+ Tiếng côn trùng vui sướng ca ngợi trăngvà sau đó im bặt mải mê ngắm trăng.

- Đêm khuya.

+ Trăng lung linh huyền ảo.

+ Mùi thơm của hoa nhài, hoa quỳnh ...

+ Mọi vật sống động gây nhiều ảo giác.

+ Trăng vuốt tóc em như tình thương của mẹ, trăng nhẹ nhàng êm ái như ru em vào giấc ngủ say.

**3. Kết bài.**

**-** Nêu cảm nghĩ của em về đêm trăng.

**-** Tình cảm của em đối với thiên nhiên, càng thêm yêu quê hương, đất nước.

- Ước mơ của em trong tương lai.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *Đồng lặng lẽ sương mù buông bát ngát,*  *Ao âm thầm mây tối ngập mênh mang.*  *Gió im vắng, tự từng không man mác,*  *Mây bay, trăng nhè nhẹ dệt tơ vàng.*  *Và nhè nhẹ trong tơ trăng phơ phất*  *Khóm tre xanh lướt gió uốn cung đàn.*  *Làng xóm lặng say đi trong giấc ngát,*  *Những hương đào, hương lý dậy miên man*.  (Anh Thơ, *Đêm trăng xuân*)  Em hãy viết bài văn miêu tả dựa theo ý đoạn thơ trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a. Mở bài:**

-Dẫn dắt và giới thiệu đối tượng miêu tả: Cảnh làng quê trong đêm trăng mùa xuân.

- Ấn tượng khái quát về cảnh.

**b. Thân bài**: (Dựa vào ý đoạn thơ) .

- Tả khái quát: Một vài nét nổi bật của khung cảnh làng quê trong đêm mùa xuân trước khi trăng lên.

+ Đêm xuống nhanh, sương mù buông toả, lặng gió, se lạnh.

+ Ngoài đồng vắng vẻ, trong làng nhà nhà lên đèn, mọi vật nhoà đi trong bóng tối mênh mang.

+ Trên bầu trời những đám mây đuổi nhau giữa tầng không.

- Tả chi tiết: Miêu tả cụ thể cảnh làng quê trong đêm mùa xuân theo trình tự thời gian: Khi trăng bắt đầu lên, khi trăng lên cao, trăng về khuya…qua những hình ảnh nổi bật của cảnh như:

+ Bầu trời, ánh trăng, mây… với những đặc điểm nổi bật về màu sắc, hình dáng, chuyển động.

+ Vườn cây trong đêm mùa xuân hương hoa ngạt ngào toả hương.

+ Rặng tre lướt theo chiều gió tạo lên cung đàn, khúc nhạc đồng quê.

+ Làng xóm yên tĩnh chìm trong giấc ngủ say.

+ Có thể miêu tả một số hình ảnh khác của làng quê như: Ngoài cánh đồng làng, dòng sông, hồ nước…với những vẻ đẹp riêng trong đêm trăng mùa xuân.

**c. Kết bài**: Tình cảm, suy nghĩ của em về khung cảnh làng quê trong đêm trăng mùa xuân đẹp, yên tĩnh: Yêu quý, gắn bó để lại bao cảm xúc khó quên.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Cơn dông vừa dứt cũng là lúc ngày khép lại . Vầng trăng lên, đêm mở ra. Cảnh vật đẹp lung linh dưới trăng. Hãy tả lại cảnh đó và phát biểu cảm nghĩ của em. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**\* Mở bài:**

**-** Giới thiệu cảnh định tả:Cảnh đẹp đêm trăng khi cơn giông vừa dứt.

- Cảm xúc chung của em về cảnh đó.

**\* Thân bài:**

- Thời gian:Ngày khép lại, đêm mở ra

- Không gian:cảnh ướt đẫm bởi mưa chiều và dần mở ra để rồi đắm mình dưới trăng.

* Tập trung miêu tả sự thay đổi và vẻ đẹp của cảnh vật trong sự chuyển hóa của đất trời và đặc biệt là vẻ đẹp của ánh trăng.
* Cảm nghĩ phải chân thật sâu sắc và có chiều sâu cảm xúc.
* Cần sử dụng một số biện pháp tu từ đãhọc như: so sánh, nhân hoá, ẩn dụ… để cảnh được miêu tả cụ thể hơn, sinh động và gợi sự liên tưởng.

**\*Kết bài:**

Cảm xúc của em về cảnh

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Dựa vào ý thơ sau*:*  *“ Trời trong biếc không qua mây gợn trắng*  *Gió nồm nam lộng thổi cánh diều xa*  *Hoa lựu nở đầy một vườn đỏ nắng*  *Lũ bướm vàng lơ đãng lướt bay qua”*  *( Anh Thơ- Ngữ văn 6 tập 2)*  Hãy miêu tả bức tranh thiên nhiên buổi trưa hè ở làng quê Việt Nam từ những rung cảm riêng của tâm hồn em. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**I. Mở bài :**

- Giới thiệu về bức tranh buổi trưa hè : ở đâu ? có điểm gì đặc sắc ?

- Ấn tượng ban đầu của em về bức tranh : đó là một bức tranh đẹp , thanh bình ...

**II. Thân bài :**

**Miêu tả theo trình tự sau**

***\* Tả khái quát*** : Bức tranh thiên nhiên buổi trưa hè, bầu trời xanh , dải mây trắng, ánh nắng vàng, hoa lựu đỏ, vài chú bướm bay lượn.......

***\* Tả chi tiết*** : (Có thể miêu tả theo trình tự không gian : Từ cao xuống thấp, từ xa đến gần, từ khái quát đến cụ thể)

- Bầu trời cao vời vợi, trong xanh, một màu xanh biếc ánh lên vẻ tươi sáng trong trẻo.

- Những dải mây trắng đang nhẹ lướt trên nền trời xanh cao bao la

- Ánh nắng trưa hè chói chang gay gắt, nắng như đổ lửa rải khắp không gian .

- Trong cái nắng đổ lửa ấy, từng cơn gió nồm nam xuất hiện mang theo cái mát mơn man của gió biển làm dịu đi cái nắng trưa hè.

- Từng rặng tre đầu làng đu đưa theo gió vài cánh diều bay cao , tiếng sáo diều vi vu, khoan nhặt, phá vỡ cái yên tĩnh của buổi trưa hè nhìn cánh diều chao nghiêng trong nắng thấy vui mắt.

- Trong vườn, hoa trái bước vào độ chín, mùi thơm thoang thoảng bay khắp không gian ( tả một vài loài cây tiêu biểu)

- Đẹp nhất vẫn là chùm hoa lựu màu hoa đỏ như những đốm lửa hồng cháy rực cả một góc vườn.

- Tô điểm cho khu vườn thêm sống động là lũ bướm vàng đang mải mê bay đi tìm hoa hút mật. Tất cả làm cho khu vườn bừng lên sức sống.

-> Cảnh làng quê vào buổi trưa hè thật đẹp độc đáo với những hình ảnh bình dị, quen thuộc, gắn bó với mỗi người dân, tạo nên cái hồn riêng của quê hương.

**III. Kết bài** : Tình cảm, suy nghĩ của em về cảnh làng quê vào buổi trưa hè :Yêu quý, gắn bó, để lại bao cảm xúc khó quên....

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Mùa thu về, đất trời như khoác lên mình chiếc áo mới. Hăy tả lại vẻ đẹp của đất trời khi vào thu. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

I. MB: Giới thiệu cảnh đất trời vào thu. Cảm xúc khi mùa thu tới

II. TB:

1. Tả bao quát cảnh:

- Không gian: như rộng hơn

- Tiết trời: mát mẻ, se se lạnh, dễ chịu

2. Tả cụ thể:

a. Trong vườn:

- Sương sớm bao trùm cảnh vật

- Nắng nhẹ rơi, sương tan

- Bầu trời xanh trong ,cao vời vợi

- Gió mát dịu

- Mấy đóa hồng nhung còn e ấp chưa muốn nở

- Cây hồng lúc lỉu quả chín đỏ như những chiếc đèn lồng

b. Ngoài đường:

- Hương hoa sữa nở sớm nồng nàn khu phố

- Gánh hàng hoa kĩu kịt, hoa cúc vàng tươi như nụ cười cô thôn nữ

- Các em bé đến trường trong niềm vui hân hoan của ngày khai trường rộn rã

- Nắng hanh hao, vàng như rót mật

III. KB: Cảm xúc về mùa thu, sự kì diệu của thiên nhiên tạo vật.

PHẦN III: CÁC DẠNG ĐỀ CẢM THỤ VH

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Chú bé liên lạc Lượm đã hi sinh nhưng hình ảnh chú vẫn sống mãi trong tâm tưởng nhà thơ và trong trái tim bạn đọc. Có lẽ vì thế, khi kết thúc bài thơ, sau câu hỏi "Lượm ơi, còn không?" Tô Hữu lại viết:  *Chú bé loắt choåt*  *Cái xắc xinh xinh*  *Cái chân thoăn thoắt*  *Cái đầu nghênh nghênh*  *Ca lô đội lệch*  *Mồm huýt sảo vang*  *Như con chim chích*  *Nhảy trên đường vàng...*  Dựa vào 2 khổ thơ trên, em hãy viết một doạn văn (khoảng 10- 15 dòng) tả lại hình ảnh Lượm như chú bẻ còn sống mãi trong em, trong dó có sử dụng phép tu từ so sảnh. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

\*Về hình thức: Viết đúng qui ước về hình thức của một đoạn văn: Lùi vào 1 ô, kết thúc đoạn văn phải có dấu chấm câu. Số câu theo hạn định, có thể hơn hoặc kém 1-2 câu. Diễn đạt tốt, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

\*Về nội dung: Học sinh cần dựa vào nội dung hai khổ thơ cuối để miêu tả chủ bé Lượm. Có thể miêu tả theo trình tự khác nhau nhưng cần đám bảo những nội dung sau:

- Lượm đã hi sinh nhưng hình ảnh chú liên lạc nhỏ bẻ, nhanh nhẹn, hồn nhiên, đáng yêu sẽ còn sống mãi trong lòng nhà thơ và trong lòng mọi người:

- Hình ảnh Lượm rất đáng yêu đáng mến.

+ Ngoại hình : loắt choắt, xinh xinh, ca-lô đội lệch, như con chim chích nhảy thoăn thoắt, má đỏ bồ quân.

- > Biểu hiện sự dễ thương, hồn nhiên và nét đẹp khỏe mạnh ở làn da tiếp xúc với nhiều ánh nắng, khí trời.

+ Cử chỉ : Cái đầu nghênh nghênh, mồm huýt sáo vang, chạy nhảy hoạt bát trên đường, cười híp mí.

- > Biểu hiện sự hồn nhiên nhanh nhạy. Có lẽ do công việc làm liên lạc đã tạo nên những nét như vậy.

+ Lời nói :  Cháu đi liên lạc Vui lắm chú à

- > Là lời tâm sự với chú rất vui vẻ, thoải mái, tự hào. Lượm không hề quan tâm tới những nguy hiểm trong công việc đối mặt thường trực với cái chết này.  
- Đặc biệt khi miêu tả phải thế hiện được tình cảm yêu mền, nhớ thương, cảm phục, tự hảo về Lượm.

- Nghệ thuật: Sử dụng nghệ thuật so sảnh , thể thơ 4 chữ với nhiều từ láy, nhịp thơ nhanh và gấp.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Nhà thơ Minh Huệ từng tâm sự: Trong bài thơ ***Đêm nay Bác không ngủ*** , bên cạnh hình tượng Bác Hồ, ngọn lửa là “*một nhân vật không thể thiếu*”. Qua bài thơ ***Đêm nay Bác không ngủ,*** em hãy:  a) Ghi ra những câu thơ có hình ảnh *ngọn lửa* trong bài thơ?.  b) Hình ảnh *ngọn lửa* trong các câu thơ vừa chép tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật tu từ gì ?  c) Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về ý nghĩa của hình ảnh *ngọn lửa* trong bài thơ? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

a) Ghi ra những câu thơ có hình ảnh ngọn lửa.

Yêu cầu học sinh ghi đủ và chính xác 2 câu thơ có hình ảnh ngọn lửa:

- *Ấm hơn ngọn lửa hồng (1)*

*- Bác nhìn ngọn lửa hồng (2)*

*(Nếu mỗi câu sai 1 lỗi chính tả, nét chữ, dấu thì trừ hết điểm)*

b) Hình ảnh ngọn lửa trong các câu thơ vừa chép tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật tu từ **so sánh**,**ẩn dụ**

c)

\* **Yêu cầu về kỹ năng:**

+ Học sinh trình bày dưới dạng một ***đoạn văn*** cảm nhận.

+ Lời văn trong sáng, diễn đạt lưu loát, giàu cảm xúc

+ Đoạn văn không mắc các lỗi dùng từ, diễn đạt, viết câu, chính tả chữ viết rõ ràng, sạch đẹp.

**Yêu cầu về kiến thức: Đoạn văn đảm bảo các ý sau:**

**A. Mở đoạn:**

- Câu chủ đề giới thiệu: Trong bài thơ ***Đêm nay Bác không ngủ***, hình ảnh ***ngọn lủa*** có rất nhiều ý nghĩa.

**B. Thân đoạn:** Nêu cảm nhận của em về ý nghĩa của hình ảnh ngọn lửa trong bài thơ:

+ Trước hết đó là hình ảnh thực rất đẹp, là ngọn lửa tự tay Bác đốt lên, tỏa sáng, tỏa ấm giữa rừng khuya giá lạnh.

+ Ngọn lửa soi sáng bức chân dung Bác - vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc với những nét thật gần gũi, giản dị nhưng rất đỗi thiêng liêng (Bác không ngủ, đốt lửa sưởi ấm cho các anh, đi dém chăn cho từng người với bước chân nhẹ nhàng, trầm ngâm lo nghĩ,...)

+ Hình ảnh ngọn lửa còn là biểu tượng cho tình yêu thương của Bác dành cho các anh đội viên.

*+* Nhà thơ đã dùng hình ảnh ngọn lửa để so sánh: “*Bóng Bác cao lồng lộng*/ *Ấm hơn ngọn lửa hồng”*. So sánh Bác với sức ấm của ngọn lửa hồng vừa là để gợi tả được sự lớn lao bao trùm cả không gian, ngang tầm trời đất, tôn vinh sự vĩ đại của Bác, đồng thời ngợi ca tình yêu thương của Người dành cho các anh đội viên thật ấm áp, mạnh mẽ hơn “*ngọn lửa hồng*”....

+ Hình ảnh *ngọn lửa* ở cuối bài thơ: “*Anh đội viên nhìn Bác- Bác nhìn ngọn lửa hồng*” là hình ảnh ẩn dụ tuyệt đẹp biểu tượng cho niềm tin vào tương lai ngày mai của đất nước - một tương lai rực sáng....

**C. Phần kết đoạn:**

- Nêu cảm nghĩ về Bác và liên hệ bản thân.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:  *….“Choắt không dậy được nữa, nằm thoi thóp. Thấy thế, tôi hoảng hốt quỳ xuống, nâng đầu Choắt lên mà than rằng:*  *- Nào tôi đâu biết cơ sự lại ra nông nỗi này! Tôi hối lắm. Tôi hối hận lắm! Anh mà chết là chỉ tại cái tội ngông cuồng dại dột của tôi. Tôi biết làm thế nào bây giờ?*  *Tôi không ngờ Dế Choắt nói với tôi một câu như thế này:*  *- Thôi, tôi ốm yếu quá rồi, chết cũng được. Nhưng trước khi nhắm mắt, tôi khuyên anh: ở đời mà có thói hung hăng bậy bạ, có óc mà không biết nghĩ, sớm muộn rồi cũng mang vạ vào mình đấy.*  *Thế rồi Dế Choắt tắt thở. Tôi thương lắm. Vừa thương vừa ăn năn tội mình…”*  ( Trích “ Bài học đường đời đầu tiên”- Dế Mèn phiêu lưu kí – Tô Hoài)  **a)** Tìm các từ láy và xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn trên. Trình bày tác dụng của các từ láy và biện pháp tu từ đó.  **b.** Giả sử em là nhân vật Dế Mèn, đứng trước mộ của Dế Choắt, em sẽ suy nghĩ gì?  **c.** Căn cứ vào đâu mà Dế Choắt đưa ra lời khuyên với Dế Mèn: “…*Ở đời mà có thói hung hăng bậy bạ, có óc mà không biết nghĩ, sớm muộn rồi cũng mang vạ vào mình đấy* ”? Em có suy nghĩ gì về lời khuyên của Dế Choắt và rút ra bài học cho bản thân ( hãy trình bày bằng đoạn văn ngắn) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a. ( 1,5 điểm)**

+ Chỉ ra các từ láy và biện pháp tu từ:

- Các từ láy trong đoạn văn: *thoi thóp, hoảng hốt, nông nỗi, dại dột, hối hận, hung hăng, bậy bạ, ăn năn*

- Biện pháp tu từ: Nhân hóa.

+ Tác dụng của từ láy và biện pháp tu từ nhân hoá:

- Các từ láy đã miêu tả một cách sinh động, cụ thể hình dáng của Dế Choắt và tâm trạng lo lắng, sợ hãi, ăn năn, hối hận của Dế Mèn sau khi trêu chị Cốc để Dế Choắt bị tấn công.

- Biện pháp tu từ nhân hoá khiến các Dế Mèn và Dế Choắt vốn là các loài vật trở nên gần gũi với con người, hiện ra như những con người biết hành động, suy nghĩ, có tình cảm, cảm xúc... Làm cho câu chuyện diễn ra chân thực, sinh động, hấp dẫn.

**b. ( 1.5 điểm)**

HS có thể viết về suy nghĩ của mình là:

- Vô cùng ân hận vì thói ngông cuồng, dại dột của mình khiến dẫn đến cái chết thương tâm của Dế Choắt.

- Hứa với Dế Choắt, tự hứa cả với lòng mình sẽ bỏ “ thói hung hăng, bậy bạ, có óc mà không biết nghĩ” của mình.

- Cầu xin Dế Choắt tha thứ.

**c. ( 2.0 điểm)**

+ Dế Choắt đã căn cứ vào đặc điểm tính cách của Dế Mèn ở đầu đoạn trích và đặc biệt là hành động đứng trước của hang trêu chị Cốc của Dế Mèn dẫn đến hậu quả tai hại.

+ Suy nghĩ về lời khuyên của Dế Choắt: Lời khuyên của Dế Choắt là hoàn toàn đúng. Không chỉ đúng với nhân vật Dế Mèn mà còn đúng với tất cả các bạn trẻ có đặc điểm tính cách như Dế Mèn.

+ Bài học:

- Không nên hung hăng, hống hách, bậy bạ, không nên kiêu căng, tự phụ, coi thường người khác,…

- Cần đoàn kết, yêu thương giúp đỡ nhau trong học tập và trong mọi lĩnh vực cuộc sống

- Cần khiêm tốn, chống những biểu hiện tiêu cực, chống bạo lực học đường….

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| ***Có chiếc lá như sợ hãi, ngần ngại rụt rè, rồi như gần tới mặt đất, còn cất mình muốn bay trở lại cành***.  Từ ý câu văn trên hãy viết một đoạn văn khoảng 200 từ về tác hại của sự rụt rè, nhút nhát trong cuộc sống. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Dẫn dắt từ ý của câu văn để giới thiệu vấn đề cần triển khai trong đoạn văn: Sự nhút nhát, rụt rè của con người trong cuộc sống và tác hại của nó.

- Triển khai đoạn văn:

+ Giải thích ngắn gọn rụt rè, nhút nhát là gì?

+ Phân tích tác hại của rụt rè, nhút nhát trong cuộc sống (Lấy một số dẫn chứng minh họa)

+ Mở rộng và rút ra bài học

- Khái quát lại và liên hệ bản thân.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Viết bài đoạn ngắn trình bày cảm nhận của em về đoạn văn sau:  “...Sau trận bão, chân trời ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây, hết bụi. Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kỳ hết. Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển hửng hồng. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thuở biển Đông. Vài cánh nhạn mùa thu chao đi chao lại trên mâm bể sáng dần lên cái chất bạc nén. Một con hải âu bay ngang, là là nhịp cánh...”  ( Trích *Cô Tô* - Nguyễn Tuân – Ngữ văn 6, tập 2) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

1. **Mở đoạn**

- Giới thiệu xuất xứ đoạn văn.

- Nêu cảm nhận khái quát: đoạn văn là bức tranh về cảnh mặt trời mọc trên biển đảo Cô Tô với vẻ đẹp rạng rỡ, tinh khôi, tráng lệ và dồi dào sự sống.

2. **Thân đoạn:** Trình bày cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của đoạn văn.

- Mở đầu đoạn văn là cảnh đảo Cô Tô sau cơn bão trong trẻo, tinh khôi, cảnh mặt trời mọc được đặt trong một khung cảnh rộng lớn, bao la, trong sáng**.**

- Với tài năng quan sát, năng lực liên tưởng phong phú và khả năng mẫn cảm ngôn từ, Nguyễn Tuân đã tạo ra một loạt những hình ảnh so sánh, ẩn dụ, giàu sức gợi hình, gợi cảm giúp cho cảnh được tả sống động và rất có hồn**.**

- Phân tích một số hình ảnh tiêu biểu gắn với các biện pháp tu từ đặc sắc

+So sánh *chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi* đã tạo ấn tượng, gợi cảm nhận cụ thể về sự trong sáng tinh khôi của chân trời, ngấn bể lúc bình minh; hình ảnh so sánh mặt trời tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn gợi vẻ đẹp tròn đầy, rực rỡ tráng lệ và sự sống dồi dào của mặt trời...

+Nhân hóa: mặt trời phúc hậu, ẩn dụ(quả trứng – mặt trời) hồng hào thăm thẳm và đường bệ, một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thuở biển Đông. Biện pháp nhân hóa tạo nên những hình ảnh thiên nhiên sống động, tràn đầy sự sống và ấm áp gần gũi với con người.

+Đoạn văn không chỉ ban tặng cho ta một bức tranh thiên nhiên đất nước tươi đẹp mà còn ban tặng cho ta một tâm hồn đep, một tình yêu thiên nhiên đất nước nồng đượm của nhà văn Nguyễn Tuân.

**3. Kết đoạn**

- Khẳng định lại cái hay cái đẹp của đoạn văn và ý nghĩa của đoạn văn với bản thân mình.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Dựa vào ý thơ sau:  “ Trời trong biếc không qua mây gợn trắng  Gió nồm nam lộng thổi cánh diều xa  Hoa lựu nở đầy một vườn đỏ nắng  Lũ bướm vàng lơ đãng lướt bay qua”  *( Anh Thơ- Ngữ văn 6 tập 2)*  Hãy viết đoạn văn miêu tả bức tranh thiên nhiên buổi trưa hè ở làng quê Việt Nam từ những rung cảm riêng của tâm hồn em. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

***- Mở đoạn :*** Giới thiệu ấn tượng của em về bức tranh buổi trưa hè từ ý thơ: đó là một bức tranh đẹp, thanh bình …

***- Thân đoạn :***

+ Bầu trời cao vời vợi, trong xanh, một màu xanh biếc ánh lên vẻ tươi sáng trong trẻo.

+ Những dải mây trắng đang nhẹ lướt trên nền trời xanh cao bao la

+ Ánh nắng trưa hè chói chang gay gắt, nắng như đổ lửa rải khắp không gian .

+ Trong cái nắng đổ lửa ấy, từng cơn gió nồm nam xuất hiện mang theo cái mát mơn man của gió biển làm dịu đi cái nắng trưa hè.

+ Từng rặng tre đầu làng đu đưa theo gió vài cánh diều bay cao , tiếng sáo diều vi vu, khoan nhặt, phá vỡ cái yên tĩnh của buổi trưa hè nhìn cánh diều chao nghiêng trong nắng thấy vui mắt.

+ Trong vườn, hoa trái bước vào độ chín, mùi thơm thoang thoảng bay khắp không gian ( tả một vài loài cây tiêu biểu)

+ Đẹp nhất vẫn là chùm hoa lựu màu hoa đỏ như những đốm lửa hồng cháy rực cả một góc vườn.

+ Tô điểm cho khu vườn thêm sống động là lũ bướm vàng đang mải mê bay đi tìm hoa hút mật. Tất cả làm cho khu vườn bừng lên sức sống.

+ Cảnh làng quê vào buổi trưa hè thật đẹp độc đáo với những hình ảnh bình dị, quen thuộc, gắn bó với mỗi người dân, tạo nên cái hồn riêng của quê hương.

***- Kết đoạn :*** Tình cảm, suy nghĩ của em về cảnh làng quê vào buổi trưa hè :Yêu quý, gắn bó, để lại bao cảm xúc khó quên....

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| **Những vết đinh**  Một cậu bé nọ có tính xấu là rất hay nổi nóng. Một hôm, cha cậu đưa một túi đinh cho cậu rồi nói: “*Mỗi khi con nổi nóng với ai đó thì hãy chạy ra sau nhà và đóng một cây đinh lên cái hàng rào gỗ*”.  Ngày đầu tiên, cậu bé đã đóng tất cả 37 cây đinh. Nhưng sau vài tuần, cậu bé tập kiềm chế dần cơn giận của mình và số lượng đinh đóng lên hàng rào ngày một ít đi. Cậu bé nhận thấy rằng kiềm chế cơn giận của mình dễ hơn là phải đi đóng một cây đinh lên hàng rào.  Đến một ngày, cậu bé đã không nổi giận một lần nào trong suốt cả ngày. Cậu đến thưa với cha và ông bảo: “*Tốt lắm, bây giờ nếu sau mỗi ngày mà con không hề nổi giận với ai dù chỉ một lần, con hãy nhổ một cây đinh ra khỏi hàng rào*”.  Ngày lại ngày trôi qua, rồi cũng đến một hôm cậu bé vui mừng hãnh diện tìm cha mình báo rằng đã không còn cây đinh nào trên hàng rào nữa cả. Người cha liền đến bên hàng rào. Ở đó, ông nhỏ nhẹ nói với cậu: “*Con đã làm rất tốt, nhưng con hãy nhìn những lỗ đinh còn để lại trên hàng rào xem. Hàng rào đã không giống như xưa nữa rồi. Nếu con nói điều gì trong cơn giận dữ, những lời nói ấy cũng giống như các lỗ đinh này, chúng để lại vết thương khó lành trong lòng người khác. Dù cho sau đó con có nói lời xin lỗi bao nhiêu lần đi nữa, vết thương đó vẫn còn lại mãi.…*”  *(Hạt giống tâm hồn-NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh)*  Trình bày cảm nhận của em về câu chuyện trên bằng một bài văn ngắn không quá một trang giấy thi. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| **Đọc hai khổ thơ sau và trả lời câu hỏi:**  *Bỗng nhận ra hương ổi*  *Phả vào trong gió se*  *Sương chùng chình qua ngõ*  *Hình như thu đã về*  *Sông được lúc dềnh dàng*  *Chim bắt đầu vội vã*  *Có đám mây mùa hạ*  *Vắt nửa mình sang thu*  (Hữu Thỉnh*, Sang thu*)  **Câu 1.** Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?  **Câu 2**. Nêu nội dung chính của đoạn thơ.  **Câu 3.** Giải thích nghĩa của từ*chùng chình* có trong hai câu thơ sau và cho biết cách giải nghĩa:  *Sương chùng chình qua ngõ*  *Hình như thu đã về*  **Câu 4.** Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa có trong lời thơ:  *Có đám mây mùa hạ*  *Vắt nửa mình sang thu*  **Câu 5.**  Từ nội dung hai khổ thơ ở phần **I,** em hãy viết một đoạn văn tả cảnh sắc thiên nhiên khi tiết trời vào thu. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Câu 1** -Thể thơ: năm chữ

**Câu 2** -Nội dung chính của đoạn thơ: Miêu tả cảnh vật thiên nhiên lúc thu sang và cảm xúc ngỡ ngàng của nhà thơ.

**Câu 3** *Chùng chình:*

- Cố ý đi chậm lại.

- Cách giải thích nghĩa của từ: trình bày khái niệm mà từ biểu thị.

Hoặc học sinh có thể đưa ra cách giải thích khác nhưng phù hợp giáo viên vẫn linh hoạt cho điểm.

**Câu 4**

- Biện pháp tu từ nhân hóa được thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh: *đám mây mùa hạ vắt nửa mình sang thu*

- Tác dụng: Nghệ thuật nhân hóa khiến cho hình ảnh đám mây trở nên sống động, có hồn, nên thơ. Diễn tả được cảm giác bịn rịn, lưu luyến mùa hạ chưa nỡ sang thu. Từ đó giúp chúng ta càng thêm yêu quý những khoảnh khắc giao mùa trên quê hương.

**Câu 5:** Học sinh lựa chọn các chi tiết, hình ảnh, trình tự miêu tả khác nhau nhưng có thể theo gợi ý sau:

-*Mở đoạn*:

Khái quát cảnh sắc thiên nhiên quê hương lúc thu sang.

-*Thân đoạn:*

+ Tả cảnh bầu trời trong xanh, mát lành, trong không gian giăng mắc làn sương mỏng manh.

+ Những cánh chim vội vã bay về phương nam tránh rét.

+ Hương ổi, hương cốm…lan tỏa trong gió se.

+ Nước sông lững lờ trôi.

*-Kết đoạn:*

Cảm xúc của cá nhân.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Viết đoạn văn khoảng 8-10 câu trình bày suy nghĩ của em về nhân vật người Anh (Truyện *Bức tranh của em gái tôi* - Tạ Duy Anh, Ngữ văn Lớp 6, Tập I) qua đoạn văn sau:  ***"Tôi không trả lời mẹ vì tôi muốn khóc quá. Bởi vì nếu nói được với mẹ, tôi sẽ nói rằng: Không phải con đâu. Đấy là tâm hồn và lòng nhân hậu của em con đấy".*** |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

\* Về hình thức: Nêu đúng yêu cầu 1 đoạn văn. (1,0 điểm)

\* Về nội dung:

- Người anh không trả lời mẹ vì quá ngạc nhiên và bất ngờ trước vẻ đẹp của bức tranh và tài năng của em gái mình**.**

- Người anh muốn khóc vì quá xúc động và xấu hổ với sự đố kỵ, cố tình xa lánh của mình đối với em gái trước đây.

- Người anh cảm thấy đó không phải là bức tranh vẽ mình vì hình ảnh trong bức tranh quá đẹp, trong sáng và ngoài sức tưởng tượng của người anh.

- Người anh hiểu rằng chính lòng nhân hậu của em gái là cơ sở để tạo nên tài năng.

- Câu nói thầm của người anh thể hiện sự hối hận chân thành, ăn năn, bị thuyết phục, tự nhận thức về bản thân cũng như về em gái của mình.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *“Tre xanh*  *Xanh tự bao giờ*  *Chuyện ngày xưa… đã có bờ tre xanh*  *Thân gầy guộc, lá mong manh*  *Mà sao nên lũy nên thành tre ơi?*  *Ở đâu tre cũng xanh tươi*  *Cho dù đất sỏi đất vôi bạc màu !”*  (Trích bài thơ “Tre Việt Nam” - Nguyễn Duy)  Em hãy trình bày cảm nhận của mình về những dòng thơ trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Bài thơ “Tre Việt Nam” được Nguyễn Duy sáng tác vào những năm 1971-1972, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta đang ở giai đoạn quyết liệt nhất, phải tập trung sức người, sức của, ý chí và tinh thần, lực lượng của toàn dân tộc để chiến đấu, giành thắng lợi cuối cùng.

- Tác giả mở đầu bài thơ như một câu hỏi, gợi lại “chuyện ngày xưa” trong cổ tích để khẳng định cây tre đã gắn bó bao đời với con người Việt Nam:

*“Tre xanh*

*Xanh tự bao giờ*

*Chuyện ngày xưa… đã có bờ tre xanh”*

- Trong thế giới tự nhiên bao la có muôn vàn loài cây, nhưng có lẽ chỉ có cây tre là gần gũi, thân thuộc nhất đối với con người. Tre gắn bó, hữu ích và trở thành hình ảnh thiêng liêng trong tâm thức người Việt Nam tự bao đời, loài tre mộc mạc, bình dị mà có sức sống mãnh liệt:

*“Thân gầy guộc, lá mong manh*

*Mà sao nên luỹ nên thành tre ơi”*

- Vượt lên những điều kiện tự nhiên khắc nghiệt đất sỏi, đất vôi, đất nghèo, đất bạc màu… tre vẫn thích nghi để xanh tươi, sinh sôi trường tồn, và dựng nên thành luỹ vững bền không sức mạnh nào có thể tàn phá, huỷ diệt. Đây là nét đặc trưng tiêu biểu nhất về phẩm chất của con người Việt Nam:

*“Ở đâu tre cũng xanh tươi*

*Dù cho đất sỏi đất vôi bạc màu”*

- Ý khái quát: Chọn hình tượng cây tre làm đối tượng phản ánh, qua đó khái quát nên những phẩm chất tốt đẹp, quý báu của con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam được chắt lọc, kết tinh trong suốt chiều dài lịch sử. Đối lập với sự nhỏ bé mong manh về thể chất, vật chất là vẻ đẹp tâm hồn, sức mạnh tinh thần. Không chỉ dừng lại ở đó, đoạn thơ đã thể hiện hình ảnh giản dị mộc mạc mà cụ thể sinh động của cây tre mang ý nghĩa biểu trưng cho tính cách Việt Nam, cho dân tộc Việt Nam…

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Viết đoạn văn khoảng 8-10 câu trình bày suy nghĩ của em về nhân vật người anh (Truyện *Bức tranh của em gái tôi* - Tạ Duy Anh, Ngữ văn Lớp 6, Tập II) qua đoạn văn sau:  *"Tôi không trả lời mẹ vì tôi muốn khóc quá. Bởi vì nếu nói được với mẹ, tôi sẽ nói rằng: Không phải con đâu. Đấy là tâm hồn và lòng nhân hậu của em con đấy".* |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

\* Về hình thức: Nêu đúng yêu cầu 1 đoạn văn.

\* Về nội dung:

- Người anh không trả lời mẹ vì quá ngạc nhiên và bất ngờ trước vẻ đẹp của bức tranh và tài năng của em gái mình**.**

- Người anh muốn khóc vì quá xúc động và xấu hổ với sự đố kỵ, cố tình xa lánh của mình đối với em gái trước đây.

- Người anh cảm thấy đó không phải là bức tranh vẽ mình vì hình ảnh trong bức tranh quá đẹp, trong sáng và ngoài sức tưởng tượng của người anh.

- Người anh hiểu rằng chính lòng nhân hậu của em gái là cơ sở để tạo nên tài năng.

- Câu nói thầm của người anh thể hiện sự hối hận chân thành, ăn năn, bị thuyết phục, tự nhận thức về bản thân cũng như về em gái của mình.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Cho đoạn thơ sau:  Những ngôi sao thức ngoài kia  Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con  Đêm nay con ngủ giấc tròn  Mẹ là ngọn gió của con suốt đời  (Mẹ - Trần Quốc Minh)  a. Chỉ ra các phép so sánh trong đoạn thơ trên. Cho biết chúng thuộc những loại so sánh nào?  b. Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về tác dụng gợi hình, gợi cảm của những phép so sánh ấy. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

a. Chỉ ra các phép so sánh trong đoạn thơ trên. Cho biết chúng thuộc những loại so sánh nào?

- Chỉ đúng các phép so sánh

+ Những ngôi sao thức ngoài kia

Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con

+ Mẹ là ngọn gió của con suốt đời

* Xác định đúng kiểu so sánh

+ Những ngôi sao thức ngoài kia

Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con: là kiểu so sánh hơn kém

+ Mẹ là ngọn gió của con suốt đời: là kiểu so sánh ngang bằng

b. Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về tác dụng gợi hình, gợi cảm của những phép so sánh ấy

- Yêu cầu học sinh viết đúng một đoạn văn cảm nhận với nội dung cơ bản sau:

+Phép so sánh hơn kém “Những ngôi sao thức ngoài kia”/ Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con nhấn mạnh thời gian thức vì con nhiều hơn thời gian “ thức” của ngôi sao, của thiên nhiên.

+ Phép so sánh ngang bằng “Mẹ là ngọn gió của con suốt đời” khẳng định tình mẹ, vai trò quan trọng của mẹ với cuộc đời của con.

+ Lòng biết ơn mẹ sâu sắc của con.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Em hãy viết một đoạn văn từ 10 - 12 câu nói về cái hay của trích đoạn sau:  “ *Giời chớm hè. Cây cối um tùm. Cả làng thơm. Cây hoa lan nở hoa trắng xóa. Hoa giẻ từng chùm mảnh dẻ. Hoa móng rồng bụ bẫm thơm như mùi mít chín ở góc vườn ông Tuyên. Ong vàng, ong vò vẽ, ong mật đánh lộn nhau để hút mật ở hoa. Chúng đuổi cả bướm. Bướm hiền lành bỏ chỗ lao xao. Từng đàn rủ nhau lặng lẽ bay đi...”.*  ( ***Lao xao***- Duy Khán) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, khái quát nội dung của đoạn trích: Khung cảnh làng quê lúc buổi sớm chớm hè có cây, hoa cùng ong , bướm..

- Chỉ ra được những nét đặc sắc nghệ thuật được dùng trong đoạn văn: cách viết câu ngắn, cách miêu tả đặc điểm, hoạt động của ong, bướm bằng từ láy, tính từ, động từ... và các biện pháp tu từ giàu sức gợi:

+ So sánh: hoa móng rồng bụ bẫm thơm như mùi mít chín

+ Nhân hóa: ong bướm đánh lộn nhau, bướm hiền lành bỏ chỗ lao xao, rủ nhau bay đi .

+ Hoán dụ: cả làng thơm.

- Những đặc sắc nghệ thuật đã góp phần khắc họa rõ nét về khung cảnh một làng quê mát mẻ, thanh bình, với nhiều màu sắc, hương thơm của các loài hoa và lao xao tiếng ong bướm. Bức tranh thiên nhiên hiện lên sinh động, giàu sức sống, gần gũi thân thương với con người.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc đoạn thơ sau:  *Khi bờ tre ríu rít tiếng chim kêu*  *Khi mặt nước chập chờn con cá nhảy*  *Bạn bè tôi tụm năm tụm bảy*  *Bầy chim non bơi lội trên sông*  *Tôi giơ tay ôm nước vào lòng*  *Sông mở nước ôm tôi vào dạ*  (Tế Hanh- nhớ con sông quê hương)  **Viết đoạn văn từ 10 câu trở lên, nói lên nhận xét của em về nghệ thuật sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các biện pháp tu từ trong đoạn thơ trên.** |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Từ tượng hình, tượng thanh: *ríu rít , chập chờn*

- Hình ảnh: *bờ tre, mặt nước, dòng sông, tụm năm, tụm bảy, bầy chim non….*

- Nghệ thuật: ẩn dụ: *Bầy chim non bơi lội trên sông*

nhân hóa*: Bầy chim non bơi lội trên sông*

*Sông mở nước ôm tôi vào dạ*

=> Nhà thơ cảm nhận được một sự giao hòa thầm kín giữa mình và con sông, tạo thành một kỉ niệm sâu sắc.

**BÀI LÀM MẪU**

Có người ví một tác phẩm văn học như con người mà nội dung là thể xác, nghệ thuật là tâm hồn. Nếu quả như vậy thì đoạn thơ trên là “con người-thơ” thực sự, kết hợp bởi cả thể xác và tâm hồn. Đoạn thơ in dấu ấn trong người đọc chính vì “tâm hồn” nghệ thuật đặc sắc được tác giả sử dụng:

Khi bờ tre ríu rít tiếng chim kêu

Khi mặt nước chập chờn con cá nhảy

Bạn bè tôi tụm năm tụm bảy

Bầy chim non bơi lội trên sông

Lối dùng từ láy và đảo ngữ tạo cho hai câu thơ trên sự nhịp nhàng, uyển chuyển như nhịp đi của cảm xúc tâm trạng tác giả. Hơn thế nữa, lối đảo ngữ đó còn chạm khắc rất rõ nét trước mắt ta, hình ảnh bên con sông. Cảnh sinh động, rộn rã lạ thường:

.... ríu rít tiếng chim kêu

.... chập chờn con cá nhảy

Cuộc sống của chim trên cạn, cá dưới nước được tái hiện linh hoạt, giàu hình ảnh. Từ láy “ríu rít” gợi ra âm thanh trong trẻo, đông vui, “chập chờn” ghi lại hình ảnh từng chú cá nhảy lên rồi lại lặn xuống. Cảnh thật vui tươi, sống động.

Bầy chim non bơi lội trên sông

Lối vật hóa kết hợp cùng ẩn dụ một cách hài hòa, nhuần nhị đã diễn đạt khá thành công ý nghĩ về sự thơ ngây, hồn nhiên của tuổi thơ tác giả. Trong hồi ức của ông, ngày đó, ông và bạn bè hết sức vô tư và non dại, cứ ngây thơ như “bầy chim non”. Nghệ thuật đó còn bộc lộ cả tình yêu, thái độ trìu mến của nhà thơ với những kỉ niệm thời niên thiếu. Chỉ một khổ thơ bốn câu nhưng đã nói với chúng ta bao điều về tuổi thơ tác giả. Đó là tuổi thơ hòa mình với tiếng chim trong veo, hót “ríu rít”, gắn với con cá, mặt nước, bạn bè... thật đẹp, thật đáng nhớ, đáng yêu:

Tôi giơ tay ôm nước vào lòng

Sông mở nước ôm tôi vào dạ

Thật khó tìm được bài thơ nào viết về con sông mà có những hình ảnh tuyệt đẹp, hết sức độc đáo đó. Nghệ thuật nhân hóa, ẩn dụ kết hợp nhuần nhuyễn. Từ hình ảnh thực: tác giả ôm nước và tắm giữa lòng sông, nhà thơ đã nâng lên thành hình ảnh đặc sắc, có tầm nghĩa khái quát cao hơn. Đó là con người tác giả và con sông rất gắn bó với nhau, mật thiết như là anh em, máu thịt của nhau. Cả hai đến với nhau cùng nhau giao hòa cộng hưởng, dành cho nhau khoảnh khắc tuyệt diệu nhất của tuổi trẻ. Phải yêu sông lắm, thực sự gắn bó với sông, Tế Hanh mới có được kỉ niệm, và lưu giữ được những kỉ niệm đó, gửi gắm được vào những dòng thơ tuyệt vời, giàu hình ảnh đến như vậy.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Cho đoạn thơ:  Mùa hạ đi rồi em ở đây,  Con ve kêu nát cả thân gầy.  Sông Hương như mới vừa say khướt,  Tỉnh lại trôi về trong gió mây.  ( Chia tay mùa hạ- Nguyễn Thị Kim Chi)  Chỉ ra các biện pháp tu từ đã học. Nêu tác dụng của các biện pháp tu từ ấy? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a.** Chỉ ra được các biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ

- Biện pháp nói quá: Con ve kêu nát cả thân gầy.

- Phép so sánh, nhân hóa: Sông Hương như người say rượu, biết tỉnh, biết say, biết đi về trong gió mây.

**b.** **Yêu cầu**: Nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ trong khổ thơ:

- Nói quá nhấn mạnh, làm rõ hơn gây ấn tượng với người đọc về âm thanh tiếng ve kêu suốt mùa hè.

- Phép so sánh, nhân hóa: làm cho hình ảnh thơ trở nên cụ thể, gợi cảm, cảnh vật trở nên sống động có hồn đồng thời góp phần bộc lộ cảm xúc của người viết với cảnh vật.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Hãy phân tích biện pháp tu từ trong đoạn trích sau:  " Nhớ Người những sáng tinh sương  Ung dung yên ngựa trên đường suối reo  Nhớ chân Người bước lên đèo  Người đi rừng núi trông theo bóng Người."  ( Tố Hữu- Việt Bắc) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Biện pháp nhân hóa: "Người đi rừng núi trông theo bóng Người." -> Nói lên tấm lòng yêu mến của nhân dân Việt Bắc đối với Bác Hồ ( rừng núi ở đây không chỉ là rừng núi thiên nhiên Việt Bắc , mà còn là đồng bào Việt Bắc . Rừng núi tượng trưng cho người dân Việt Bắc.)

- Điệp từ "nhớ" ở câu thứ nhất và câu thứ ba để nói rõ hơn tấm lòng nhớ mong Bác( nhớ mong tha thiết, khôn nguôi) đối với Bác.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Chỉ rõ và nêu giá trị của các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ sau:  “Một ngôi sao chẳng sáng đêm  Một thân lúa chín chẳng nên mùa vàng  Một người đâu phải nhân gian?  Sống chăng một đốm lửa tàn mà thôi”.  (Trích ***Tiếng ru*** – Tố Hữu) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Điệp từ: *một, chẳng*

-> Nhấn mạnh cái đơn lẻ, cá nhân không thể làm được những việc lớn lao, có ích cho cộng đồng và xã hội.

- Ẩn dụ: *một ngôi sao, một thân lúa chín, một đốm lửa tàn*

-> Vừa là hình ảnh thực, vừa là ẩn dụ để nói đến con người nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Phân tích giá trị biểu cảm của các biện pháp nghệ thuật trong đoạn thơ sau:  *Trong làn nắng ửng, khói mơ tan  Đôi mái nhà tranh lấm tấm vàng  Sột soạt gió trêu tà áo biếc  Trên giàn thiên lí. Bóng xuân sang.*  (Mùa xuân chín - Hàn Mặc Tử) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Đoạn thơ trích trong bài “Mùa xuân chín” của Hàn Mặc Tử đã  vẽ ra trước mắt ta một bức tranh xuân với các hình ảnh không gian rộng tràn ngập sắc màu tươi tắn: Nắng, khói mơ, mái tranh, giàn thiên lí.

- Hình ảnh “nắng ửng”: nắng có màu tươi mơn mởn như trái cây vừa chín. Đó cũng là tín hiệu của mùa xuân, xua đi “khói mơ”, đánh thức chồi búp ngọt ngào trên tàn đông lạnh giá.

- “Lấm tấm” là từ láy tượng hình: miêu tả những sự vật nhỏ, hình chấm, rải rác trên bề mặt -> tái hiện vẻ đẹp của những giọt nắng rải qua vòm lá, in trên mái nhà tranh.

- “Sột soạt” là từ láy tượng thanh: gợi âm thanh của những sự vật nhỏ, khô va chạm vào nhau phát ra tiếng động -> Âm thanh mùa xuân sống động.

- Dấu chấm ngắt đôi câu thơ, hình ảnh nhân hoá “gió trêu tà áo biếc”, ẩn dụ “tà áo biếc” chỉ cái dáng xanh mềm mại của giàn thiên lý-> những cảm nhận lắng đọng về sự chuyển động đầy sức sống của mùa xuân.

=> Đoạn thơ đã gợi vẻ đẹp giản dị của một buổi mai ấm áp, bình yên của mùa xuân nơi làng quê VN, làm toát lên tấm tình của thi nhân .

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:  *Trên đường ta đi đánh giặc  Ta về Nam hay ta lên Bắc,  Ở đâu  Cũng gặp  Những ngọn đèn dầu  Chong mắt  Đêm thâu  Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt  Như những tâm hồn không bao giờ biết tắt...  Soi cho ta đi  Đánh trận trường kỳ  Đèn ta thắp niềm vui theo dõi  Đèn ta thắp những lời kêu gọi.  Đi nhanh đi nhanh  Chiến trường đã giục  Đầy núi đầy sông  Đèn ta đã mọc.  Trong gió trong mưa  Ngọn đèn đứng gác  Cho thắng lợi, nối theo nhau  Đang hành quân đi lên phía trước.*  (Trích **Ngọn đèn đứng gác**, ***Chính Hữu***,  In trong tập thơ ***Đầu súng trăng treo***, Nhà xuất bản Văn học năm 1972)  a. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.  b. Xác định thể thơ của đoạn thơ trên. Kể tên một bài thơ khác đã học cũng được viết theo thể thơ này  c. Chỉ ra các biện pháp tu từ và phân tích giá trị biểu cảm của chúng trong đoạn thơ**.** Em suy nghĩ gì về hình ảnh “*Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt/ Như những tâm hồn không bao giờ biết tắt*”? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a.** Phương thức biểu đạt của đoạn thơ: Biểu cảm

**b.** Xác định thể thơ của đoạn thơ trên. Kể tên một bài thơ khác đã học cũng được viết theo thể thơ này.

Thể thơ của đoạn thơ trên: thể thơ tự do.

Một bài thơ khác đã học cũng được biết theo thể tự do, Ví dụ: Mưa (Trần Đăng Khoa)

**c. Chỉ ra các biện pháp tu từ và giá trị biểu cảm của chúng trong đoạn thơ.**

-Điệp từ **Ta**: Trên đường ta đi đánh giặc/ Ta về Nam hay ta lên Bắc,/...  Soi cho ta đi/Đánh trận trường kỳ /Đèn ta thắp niềm vui theo dõi /Đèn ta thắp những lời kêu gọi. ../Đèn ta đã mọc. ...  
đại từ chỉ những người chiến sĩ ra trận, đồng bào cả nước -> muôn lớp người đang trên đường chiến đấu hoặc hướng về tiền tuyến.

- Em hiểu gì về hình ảnh “*Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt*/ *Như những tâm hồn không bao giờ biết tắt*”?

Hình ảnh ngọn đèn (*không bao giờ nhắm mắt*) ẩn dụ cho ý chí (*tâm hồn*) chiến đấu bất diệt (*không bao giờ biết tắt*) của con người Việt Nam.

Hình ảnh “*Những ngọn đèn không bao giờ* ***nhắm mắt***” là hình ảnh *nhân hóa gợi ra hình ảnh những con người thao thức, những con người đêm ngày hành quân không nghỉ trên con đường vào Nam chiến đấu*.

Những ngọn đèn soi đường ra tiền tuyến, những ngọn đèn thao thức cùng con người trăn trở, nung nấu lí tưởng giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc trong những năm tháng cả nước và miền Nam lúc nào cũng thức. Hình ảnh ngọn đèn cũng ẩn dụ cho tâm hồn bất diệt và ý chí chiến đấu mạnh mẽ của con người Việt Nam.

-> “Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt” mang tính biểu tượng- đó là niềm tin, là hi vọng không bao giờ tắt của muôn lớp người đang trên đường chiến đấu hoặc hướng về tiền tuyến trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước của dân tộc ta.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Phân tích giá trị biểu đạt của ngôn ngữ và  các biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:  *“ Sương trắng rỏ đầu cành như giọt sữa*  *Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa*  *Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh*  *Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh.”*                                                    (Đoàn Văn Cừ,*Chợ tết* ) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**-**Giới thiệu: bốn câu thơ của Đoàn Văn Cừ trong bài thơ *Chợ tết:*miêu tả bức tranh thiên nhiên vùng đồi núi trung du khi tết đến, xuân về với các biện pháp nghệ thuật đặc sắc.

- Chỉ ra và phân tích giá trị biểu đạt của ngôn ngữ và  các biện pháp tu từ:

+ Biện pháp so sánh: “ Sương trắng rỏ đầu cành như giọt sữa”: Hình ảnh giọt sương “ rỏ” xuống được so sánh như “ giọt sữa”.  Gợi dáng vẻ, sự ngọt ngào, thơm mát, tinh khiết… của giọt sương ban mai.

+ Biện pháp nhân hoá: Tia nắng “nháy” , “ núi uốn mình” , trong chiếc “ áo the xanh”, “ đồi thoa son” –“ nằm”: Cảnh vật vô tri trở nên sống động như con người: tia nắng như đứa trẻ tinh nghịch, reo vui, núi đồi như cô thiếu nữ đang trang điểm, làm duyên làm dáng  muốn hoà vào dòng người  đi chợ tết.

+ Từ ngữ giàu hình ảnh, các tính từ chỉ màu sắc: trắng, tía, xanh, đỏ ( son), hồng  ( bình minh) và các động từ nháy, uốn, thoa, nằm…: Góp phần tạo nên một bức tranh rộn rịp những hình sắc tươi vui.                                            

- Các biện pháp nghệ thuật đã tạo nên bức tranh sinh động, tươi tắn, có hồn và rực rỡ đầy sức sống của thiên nhiên, gợi được cả cái náo nức, vui vẻ của thiên nhiên trong buổi sáng mùa xuân tươi đẹp. Đoạn thơ thể hiện tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước tha thiết của nhà thơ…

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| **Cảm nhận của em về đoạn thơ:**  “Đồng chiêm phả nắng lên không Cánh cò dẫn gió qua thung lúa vàng Gió nâng tiếng hát chói chang Long lanh lưỡi hái liếm ngang chân trời.”  (Trích “Tiếng hát mùa gặt” – Nguyễn Duy) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

Bài làm có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:  
- Đoạn thơ đã khắc họa được một bức tranh đồng quê mùa gặt thật đẹp. Đó là hình ảnh đồng lúa chín được miêu tả với màu vàng của đồng lúa, của nắng; âm thanh của tiếng hát, của không khí lao động; hình ảnh gần gũi, sống động, nên thơ, hữu tình (“Cánh cò dẫn gió qua thung lúa vàng”, “Long lanh lưỡi hái liếm ngang chân trời”).  
- Bức tranh đã thể hiện được niềm vui rộn ràng của người nông dân trước vụ mùa bội thu.  
- Bức tranh đồng quê mùa gặt được khắc họa bằng những nét nghệ thuật đặc sắc: hình ảnh nhân hóa, ẩn dụ, nói quá, liên tưởng thú vị, tinh tế (đồng chiêm phả nắng lên không, cánh cò dẫn gió, gió nâng tiếng hát chói chang, lưỡi hái liếm ngang chân trời); thể thơ lục bát quen thuộc; từ ngữ gợi hình, gợi cảm (phả, chói chang, long lanh, liếm).

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| **Cảm nhận của em về khổ thơ sau:**  *“ Tôi lại về quê mẹ nuôi xưa*  *Một buổi trưa nắng dài bãi cát*  *Gió lộng xôn xao, sóng biển đung đưa*  *Mát rượi lòng ta , ngân nga tiếng hát”*  *( Tố Hữu- Mẹ Tơm)* |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- 2 câu thơ đầu là lời giới thiệu về không gian , thời gian ( một buổi trưa miền Trung đầy nắng và gió biển) , sự mênh mông của kỉ niệm xưa được trải ra trong sự mênh mông của không gian miền Duyên Hải ngập nắng , lộng gió biển khơi.

- 2 câu thơ cuối không chỉ có nắng, có gió mà còn âm vang một tấm lòng- tấm lòng náo nức xôn xao của người con trở về quê mẹ - nơi đã nuôi mình.

cách ngắt nhịp 3/4 ( 2 câu đầu ) ; 4/4( 2 câu cuối) kết hợp các từ láy  *xôn xao , ngân nga ,đung đưa* -> tạo nhịp bồi hồi như những con sóng

- Cách gieo vần linh hoạt “*xưa- đưa”, “cát-hát”* tạo nên sự hài hòa giữa thiên nhiên và lòng người.

-> Ty quê hương, lòng biết ơn chân thành của Người con nuôi - người chiến sĩ Cách mạng với mẹ Tơm.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| **Chỉ rõ và nêu giá trị của các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ sau:**  “Một ngôi sao chẳng sáng đêm  Một thân lúa chín chẳng nên mùa vàng  Một người đâu phải nhân gian?  Sống chăng một đốm lửa tàn mà thôi”.  (Trích ***Tiếng ru*** – Tố Hữu) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Điệp từ: *một, chẳng*

-> Nhấn mạnh cái đơn lẻ, cá nhân không thể làm được những việc lớn lao, có ích cho cộng đồng và xã hội.

- Ẩn dụ: *một ngôi sao, một thân lúa chín, một đốm lửa tàn*

-> Vừa là hình ảnh thực, vừa là ẩn dụ để nói đến con người nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Cho đoạn thơ:  *Mùa hạ đi rồi em ở đây,*  *Con ve kêu nát cả thân gầy.*  *Sông Hương như mới vừa say khướt,*  *Tỉnh lại trôi về trong gió mây.*  ( Chia tay mùa hạ- Nguyễn Thị Kim Chi)  Chỉ ra các biện pháp tu từ đã học. Nêu tác dụng của các biện pháp tu từ ấy? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

\* Về nội dung:

a.Chỉ ra được các biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ

- Biện pháp nói quá: Con ve kêu nát cả thân gầy.

- Phép so sánh , nhân hóa: Sông Hương như người say rượu, biết tỉnh, biết say, biết đi về trong gió mây.

b, **Yêu cầu**: Nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ trong khổ thơ:

- Nói quá nhấn mạnh, làm rõ hơn gây ấn tượng với người đọc về âm thanh tiếng ve kêu suốt mùa hè.

- Phép so sánh, nhân hóa: làm cho hình ảnh thơ trở nên cụ thể, gợi cảm, cảnh vật trở nên sống động có hồn đồng thời góp phần bộc lộ cảm xúc của người viết với cảnh vật.

\* Về mặt hình thức: học sinh trình bày được đoạn văn hoàn chỉnh, diễn đạt đúng, đủ nội dung.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *Thời gian chạy qua tóc mẹ*  *Một màu trắng đến nôn nao*  *Lưng mẹ cứ còng dần xuống*  *Cho con ngày một thêm cao.*  (Trích ***Trong lời mẹ hát****,*Trương Nam Hương)  *Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên*  *Còn những bí và bầu thì lớn xuống*  *Chúng mang dáng giọt mồ hôi mặn*  *Rỏ xuống lòng thầm lặng mẹ tôi.*  (Trích ***Mẹ và quả****,* Nguyễn Khoa Điềm)  Đọc hai đoạn thơ trên và thực hiện các yêu cầu sau:   1. Làm rõ hiệu quả nghệ thuật của phép nhân hóa được sử dụng trong câu thơ: *Thời*   *gian chạy qua tóc mẹ.*   1. Chỉ ra và phân tích hiệu quả của nghệ thuật tương phản trong hai đoạn thơ trên?   Hai đoạn thơ có những điểm gặp gỡ gì? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

a. Phép nhân hóa *thời gian* *chạy* đã cho thấy tốc độ chảy trôi mau chóng của thời gian, đó là cái nhìn phát hiện, tinh tế của tác giả đồng thời làm sâu sắc hơn nỗi xót xa của con khi cảm nhận được tuổi già của mẹ.

b. Chỉ ra và phân tích hiệu quả của nghệ thuật tương phản:

- Đoạn thơ thứ nhất, nghệ thuật tương phản thể hiện trong hai câu: *Lưng mẹ cứ còng dần xuống/ Cho con ngày một thêm cao*; tương phản giữa *lưng mẹ còng dần* (tuổi già) và *con thêm cao* (sự trưởng thành) đã nhấn mạnh những gian nan, khó nhọc, sự hi sinh thầm lặng, lớn lao của mẹ; tình cảm xót thương và biết ơn của con.

- Đoạn thơ thứ hai, nghệ thuật tương phản thể hiện trong hai câu: *Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên/Còn những bí và bầu thì lớn* xuống; tương phản giữa việc con cái được mẹ chăm bẵm *lớn lên*, còn bầu bí mẹ ươm trồng *lớn xuống* đã tạo được vế đối ở cả hai chiều thời gian và không gian, chiều nào cũng in dấu bàn tay mẹ, công sức thầm lặng, lớn lao của mẹ.

**c. Điểm gặp gỡ, tương đồng của hai đoạn thơ:**

- Về nội dung: Bộc lộ sự xót xa thấm thía, lòng biết ơn vô bờ trước nỗi vất vả, hi sinh thầm lặng của mẹ.

- Về nghệ thuật: Cùng sử dụng nghệ thuật tương phản, nhân hóa độc đáo.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| ***Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều.***  *Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sảo kép, sáo bè,... như gọi thấp xuống những vì sao sớm.*  *Ban đêm, trên bãi thả diều thật không còn gì huyền ảo hơn. Có cảm giác điều đang trôi trên dai Ngân Hà. Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ. Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn chúng tôi. Sau này tôi mới hiểu đấy là khát vọng. Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hi vọng khi tha thiết câu xin: “Bay đi diều ơi! Bay đi!” Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.*  (Cánh diều tuổi thơ - Tạ Duy Anh, Tiếng Việt 4, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)  **Câu 1**. Xác định những phương thức biểu đạt được sử dụng trong văn bản.  **Câu 2**. Tác giả đã chọn những chi tiết nào để tả cánh diều?  **Câu 3**. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ.  **Câu 4**. Theo em, tác giả muốn nói điều gì qua hình ảnh cánh diều? Trả lời trong khoảng 3 đến 5 dòng. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Câu 1:**Phương thức biểu đạt chính: Miêu tả

**Câu 2:**Chi tiết tả cánh diều:

- Mềm mại như cách bướm

- Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng.

- Sáo đơn, rồi sảo kép, sáo bè,... như gọi thấp xuống những vì sao sớm.

**Câu 3:** Biện pháp tu từ: So sánh. Giúp diễn tả hình ảnh bầu trời đẹp mềm mại, mịn màng tựa như một thảm nhung .

**Câu 4**: Viết thành đoạn văn :

**Câu chủ đề**: Thông qua hình ảnh cánh diều tác giả muốn nói đến khát vọng của cuộc sống: "Hi vọng khi tha thiết câu xin: “Bay đi diều ơi! Bay đi!” Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

- Để sống một cuộc đời có ý nghĩa, con người không thể thiếu đi những khát vọng ,lý tưởng sống cho riêng mình.

- Khát vọng sống như cánh diều bay trên bầu trời rộng lớn, thỏa sức mình, nỗ lực chiến đấu cho cuộc đời chúng ta.

- Khác với tham vọng, khát vọng chính là mong muốn hướng tới những điều lớn lao, tốt đẹp với sự thôi thúc mãnh liệt đến từ sâu thẳm trái tim con người.

- Nó đem đến một mục đích sống cao đẹp, trở thành động lực giúp ta vượt qua khó khăn trên đường đời.

- Đồng thời, nó cũng nâng ta lên khỏi những cái tầm thường, vươn tới cái cao cả, thuần khiết hơn, trở thành nền tảng quan trọng để có thể kiến tạo nên lợi ích cho gia đình và xã hội.

=> Nói tóm lại, tất cả chúng ta, trong đó có tôi, hãy xây dựng cho mình một khát vọng cao cả và nỗ lực hết sức để biến nó thành hiện thực. Bởi nếu cuộc đời này là bầu trời rộng lớn, khát vọng chính là đôi cánh giúp ta có thể bay xa.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Cho đoạn thơ sau:  Những ngôi sao thức ngoài kia  Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con  Đêm nay con ngủ giấc tròn  Mẹ là ngọn gió của con suốt đời  (*Mẹ - Trần Quốc Minh)*  a. Chỉ ra các phép so sánh trong đoạn thơ trên. Cho biết chúng thuộc những loại so sánh nào?  b. Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về tác dụng gợi hình, gợi cảm của những phép so sánh ấy. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

a. - Các phép so sánh :

+ Những ngôi sao thức ngoài kia

Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con -> là kiểu so sánh hơn kém

+ Mẹ là ngọn gió của con suốt đời -> là kiểu so sánh ngang bằng

b. Viết một đoạn văn ngắn :

- Khái quát nội dung đoạn thơ: ……….

+Phép so sánh hơn kém “Những ngôi sao thức ngoài kia”/ Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con nhấn mạnh thời gian thức vì con nhiều hơn thời gian “ thức” của ngôi sao, của thiên nhiên.

+ Phép so sánh ngang bằng “Mẹ là ngọn gió của con suốt đời” khẳng định tình mẹ, vai trò quan trọng của mẹ với cuộc đời của con.

+ Lòng biết ơn mẹ sâu sắc của con.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Tìm và nêu rõ hiệu quả của phép tu từ trong hai câu thơ:                                  “*Tóc bà trắng tựa mây bông*  *Chuyện bà nh­ư giếng cạn xong lại đầy*.”         (“ Bà em” – Nguyễn Thụy Kha ) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**\* Yêu cầu về hình thức**:

          - HS viết thành đoạn văn hoàn chỉnh, diễn đạt mạch lạc, có cảm xúc, khôngmắc lối chính tả, dùng từ, câu.

**\* Yêu cầu về nội dung**:

          - Chỉ ra được phép tu từ so sánh và hình ảnh so sánh:

(Nếu chỉ gọi tên phép so sánh mà không chỉ  ra đư­ợc hình ảnh so sánh:

          - Hiệu quả của phép tu từ so sánh:)

          + Mái tóc trắng của bà được so sánh với hình ảnh đám “mây bông” trên trời gợi hình ảnh người bà tuổi đã cao, mái tóc bạc trắng, mái tóc ấy tạo nên vẻ đẹp hiền từ, cao quý và đáng kính trọng…

          + Chuyện của bà kể (cho cháu nghe)  được so sánh với hình ảnh cái giếng thân thuộc ở làng quê Việt Nam cứ cạn xong lại đầy, ý nói: “kho” chuyện của bà rất nhiều, không bao giờ hết, đó là những câu chuyện dành kể cho cháu nghe với tình yêu th­ương không bao giờ vơi cạn…

          - Tác dụng chung:

Nhà thơ vận dụng hai hình ảnh so sánh đặc sắc-> Hình ảnh ngư­ời bà hiền từ, cao quý, đáng trân trọng -> tình yêu th­ương, sự kính trọng và lòng biết ơn bà sâu sắc của ng­ười cháu.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài thơ “Lượm” (Ngữ văn 6, tập II) Tố Hữu đã viết:  …Cháu nằm trên lúa  Tay nắm chặt bông  Lúa thơm mùi sữa  Hồn bay giữa đồng …  Lượm ơi, còn không?  Nêu cảm nhận của em về đoạn thơ trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Tác giả sử dụng các động từ, tính từ gợi tả để khắc họa đậm nét tư thế hi sinh của Lượm vừa hiện thực, vừa lãng mạn

- Lượm ngã xuống trên đồng lúa quê hương, tay nắm chặt bông lúa như muốn níu lấy quê hương, níu lấy tuổi trẻ và sự sống của mình.

- Đất quê hương, “lúa thơm mùi sữa” của quê hương như ôm ấp, ru giấc ngủ dài cho Lượm. Linh hồn bé nhỏ và anh hùng ấy đã hóa thân vào quê hương, đất nước.

- Câu thơ “Lượm ơi, còn không?” được tách thành một khổ thơ riêng, ngang hàng với các khổ thơ 4 câu trước và sau đó, cách dùng hô ngữ và câu hỏi tu từ.

+ Diễn tả cảm xúc ngạc nhiên, bất ngờ, bàng hoàng, đau đớn trước cái chết của Lượm, như không tin đó là sự thật.

+ Sự hi sinh của chú bé liên lạc đã trở thành bất tử trong lòng tác giả và mỗi chúng ta.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Xác định và nói rõ tác dụng của phép tu từ trong các câu thơ sau:  *Lúc vui biển hát, lúc buồn biển lặng, lúc suy nghĩ biển mơ mộng và dịu hiền.*  *Biển như người khổng lồ, nóng nảy, quái dị, gọi sấm, gọi chớp.*  *Biển như trẻ con, nũng nịu, dỗ dành, khi đùa, khi khóc.*  (Khánh Chi, *Biển*) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Xác định được các phép so sánh, nhân hoá:

+ So sánh: *Biển như người khổng lồ; Biển như trẻ con*

+ Nhân hoá: *Vui, buồn, suy nghĩ, hát, mơ mộng, dịu hiền*

- Nêu được tác dụng:

+ Biển được miêu tả như một con người với nhiều tâm trạng khác nhau.

+ Biển được nhà thơ cảm nhận như những con người cụ thể: khi thì to lớn, hung dữ như người khổng lồ; khi thì nhỏ bé hiền lành, dễ thương, đáng yêu như trẻ con.

- Nhờ các biện pháp tu từ so sánh, nhân hoá đã gợi rõ, cụ thể màu sắc, ánh sáng theo **thời tiết, thời gian** mà tạo nên những bức tranh khác nhau về biển .

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| “Rễ siêng không ngại đất nghèo  Tre bao nhiêu rễ bấy nhiêu cần cù  Vươn mình trong gió tre đu  Cây kham khổ vẫn hát ru lá cành  Yêu nhiều nắng nỏ trời xanh  Tre xanh không đứng khuất mình bóng râm…”  Trích Tre Việt Nam - Nguyễn Duy  Sách Ngữ văn 6, tập hai - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2016  a) Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong những dòng thơ trên?  b) Trình bày cảm nhận của em về những dòng thơ trên bằng một bài viết ngắn gọn. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

a) Biện pháp tu từ được sử dụng trong những dòng thơ trên:

- Nhân hóa: Cây tre vốn là một sự vật vô tri vô giác được nhà thơ miêu tả như một con người: rễ tre siêng năng, cần cù không ngại khó; thân tre vươn mình đu trong gió; cây tre hát ru lá cành; tre biết yêu biết ghét.

- Ẩn dụ: Tre là biểu tượng đẹp đẽ cho đất nước và con người Việt Nam.

b) Trình bày cảm nhận của em về những dòng thơ trên bằng một bài viết ngắn gọn.

- Giới thiệu khái quát về đoạn thơ: giới thiệu xuất xứ của đoạn thơ, giới thiệu đôi nét về tác giả Nguyễn Duy và bài thơ Tre Việt Nam

- Cảm nhận về khổ thơ:

+ Nằm trong mạch thơ được viết theo thể thơ lục bát, rất gần gũi, giản dị, đời thường; ngôn ngữ thơ cũng rất mộc mạc, giản dị.

+ Đoạn thơ trước hết vẽ lên trước mắt ta một bức tranh tre xanh cao vút trên nền trời xanh, màu xanh của tre hòa quyện cùng màu xanh của bầu trời - một cảnh sắc yên bình, êm ả thân thuộc nơi làng quê Việt Nam.

+ Khéo léo và tinh tế trong việc sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hóa, nhà thơ Nguyễn Duy đã dựng lên hình ảnh cây tre tượng trưng cho hình ảnh con người Việt Nam với những phẩm chất vô cùng cao quý:

→ Phẩm chất siêng năng, chăm chỉ, cần cù

“Rễ siêng không ngại đất nghèo

Tre bao nhiêu rễ bấy nhiêu cần cù”

→ Tinh thần lạc quan, yêu đời

“Vươn mình trong gió tre đu

Cây kham khổ vẫn hát ru lá cành”

→ Khí phách kiên cường bất khuất, hiên ngang

“Yêu nhiều nắng nỏ trời xanh

Tre xanh không đứng khuất mình bóng râm”

+ Cây tre đã trở thành biểu tượng đẹp đẽ về đất nước và con người Việt Nam.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| *“Tre xanh*  *Xanh tự bao giờ*  *Chuyện ngày xưa… đã có bờ tre xanh*  *Thân gầy guộc, lá mong manh*  *Mà sao nên lũy nên thành tre ơi?*  *Ở đâu tre cũng xanh tươi*  *Cho dù đất sỏi đất vôi bạc màu !”*  (Trích bài thơ “Tre Việt Nam” - Nguyễn Duy)  Em hãy trình bày cảm nhận của mình về những dòng thơ trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

Học sinh có thể trình bày cảm nhận theo nhiều cách khác nhau, nhưng phải nêu được những ý cơ bản như sau:

- Bài thơ “Tre Việt Nam” được Nguyễn Duy sáng tác vào những năm 1971-1972, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta đang ở giai đoạn quyết liệt nhất, phải tập trung sức người, sức của, ý chí và tinh thần, lực lượng của toàn dân tộc để chiến đấu, giành thắng lợi cuối cùng.

- Tác giả mở đầu bài thơ như một câu hỏi, gợi lại “chuyện ngày xưa” trong cổ tích để khẳng định cây tre đã gắn bó bao đời với con người Việt Nam:

*“Tre xanh*

*Xanh tự bao giờ*

*Chuyện ngày xưa… đã có bờ tre xanh”*

- Trong thế giới tự nhiên bao la có muôn vàn loài cây, nhưng có lẽ chỉ có cây tre là gần gũi, thân thuộc nhất đối với con người. Tre gắn bó, hữu ích và trở thành hình ảnh thiêng liêng trong tâm thức người Việt Nam tự bao đời, loài tre mộc mạc, bình dị mà có sức sống mãnh liệt:

*“Thân gầy guộc, lá mong manh*

*Mà sao nên luỹ nên thành tre ơi”*

- Vượt lên những điều kiện tự nhiên khắc nghiệt đất sỏi, đất vôi, đất nghèo, đất bạc màu… tre vẫn thích nghi để xanh tươi, sinh sôi trường tồn, và dựng nên thành luỹ vững bền không sức mạnh nào có thể tàn phá, huỷ diệt. Đây là nét đặc trưng tiêu biểu nhất về phẩm chất của con người Việt Nam:

*“Ở đâu tre cũng xanh tươi*

*Dù cho đất sỏi đất vôi bạc màu”*

- Ý khái quát: Chọn hình tượng cây tre làm đối tượng phản ánh, qua đó khái quát nên những phẩm chất tốt đẹp, quý báu của con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam được chắt lọc, kết tinh trong suốt chiều dài lịch sử. Đối lập với sự nhỏ bé mong manh về thể chất, vật chất là vẻ đẹp tâm hồn, sức mạnh tinh thần. Không chỉ dừng lại ở đó, đoạn thơ đã thể hiện hình ảnh giản dị mộc mạc mà cụ thể sinh động của cây tre mang ý nghĩa biểu trưng cho tính cách Việt Nam, cho dân tộc Việt Nam…

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:  "Rừng mơ ôm lấy núi  Mây trắng đọng thành hoa  Gió chiều đông gờn gợn  Hương bay gần bay xa..."  (Rừng mơ - Trần Lê Văn) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

\* Cảm nhận được vẻ đẹp của bức tranh rừng mơ đẹp, thơ mộng, và đầy hấp dẫn trong một buổi chiều:

- Với nghệ thuật nhân hóa “rừng mơ ôm lấy núi” đã gợi tả hình ảnh một rừng mơ bạt ngàn, mơ bao trùm ôm ấp lên tất cả ngọn núi tưởng như là cánh rừng mênh mông bất tận.

- Câu thơ thứ 2 có lẽ là câu thơ hay nhất trong đoạn. Bằng nghệ thuật liên tưởng nhà thơ vẽ ra một hình ảnh thật thơ mộng: màu trắng của hoa hòa vào màu trắng của mây trời tưởng như là những đám mây trắng trên trời đậu xuống, kết đọng thành muôn nghìn bông hoa mơ trắng tinh khôi...

- Từ láy “gờn gợn” gợi cơn gió nhẹ nhàng lướt qua làm cả rừng mơ trắng bạt ngàn đong đưa theo chiều gió, gió mang hương thơm lan tỏa khắp núi rừng “bay gần bay xa” khiến không gian như tràn ngập mùi hương.

\* Từ vẻ đẹp của thiên nhiên rừng mơ, ta thấy được tâm hồn nhạy cảm tinh tế của nhà thơ tr­ước vẻ đẹp của đất trời, từ đó gửi gắm tình yêu thiên nhiên tha thiết, sự gắn bó với quê hương, đất nước. Đoạn thơ bồi đắp cho ta tình yêu và niềm tự hào trước vẻ đẹp của đất nước mình

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Chỉ ra và phân tích nghệ thuật của biện pháp tu từ được dùng trong đoạn văn sau:  *“Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kì hết. Tròn trĩnh, phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng hào, thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc, đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời mầu ngọc trai nước biển hửng hồng. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thuở biển Đông”*.  *(Trích “Cô Tô” – Nguyễn Tuân – Ngữ văn 6, tập II)* |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

+ Biện pháp so sánh

\* "Tròn trĩnh, phúc hậu như lòng đỏ ... đầy đặn

\* " Y như một mâm lễ phẩm....biển Đông"

+ Các từ láy gợi tả: tròn trĩnh, đầy đặn, hồng hào, thăm thẳm. Đặc biệt là hình ảnh ẩn dụ" quả trứng hồng hào, thăm thẳm....

Học sinh nêu giá trị nghệ thuật của các phép tu từ

+ Cảnh mặt trời mọc trên đảo Cô Tô thật sự rực rỡ, tráng lệ. Đó là một bức tranh thiên nhiên đầy mầu sắc kì ảo nhưng lại chân thực và sống động.

+ Diễn đạt lưu loát tác dụng của việc sử dụng nghệ thuật so sánh, ẩn dụ, lời văn đậm chất trữ tình.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc đoạn thơ:  “Biển giấu mặt trời  Sáng ra mới thả  Quả cầu bằng lửa  Bay trên sóng xanh."  (Trích trong bài thơ”Buổi Sáng” của Lam Giang)  Hãy viết một đoạn văn nêu cảm nhận về cái hay, cái đẹp trong đoạn thơ trên, trong đó có một phép so sánh? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Hình ảnh biển nhân hóa như người, giấu cả mặt trời, chỉ thả vào buổi sáng mai, như thả cả niềm tin, ánh sáng của hy vọng vào mỗi buổi bình minh. Đánh thức cả vạn vật muôn loài

- Như quả cầu bằng lửa: sức nóng của tự nhiên khiến người đọc liên tưởng tới sức mạnh, ý chí vươn lên của tuổi trẻ thời đại ngày nay.

- Dồn hết cảm xúc để *bay*: Sức sống mãnh liệt vượt lên tự nhiên, bay vào vũ trụ, bay theo những ước mơ, bay trong những hy vọng của những cơn sóng mầu xanh.

**Về hình thức:**

**-** Đoạn văn có hình thức đúng quy ước. Viết rành mạch, chữ viết sạch sẽ.

- Có một phép so sánh

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Phân tích tác dụng của phép so sánh trong bài ca dao sau:  “Trên trời mây trắng như bông,  Ở dưới cánh đồng bông trắng như mây.  Mấy cô má đỏ hây hây,  Đội bông như thể đội mây về làng .”  *(Ngô Văn Phú)* |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

\* Chỉ ra các phép so sánh được sử dụng trong bài ca dao: *Mây trắng như bông,* *bông trắng như mây, đội bông như thể đội mây*.

\* Phân tích tác dụng:

*- Mây trắng như bông:* Câu mở đầu miêu tả cảnh những đám mây trắng, xốp trôi nhẹ nhàng trên bầu trời**.**

*- Bông trắng như mây*: Cảnh mặt đất: Những “núi” bông nối tiếp nhau như những đám mây bồng bềnh trắng xốp.

2 câu ca dao sử dụng 2 phép so sánh tạo sự đối chiếu từ trên trời xuống mặt đất, từ mặt đất đến bầu trời. Cả không gian rộng lớn tràn ngập 1 màu trắng tinh khiết, tuy nhiên 2 phép so sánh tập trung nhấn mạnh 1 vụ mùa bông bội thu.

- Trên nền màu trắng của bông và mây, xuất hiện màu đỏ trên sắc má các cô gái, màu đỏ trở nên nổi bật và tràn đầy sức sống, đó chính là vẻ đẹp của người lao động.

- *Đội bông như đội mây*: Hình ảnh con người lao động đang chuyển bông về làng một cách nhanh nhẹn, thanh thoát. Công việc lao động không những không phải là gánh nặng của con người, không đè bẹp con người mà trái lại, như nâng tầm vóc và vẻ đẹp con người, hình ảnh những cô gái đội bông như những nàng tiên nữ xinh đẹp đang bay lượn trong không gian tràn ngập màu trắng đó.

Bài ca dao là bài ca về tình yêu thiên nhiên, tình yêu quê hương đất nước và trân trọng đối với người lao động.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Phân tích tác dụng của việc sử dụng đại từ phiếm chỉ *“ai”* trong các trường hợp sau:  ***Ai*** *đi muôn dặm non sông*  *Để* ***ai*** *chất chứa sầu đong vơi đầy.*  (Ca dao)  *Người về rừng núi nhớ* ***ai***  *Trám bùi để rụng, măng mai để già.*  (*Việt Bắc* - Tố Hữu) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

*- Trong câu ca dao:*

+ *“Ai”* trong câu lục chỉ người đi, trong câu bát chỉ người ở lại.

+ Tác dụng: bày tỏ nỗi nhớ thương trong tình yêu tha thiết, tế nhị.

*- Trong câu thơ của Tố Hữu:*

+ *“Ai”* chỉ người cán bộ về xuôi (chỉ người về)

+ Tác dụng: bộc lộ nỗi nhớ thương, sự lưu luyến trong lòng người đi, kẻ ở.

Việc sử dụng đại từ phiếm chỉ “ai” khiến những câu thơ trên vừa mang ý nghĩa cụ thể, vừa mang tính khái quát cao, thể hiện tình cảm một chân thực, sâu sắc mà kín đáo, tinh tế.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:  *Trên đường ta đi đánh giặc  Ta về Nam hay ta lên Bắc,  Ở đâu  Cũng gặp  Những ngọn đèn dầu  Chong mắt  Đêm thâu  Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt  Như những tâm hồn không bao giờ biết tắt...  Soi cho ta đi  Đánh trận trường kỳ  Đèn ta thắp niềm vui theo dõi  Đèn ta thắp những lời kêu gọi.  Đi nhanh đi nhanh  Chiến trường đã giục  Đầy núi đầy sông  Đèn ta đã mọc.  Trong gió trong mưa  Ngọn đèn đứng gác  Cho thắng lợi, nối theo nhau  Đang hành quân đi lên phía trước.*  (Trích **Ngọn đèn đứng gác**, ***Chính Hữu***,  In trong tập thơ ***Đầu súng trăng treo***, Nhà xuất bản Văn học năm 1972)  a. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.  b. Xác định thể thơ của đoạn thơ trên. Kể tên một bài thơ khác đã học cũng được viết theo thể thơ này.  c. Chỉ ra các biện pháp tu từ và phân tích giá trị biểu cảm của chúng trong đoạn thơ**.** Em suy nghĩ gì về hình ảnh “*Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt/ Như những tâm hồn không bao giờ biết tắt*”? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

a. Phương thức biểu đạt của đoạn thơ: Biểu cảm

b. Xác định thể thơ của đoạn thơ trên. Kể tên một bài thơ khác đã học cũng được viết theo thể thơ này.

Thể thơ của đoạn thơ trên: thể thơ tự do.

Một bài thơ khác đã học cũng được biết theo thể tự do, Ví dụ: Mưa (Trần Đăng Khoa)

**c. Chỉ ra các biện pháp tu từ và giá trị biểu cảm của chúng trong đoạn thơ.**

-Điệp từ **Ta**: Trên đường ta đi đánh giặc/ Ta về Nam hay ta lên Bắc,/...  Soi cho ta đi/Đánh trận trường kỳ /Đèn ta thắp niềm vui theo dõi /Đèn ta thắp những lời kêu gọi. ../Đèn ta đã mọc. ...đại từ chỉ những người chiến sĩ ra trận, đồng bào cả nước -> muôn lớp người đang trên đường chiến đấu hoặc hướng về tiền tuyến.

**- Em hiểu gì về hình ảnh “*Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt*/ *Như những tâm hồn không bao giờ biết tắt*”?**

+ Hình ảnh ngọn đèn (*không bao giờ nhắm mắt*) ẩn dụ cho ý chí (*tâm hồn*) chiến đấu bất diệt (*không bao giờ biết tắt*) của con người Việt Nam.

+ Hình ảnh “*Những ngọn đèn không bao giờ* ***nhắm mắt***” là hình ảnh *nhân hóa gợi ra hình ảnh những con người thao thức, những con người đêm ngày hành quân không nghỉ trên con đường vào Nam chiến đấu*.

+ Những ngọn đèn soi đường ra tiền tuyến, những ngọn đèn thao thức cùng con người trăn trở, nung nấu lí tưởng giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc trong những năm tháng cả nước và miền Nam lúc nào cũng thức. Hình ảnh ngọn đèn cũng ẩn dụ cho tâm hồn bất diệt và ý chí chiến đấu mạnh mẽ của con người Việt Nam.

-> “Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt” mang tính biểu tượng- đó là niềm tin, là hi vọng không bao giờ tắt của muôn lớp người đang trên đường chiến đấu hoặc hướng về tiền tuyến trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước của dân tộc ta.

(*HS có thể không trình bày như trên nhưng cần chỉ ra và nêu giá trị biểu cảm của các biện pháp tu từ trên*)

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về cái hay, cái đẹp của bốn câu thơ sau:  *"Chúng ta hãy bước nhẹ chân, nhẹ nữa*  *Trăng ơi trăng, hãy yên lặng cúi đầu*  *Suốt cuộc đời Bác có ngủ yên đâu*  *Nay Bác ngủ, chúng ta canh giấc ngủ"*  ***("***Chúng con canh giấc ngủ Bác, Bác Hồ ơi!" ***- Hải Như).*** |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

***1. Về hình thức:*** Đoạn văn phải trình bày rõ ràng, mạch lạc, diễn đạt lưu loát; văn viết có cảm xúc.

***2. Về nội dung:*** *Cần nêu và phân tích được những đặc sắc nghệ thuật cũng như giá trị diễn đạt nội dung trong đoạn thơ:*

+ Nhân hóa: trăng được gọi như người *(****trăng ơi trăng****),* trăng cũng ***"bước nhẹ chân", "yên lặng cúi đầu", "canh giấc ngủ"*** --> Trăng cũng như con người, cùng nhà thơ và dòng người vào lăng viếng Bác.; Trăng là người bạn thuỷ chung suốt chặng đường dài bất tử của Người

+ Điệp ngữ: ***"nhẹ", "trăng"***

- ***"Nhẹ":*** nhấn mạnh, thể hiện sự xúc động, tình cảm tha thiết của mọi người muốn giữ yên giấc ngủ cho Bác.

- ***"Trăng":*** Lời nhắn nhủ làm cho trăng trở nên gần gũi với người

+ Ẩn dụ: ***"ngủ"*** (trong câu thơ thứ ba) --> Tấm lòng lo lắng cho dân cho nước suốt cuộc đời của Bác --> Ca ngợi sự hi sinh quên mình của Bác.

+ Nói giảm nói tránh: ***"ngủ"*** (trong câu thơ thứ tư) --> làm giảm sự đau thương khi nói về việc Bác đã mất --> Ca ngợi sự bất tử, Bác còn sống mãi.

\* Đoạn thơ là cách nói rất riêng và giàu cảm xúc về tình cảm của nhà thơ nói riêng và của nhân dân ta nói chung đối với Bác Hồ.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:  QUÁN HÀNG PHÙ THUỶ  Một phù thuỷ Mở quán hàng nho nhỏ Mời vào đây Ai muốn mua gì cũng có! Tôi là khách đầu tiên Từ bên trong Phù thuỷ ló ra nhìn: Anh muốn gì ? Tôi muốn mua tình yêu, Mua hạnh phúc, sự bình yên, tình bạn… Hàng chúng tôi chỉ bán cây non Còn quả chín, anh phải trồng, không bán! (K. Badjadjo Pradip - Thái Bá Tân dịch)  Câu 1. Bài thơ trên có sự kết hợp những phương thức biểu đạt nào?  Câu 2. Câu nói “Mời vào đây - Ai muốn mua gì cũng có!” cho thấy điều gì ở phù thuỷ?  Câu 3. Mong muốn của vị khách “Tôi muốn mua tình yêu - Mua hạnh phúc, sự bình yên, tình bạn” cho thấy vị khách là con người như thế nào? Câu 4. Em có đồng tình với quan điểm của phù thuỷ ở hai câu thơ cuối bài không? Vì sao?  Câu 5: Đó là quan điểm đúng đắn, hướng con người tạo nên những giá trị tinh thần tốt đẹp trong cuộc sống. Từ nội dung của bài thơ *Quán hàng phù thủy* ở phần Đọc hiểu, em hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: *Làm thế nào để có hạnh phúc?* |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Câu 1. Bài thơ trên có sự kết hợp những phương thức biểu đạt nào?**

Bài thơ trên có sự kết hợp những phương thức biểu cảm và tự sự.  
**Câu 2. Câu nói “Mời vào đây - Ai muốn mua gì cũng có!” cho thấy điều gì ở phù thuỷ?**

Câu nói: *“Mời vào đây - Ai muốn mua gì cũng có!”* cho thấy phù thủy có quyền năng vô hạn, có thể đáp ứng được tất cả các nhu cầu, mong muốn của “khách hàng”.

**Câu 3. Mong muốn của vị khách “Tôi muốn mua tình yêu - Mua hạnh phúc, sự bình yên, tình bạn” cho thấy vị khách là con người như thế nào?**Mong muốn của vị khách *“Tôi muốn mua tình yêu - Mua hạnh phúc, sự bình yên, tình bạn…”* cho thấy vị khách là người đang khao khát có được những điều tốt đẹp nhất trên đời. Đặt trong tình huống này, đó cũng là người khôn ngoan và hóm hỉnh, mong muốn mà vị khách đưa ra là phép thử khả năng của phù thủy.

**Câu 4. Anh/Chị có đồng tình với quan điểm của phù thuỷ ở hai câu thơ cuối bài không? Vì sao?**

Hai câu cuối bài “*Hàng chúng tôi chỉ bán cây non - Còn quả chín, anh phải trồng. Không bán!”* nói đến quan điểm: Tình yêu, hạnh phúc, sự bình yên, tình bạn - như những quả chín mà quán hàng phù thủy lại chỉ bán cây non. Muốn có được những quả chín đó “khách hàng” phải có thời gian, công sức để trồng. Người có quyền năng vô hạn như phù thủy cũng không tạo nên được những giá trị tốt đẹp ấy.

**Câu 5: Đó là quan điểm đúng đắn, hướng con người tạo nên những giá trị tinh thần tốt đẹp trong cuộc sống. Từ nội dung của bài thơ *Quán hàng phù thủy* ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: *Làm thế nào để có hạnh phúc?***

**1. Giải thích:**

- Hạnh phúc là một trạng thái cảm xúc của con người khi được thỏa mãn một nhu cầu nào đó trong cuộc sống.

- Ý kiến bàn đến con đường đi tìm hạnh phúc của con người trong cuộc sống, bởi hạnh phúc không có sẵn, không tự nhiên đến với mỗi người.

**2. Bàn luận:**

- Mỗi người cần hiểu hết giá trị của hạnh phúc: Hạnh phúc mang lại cho con người cuộc sống ý nghĩa, cho con người cảm giác vui vẻ, động lực vượt qua khó khăn…

- Để tìm được hạnh phúc, mỗi người phải biết xác định mục tiêu, lí tưởng, phải cố gắng, nỗ lực đạt được điều mình mong muốn.

- Hạnh phúc có được là khi chúng ta đem lại niềm vui cho người khác.

- Phê phán thực trạng con người chỉ biết kiếm tìm hạnh phúc khi được thỏa mãn về điều kiện vật chất

**3. Bài học rút ra:**

- Phải biết giá trị của hạnh phúc để luôn kiếm tìm nó trong cuộc sống.

- Biết đem niềm vui và hạnh phúc đễn cho mọi người để hạnh phúc được lan tỏa.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Hãy phân tích biện pháp tu từ trong đoạn trích sau?  “Nhớ Người những sáng tinh sương  Ung dung yên ngựa trên đường suối reo  Nhớ chân Người bước lên đèo  Người đi rừng núi trông theo bóng Người”  (Tố Hữu-Việt Bắc) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Biện pháp nhân hoá: “Người đi rừng núi trông theo bóng Người”->Nói lên tấm lòng yêu mến của nhân dân Việt Bắc đối với Bác Hồ (Rừng núi ở đây không chỉ là rừng núi thiên nhiên Việt Bắc, mà còn là đồng bào Việt Bắc. Rừng núi tượng trưng cho người dân Việt Bắc).

-Điệp từ “nhớ” ở câu thứ nhất và câu thứ ba để nói rõ hơn tấm lòng nhớ mong Bác ( nhớ mong tha thiết, khôn nguôi) đối với Bác.

**Mẫu :**

    Bức chân dung Ông Cụ được vẽ bằng những nét vẽ động và sự phối sắc thần tình. Lãnh tụ xuất hiện trên yên ngựa, "trên đường suối reo" với phong thái ung dung, với tư thế đĩnh đạc "bước lên đèo". Cái nền của bức tranh rất đẹp. Có màu trắng nhạt của "tinh sương". Có màu lóng lánh trong xanh của "suối reo". Có màu rất đất đỏ của con "đèo". Và có màu xanh của rừng núi Việt Bắc. Điệp ngữ "nhớ" là tâm trạng nghệ thuật đồng hiện trong một không gian nghệ thuật đầy màu sắc và âm thanh (suối reo). Núi rừng được nhân hóa nói lên thật cảm động tình lưu luyến của đồng bào Việt Bắc đối với Bác Hồ kính yêu: "Người đi rừng núi trông theo bóng Người". Đoạn thơ trên đây là bức tranh lụa truyền thần tuyệt tác về lãnh tụ Hồ Chí Minh. Tài trí thông minh, giản dị, ung dung tự tại là cái thần của bức chân dung Ông Cụ. Điệp ngữ "nhớ" được kết hợp với các từ ngữ biểu cảm khác như: "không nguôi nhớ Người", "trông theo bóng Người" đã diễn tả một cách chân thật cảm động mối quan hệ thân thiết tốt đẹp giữa lãnh tụ với nhân dân, giữa Bác Hồ với đồng bào Việt Bắc. Ngòi bút Tố Hữu rất giàu có khi nói về lãnh tụ: Bác, Người, Ông Cụ, một cách nói vừa thành kính trang trọng, vừa dân dã đã bình dị. Tình cảm là suối nguồn vô tận của thi ca. Tình cảm tạo nên hồn thơ, hương vị thơ. Tố Hữu đã viết lên những vần thơ dung dị, đậm đà ca ngợi những phẩm chất cao quý của lãnh tụ thiên tài của dân tộc với tất cả niềm kính yêu và lòng tự hào sâu sắc. Hình ảnh Bác Hồ càng trở nên thân thiết yêu thương đối với mỗi con người Việt Nam. Đoạn thơ biểu hiện cao độ vẻ đẹp nghệ thuật và tính dân tộc trong thơ Tố Hữu.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| **Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**  *Cô ơi !*  *Cô không phải người nông dân một nắng hai sương làm ra hạt thóc, nhưng cô dạy con biết quý bát cơm chan chứa mồ hôi. Cô không phải người công nhân kĩ sư kiến thiết mọi nơi, nhưng cô xây cho đời một tương lai phía trước.*  *Cha mẹ là người cho con cuộc sống, bạn bè là những chỗ dựa niềm tin, thử thách rồi những thất bại đã cho con trưởng thành hơn thì chính cô là người dạy con vượt qua khó khăn vấp ngã trên đường đời.*  *Chính cô là người nâng niu, uốn nắn cho con từng lời ăn tiếng nói, từng cử chỉ dáng đi. Con lớn dần trong vòng tay yêu thương của cô mà không hay rằng năm học đã sắp kết thúc. Con sắp phải xa cô thật rồi sao? Con chỉ muốn mãi là cô trò nhỏ được cắp sách vở đến trường, ngày ngày được nghe cô giảng bài.*  *Nhưng con phải đi để còn nhường chỗ cho thế hệ các em học sinh mới. Đây cũng là lúc con vận dụng những bài học về cuộc đời của cô ở ngôi trường khác, to lớn hơn trường mình.*  *(Trích Thư gửi cô ngày tri ân, http://giaoducthoidai.vn,3-6-2014)*  **Câu 1:** Xác định phươngthức biểu đạt chính.  **Câu 2**: Chỉra một phép tu từvà cho biết giá trịbiểu đạt của phép tu từ đó?  **Câu 3**: Chỉravà nêu ý nghĩa của một thành ngữxuất hiện trong phần trích.  **Câu 4**: Nội dung của văn bản. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm

**Câu 2**: Biện pháp tu từ Điệp ngữ : *Cô không phải là*

- Tác dụng:

+ Nhấn mạnh: Cô không giống như những người bình thường khác (*là nông dân, là công nhân…)* mà là người dạy dỗcon những hay lẽphải, làngười xây dựng tương lai cho đời.

+ Thể hiện tình cảm biết ơn với người đã dạy dỗ *“con”* nên người.

*Lưu ý*: Ngoài ra học sinh có thểchỉ ra điệp từ *“con”, “cô*” đều có tác dụng và nhấn mạnh thể hiện tình cảm chân thành, sâu sắc của người học trò đối với người cô đã dạy dỗ mình.

**Câu 3**: Thành ngữ: *Một nắng hai sương*. Ý nghĩa: Chỉ sự gian nan, vất vả.

**Câu 4**: Nội dung văn bản: Bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc của người học trò đối với người cô đã có công lao dạy dỗ mình nên người.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| **Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:**  *Chẳng ai muốn làm hành khất*  *Tội trời đày ở nhân gian*  *Con không được cười giễu họ*  *Dù họ hôi hám úa tàn.*  *Nhà mình sát đường, họ đến*  *Con cho thì có là bao*  *Con không bao giờ được hỏi*  *Quê hương họ ở nơi nào.*  *Con chó nhà mình rất hư*  *Cứ thấy ăn mày là cắn*  *Con phải răn dạy nó đi*  *Nếu không thì con đem bán.*  *Mình tạm gọi là no ấm*  *Ai biết cơ trời vần xoay*  *Lòng tốt gửi vào thiên hạ*  *Biết đâu nuôi bố sau này.*  (Trần Nhuận Minh – *Dặn con)*  **Câu 1:** Xác định thể thơ và phương thức biểuđạt chính của bài thơ?  **Câu 2:** Cho biết thái độcủa người cha trong bài thơ qua cách nói với  con: *Con không được, con không bao giờ được, con phải?*  **Câu 3:** Tìm ít nhất 03 từHán Việt được sửdụng trong bài thơ? Vì saotác giả lại dùng từ *“hành khất”* mà không dùng từ *“người ăn mày”* trong câu thơ đầu?  **Câu 4:** Theo em người cha muốn dặn con điều gì? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Câu 1:** - Thể thơ: sáu chữ

- Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm

**Câu 2:** - Qua cách nói với con: *Con không được, con không bao giờ được, con phải,* thểhiện thái độnghiêm khắc củangười cha với con, mong muốn con mình thấu hiểu vàsống đúng với đạo lí làm người.

**Câu 3:** - Từ Hán Việt: *Hành khất, nhân gian, thiên hạ.*

- Tác giả lại dùng từ *“hành khất”* mà không dùng từ *“người ăn mày”* vì:

+ *“Hành khất”,* “*ăn mày”:* đều chỉ người kém may mắn trong cuộc sống, phải đi lang thang xin ăn.

+ Từ *“Hành khất”* là một từ Hán Việt thể hiện thái độ tôn trọng của tác giả đối với những người không may cơ nhỡ trong cuộc sống.

**Câu 4:** - Người cha muốn nói với con: Cần tôn trọng, đồng cảm, sẻ chia, giúp đỡ những người không may mắn trong cuộc sống.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài “Mùa thu mới”, nhà thơ Tố Hữu viết:  *Yêu biết mấy những dòng sông bát ngát*  *Giữa đôi bờ dào dạt lúa ngô non*  *Yêu biết mấy, những con đường ca hát*  *Qua công trường mới dựng mái nhà son!*  Theo em, khổ thơ trên đã bộc lộ cảm xúc của tác giả trước những vẻ đẹp gì trên đất nước chúng ta? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Qua khổ thơ, tác giả đã bộc lộ cảm xúc tự hào thiết tha trước vẻ đẹp của quê hương đất nước.

- Vẻ đẹp của những “dòng sông bát ngát” đang chảy giữa “đôi bờ dào dạt lúa non”. Những vẻ đẹp đã hứa hẹn một cuộc sống ấm no.

- Vẻ đẹp của những “con đường ca hát” chạy qua công trường đang xây dựng những mái nhà ngói mới. Đó là vẻ đẹp của hạnh phúc đầy hứa hẹn với nhân dân ta. Từ đó ta thấy được cả niềm vui phấn khởi của con người.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài “Việt Nam thân yêu” (Tiếng Việt 5 – tập 1), nhà thơ Nguyễn Đình Thi có viết:  *Việt Nam đất nước ta ơi!*  *Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn.*  *Cánh cò bay lả dập dờn,*  *Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.*  Nêu những cảm nhận của em khi đọc đoạn thơ trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**-** Đoạn thơ bộc lộ cảm xúc dạt dào của tác giả trước những vẻ đẹp quen thuộc, bình dị trên đất nước Việt Nam.

- Hình ảnh “biển lúa” rộng mênh mông gợi cho ta niềm tự hào về sự giàu đẹp, trù phú của quê hương.

- Hình ảnh “cánh cò bay lả dập dờn” gợi vẻ nên thơ, bình yên của xóm làng, đồng ruộng.

- Đất nước hùng vĩ với “đỉnh Trường Sơn” cao vời vợi sớm chiều mây phủ.

- Đoạn thơ đã giúp ta cảm nhận được tình cảm thiết tha yêu quý và đầy tự hào của tác giả Nguyễn Đình Thi với đất nước thân yêu.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong cuốn “*Hồi kí Bác Hồ”,* hai nhà văn Hoài Thanh và Thanh Tịnh đã tả phong cảnh quê hương Bác như sau:  *“Trước mắt chúng tôi, giữa hai dãy núi là nhà Bác với cánh đồng quê Bác. Nhìn xuống cánh đồng có đủ các màu xanh, xanh pha vàng của ruộng mía, xanh rất mượt mà của lúa đương thời con gái, xanh đậm của những rặng tre; đây đó có một vài cây phi lao xanh biếc và nhiều màu xanh khác nữa”.*  Đọc đoạn văn trên, em có nhận xét gì về cách dùng từ ngữ chỉ màu xanh? Cách dùng từ ngữ như vậy đã góp phần gợi tả điều gì về cảnh vật trên quê Bác? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**-** Đoạn văn dùng từ ngữ chỉ màu xanh thật đa dạng và phù hợp với từng cảnh vật: *Nhìn xanh pha vàng của ruộng mía, xanh rất mượt mà của lúa đương thời con gái* (lúa đang giai đoạn phát triển mạnh)*, xanh đậm của những rặng tre; đây đó có một vài cây phi lao xanh biếc và nhiều màu xanh khác nữa”.*

- Cách dùng từ ngữ như vậy góp phần gợi tả vẻ đẹp bình yên, nên thơ và tràn đầy sức sống của cảnh vật trên quê Bác.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc bài thơ  **Quê em**  *Bên này là núi uy nghiêm*  *Bên kia là cánh đồng liên chân mây*  *Xóm làng xanh mát bóng cây*  *Sông xa trắng cánh buồm bay lưng trời…*  (Trần Đăng Khoa)  Em hình dung được cảnh quê hương của nhà thơ Trần Đăng Khoa như thế nào? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Bài thơ cho ta thấy quê hương của nhà thơ Trần Đăng Khoa thật đẹp. Đó là vẻ đẹp vừa bình yên, thơ mộng, hùng vĩ, trù phú.

- Một bên hùng vĩ có ngọn núi uy nghiêm như đứng đó từ bao đời nay. Một bên mênh mông với cánh đồng trải dài tít tắp. Ở giữa là xóm làng thân yêu trù phú được che phủ bởi bóng cây xanh mát. Xa xa, hình ảnh dòng sông hiện trắng những cánh buồm, trông như những cánh chim bay lưng trời.

- Vẻ trữ tình, thơ mộng của quê hương của quê hương nhà thơ càng khiến ta thêm yêu, thêm quý đất nước đẹp giàu.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài thơ *« TIếng đàn Ba-la-lai-ca trên sông Đà »*, nhà thơ Quang Huy đã miêu tả một đêm trăng vừa tĩnh mịch vừa sinh động trên công trường sông Đà như sau :  *Lúc ấy*  *Cả công trường say ngủ cạnh dòng sông*  *Những tháp khoan nhô lên trời ngẫm nghĩ*  *Những xe ủi, xe ben sóng vai nhau nằm nghỉ*  *Chỉ còn tiếng đàn ngân nga*  *Với một dòng trăng lấp loáng sông Đà.*  Em thích nhất hình ảnh nào trong khổ thơ trên ? Vì sao ? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

Học sinh có thể lựa chọn hình ảnh:

*Chỉ còn tiếng đàn ngân nga*

*Với một dòng trăng lấp loáng sông Đà.*

- Đây là hình ảnh mang ý nghĩa về sự gắn bó, hòa quyện thật đẹp đẽ giữa con người với thiên nhiên, giữa ánh trăng và dòng sông.

- Tiếng đàn ngân nga lan tỏa trong đêm trăng như lay động cả mặt nước sông Đà, làm cho dòng sông nhuốm đầy bóng trăng ấy trở nên lấp loáng, lung linh.

- Lòng người như đang đắm chìm trong khung cảnh trữ tình, trầm lắng.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài “Bài ca về trái đất”, nhà thơ Định Hải có viết:  *Trái đất này là của chúng mình*  *Quả bóng xanh bay giữa trời xanh*  *Bồ câu ơi, cánh chim gù thương mến*  *Hải âu ơi, cánh chim vờn sang biển*  *Cùng bay nào, cho trái đất quay!*  *Cùng bay nào, cho trái đất quay!*  Đoạn thơ trên giúp em cảm nhận được những điều gì về trái đất thân yêu? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

Cảm nhận về trái đất thân yêu:

- Trái đất là tài sản vô giá của tất cả mọi người.

- Trái đất được so sánh với hình ảnh quả bóng xanh bay giữa trời xanh cho thấy vẻ đẹp của sự bình yên, của niềm vui trong sáng, hồn nhiên.

- Trái đất hoà bình luôn ấm áp tiếng chim gù (hình ảnh chim bồ câu thường dùng làm biểu tượng của hoà bình).

- Trái đất đẹp và nên thơ với hình ảnh cánh chim hải âu bay chập chờn trên sóng biển.

Từ đó nhà thơ khơi gợi ở mỗi chúng ta mong muốn và ý thức gìn giữ hòa bình trên trái đất thương yêu.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài *Hạt gạo làng ta,* nhà thơ Trần Đăng Khoa có viết:  *Hạt gạo làng ta*  *Có bão tháng bảy*  *Có mưa tháng ba*  *Giọt mồ hôi sa*  *Những trưa tháng sáu*  *Nước như ai nấu*  *Chết cả cá cờ*  *Cua ngoi lên bờ*  *Mẹ em xuống cấy*  Em hiểu đoạn thơ trên như thế nào? Hình ảnh đối lập trong đoạn thơ gợi cho em những suy nghĩ gì? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Đoạn thơ nói về sự vất vả của người nông dân nói chung và người mẹ nông dân nói riêng để làm ra hạt gạo.

- Hạt gạo của làng quê được kết tinh từ bao nhiêu khó khăn thử thách to lớn của thiên nhiên: nào là bão tháng bảy (thường là bão to), nào là mưa tháng ba (thường là mưa lớn).

- Hạt gạo còn được làm ra từ những giọt mồ hôi của người mẹ hiền trên cánh đồng nắng lửa.

- Hình ảnh đối lập của hai dòng tơ cuối: “*Cua ngoi lên bờ/ Mẹ em xuống cấy”* gợi cho ta nghĩ đến sự vất vả, gian truân của người mẹ khó có gì so sánh nổi. Càng cảm nhận sâu sắc được nỗi vất vả của người mẹ để làm ra hạt gạo, ta càng thêm thương yêu mẹ biết bao nhiêu.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Tả vẻ đẹp của rừng mơ ở Hương Sơn (Hà Tây), trong bài *Rừng mơ*của nhà thơ Trần Lê Văn có đoạn:  *Rừng mơ ôm lấy núi*  *Mây trắng đọng thành hoa*  *Gió chiều đông gờn gợn*  *Hương bay gần bay xa...*  Hãy ghi lại vài dòng cảm nhận của em khi đọc đoạn thơ trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Đoạn thơ giúp ta cảm nhận được vẻ đẹp của rừng mơ Hương Sơn. Rừng mơ được nhân hoá “ôm lấy núi” không chỉ gợi ra hình ảnh rừng mơ mọc bao trùm lấy núi mà còn nhấn mạnh không khí ấm áp, yên bình bởi cảnh vật gắn bó, quấn quýt, rừng và núi tạo ra vẻ đẹp hài hòa, duyên dáng.

- Trên nền cảnh núi cao, hoa mơ nở trắng như mây trên trời đọng “kết” lại. Gió chiều đông nhẹ nhàng gờn gợn đưa hương hoa mơ lan toả khắp nơi. Có thể nói: đoạn thơ đã vẽ ra bức tranh mang vẻ đẹp của đất trời thiên nhiên hoà quyện trong rừng mơ Hương Sơn.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài *Trên hồ Ba Bể*, nhà thơ Hoàng Trung Thông có viết:  *Thuyền ta lướt nhẹ trên Ba Bể*  *Trên cả mây trời, trên núi xanh*  *Mây trắng bồng bềnh trôi lặng lẽ*  *Mái chèo khua bóng núi rung rinh*  Theo em, đoạn thơ trên đã bộc lộ những cảm xúc của tác giả khi đi thuyền trên hồ Ba Bể như thế nào? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Khi con thuyền lướt nhẹ trên Ba Bể, nhìn thấy cả mây trời, núi xanh in bang trên mặt nước, tác giả cảm thấy mình được đi trên con thuyền đang trôi trên bầu trời và ngọn núi cao, mái chèo khua nước làm cho bang núi rung rinh, cảnh vật thêm kì ảo, nên thơ.

- Tác giả như đang đắm chìm trong khung cảnh hồ Ba Bể đẹp đẽ và thơ mộng. Ta cảm nhận rõ sự gắn bó thiết tha của tác giả đối với thiên nhiên đất nước tươi đẹp.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Kết thúc bài thơ *Tiếng vọng,* nhà thơ Nguyễn Quang Thiều viết:  *Đêm đêm tôi vừa chip mắt*  *Cánh cửa lại rung lên tiếng đập cánh*  *Những quả trứng lại lăn vào giấc ngủ*  *Tiếng lăn như đá lở trên ngàn.*  Đoạn thơ cho thấy những âm thanh và hình ảnh nào đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tâm trí tác giả? Vì sao như vậy? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Đoạn thơ cho ta thấy những âm thanh và hình ảnh đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tâm trí tác giả: tiếng đập cánh của con chim sẻ nhỏ như cầu mong sự giúp đỡ trong đêm cơn bão về gần sáng; những quả trứng trong tổ không có chim mẹ ấp ủ sẽ mãi mãi không nở thành chim non được.

- Những hình ảnh đó làm nên tiếng vọng “khủng khiếp” trong giấc ngủ và trở thành nỗi băn khoăn, day dứt khôn nguôi trong tâm hồn tác giả.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài *Mùa thảo quả,* nhà văn Ma Văn Kháng tả hương thơm trong thảo quả như sau:  *Gió tây lướt thướt ba qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lung, thơm nồng vào những thôn xóm Chin San. Gió thơm. Cây cỏ thơm. Đất trời thơm. Người đi rừng thảo quả về, hương thơm đạm ủ ấp trong từng nếp áo, nếp khăn.*  Hãy nêu nhận xét về cách dùng từ, đặt câu nhằm nhấn mạnh hương thơm của thảo quả chín trong đoạn văn trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Tác giả đã lặp lại liên tiếp 3 lần từ “thơm” (điệp từ), dùng các từ thơm nồng, thơm đậm để nhấn mạnh hương thơm của thảo quả chín.

- Câu đầu của đoạn văn tuy dài nhưng được ngắt thành nhiều cụm từ diễn tả cơn gió mien man không dứt mang hương thơm của thảo quả chín trong rừng bay đi xa rộng.

- Ba câu ngắn tiếp nhấn mạnh, tạo ấn tượng về hương thơm của thảo quả chín như lan toả, thấm đượm vào tất cả thiên nhiên, đất trời. Hương thảo quả chín còn ấp ủ trong từng nếp áo, nếp khăn của người đi từ rừng về, thơm mãi với thời gian.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài *Mặt trời xanh của tôi,* nhà thơ Nguyễn Viết Bình viết:  *Rừng cọ ơi! Rừng cọ!*  *Lá đẹp, lá ngời ngời*  *Tôi yêu thường vẫn gọi*  *Mặt trời xanh của tôi.*  Theo em, khổ thơ trên đã bộc lộ tình cảm của tác giả đối với quê hương như thế nào? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Khổ thơ bộc lộ tình cảm thiết tha yêu quý của tác giả đối với rừng cọ của quê hương.

- Tác giả trò chuyện với rừng cọ như trò chuyện với người thân (“Rừng cọ ơi! Rừng cọ!”), tả những chiếc lá cọ vừa đẹp vừa ngời ngời sức sống. Hình ảnh “Mặt trời xanh của tôi” ở câu thơ cuối không chỉ nói lên sự liên tưởng, so sánh chính xác của tác giả (lá cọ xòe những cánh nhỏ dài trông xa như “mặt trời” tỏa chiếu những “tia nắng xanh”) mà còn bộc lộ rõ tình cảm yêu mến và tự hào của tác giả về rừng cọ của quê hương.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Kết bài *Hành trình của bầy ong,* nhà thơ Nguyễn Đức Mậu có viết:  *Bầy ong giữ hộ cho người*  *Những loài hoa đã tàn phai tháng ngày.*  Qua hai dòng thơ trên, em hiểu công việc của bầy ong có ý nghĩa gì đẹp đẽ? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Qua hai dòng thơ, ta thấy công việc của bầy ong có ý nghĩa thật đẹp đẽ bởi đó là công việc có ích.

- Bầy ong rong ruổi khắp nơi để tìm hoa, hút nhuỵ, mang về làm thành những giọt mật thơm ngon. Những giọt mật ong được làm nên bởi sự kết tinh từ hương thơm vị ngọt của những loài hoa. Do vậy, dù hoa đã tàn phai theo thời gian nhưng ta vẫn cảm thấy những mùa hoa được “giữ lại” trong hương thơm, vị ngọt của mật ong. Có thể nói: bầy ong đã giữ gìn được vẻ đẹp của thiên nhiên để ban tặng con người, làm cho cuộc sống của con người thêm hạnh phúc.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bà *Cô Tấm của mẹ,* nhà thơ Lê Hồng Thiện có viết:  *Bao nhiêu công việc lặng thầm*  *Bàn tay của bé đỡ đần mẹ cha*  *Bé học giỏi, bé nết na*  *Bé là cô Tấm, bé là con ngoan.*  Đoạn thơ trên giúp em thấy được những đièu gì đẹp đẽ ở cô bé đáng yêu? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Đoạn thơ cho thấy những điều đẹp đẽ ở cô bé đáng yêu: âm thầm, lặng lẽ làm nhiều công việc đỡ đần cho cha mẹ, học hành giỏi giang, cư xử tốt với mọi người (tính nết tốt).

- Cô bé là xứng đáng là cô Tấm trong gia đình, là con ngoan của cha mẹ, luôn đem đến niềm vui, hạnh phúc cho mọi người.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Ca ngợi cuộc sống cao đẹp của bác Hồ, trong bài thơ “*Bác ơi!”*, nhà thơ Tố Hữu có viết:  *Bác sống như trời đất của ta*  *Yêu từng ngọn lúa, mỗi cành hoa*  *Tự do cho mỗi đời nô lệ*  *Sữa để em thơ, lụa tặng già.*  Đoạn thơ trên đã giúp em hiểu được những nét đẹp gì trong cuộc sống của Bác Hồ kính yêu ? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Đoạn thơ cho thấy nét đẹp trong cuộc sống của Bác Hồ kính yêu.

- Bác sống tự nhiên, giản dị, gần gũi, quan tâm với tất cả mọi người “như trời đất của ta”. Tấm lòng Bác tràn đầy tình yêu thương đến “từng ngọn lúa, mỗi nhành hoa”

- Cảm động nhất là Bác luôn sống vì người khác, vì hạnh phúc của nhân dân, vì niềm vui của mọi người, vì độc lập tự do cho “mỗi đời nô lệ” Bác đã hi sinh cả cuộc đời mình.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc đoạn thơ sau và trả lời các yêu cầu bên dưới  *Cha lại dắt con đi trên cát mịn,  Ánh nắng chảy đầy vai  Cha trầm ngâm nhìn mãi cuối chân trời  Con lại trỏ cánh buồm xa hỏi khẽ:  “Cha mượn cho con cánh buồm trắng nhé,  Để con đi!”*  (Trích Những cánh buồm – Hoàng Trung Thông)  a.Em hãy giải thích nghĩa của từ đi trong câu thơ “Để con đi”. Từ “đi” được dung với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?  b.Hãy chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ:  *Cha lại dắt con đi trên cát mịn,  Ánh nắng chảy đầy vai* c.Em cảm nhận được gì trong lời nói ngây thơ của người con nói với người cha trong đoạn thơ:  *Con lại trỏ cánh buồm xa hỏi khẽ:  “Cha mượn cho con cánh buồm trắng nhé,  Để con đi!”* |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Câu a**

**-đi** (Để con **đi**...) Chỉ hoạt động của người đến một nơi khác, hoặc tiến đến một mục đích, một kết quả nào đó...không kể bằng cách gì, phương tiện gì.

-Dùng theo **nghĩa chuyển**

*(Học sinh không giải thích mà chỉ nêu nghĩa chuyển vẫn cho điểm tuyệt đối)*

**Câu b.**

- Biện pháp tu từ sử dụng trong đoạn thơ:

+ Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: Ánh nắng ***chảy***đầy vai.

- Tác dụng:

+ Gợi tả sinh động hình ảnh ánh nắng hiện hữu như một thứ chất lỏng thành dòng, thành giọt chảy tràn xuống cảnh vật, con người. Giúp người đọc hình dung cảnh hai cha con dắt nhau đi trên bãi biển vào một buổi sáng đẹp trời với ánh nắng mềm mại, dịu dàng và tràn ngập khắp nơi làm sáng đẹp lên hình ảnh của họ.

+ Cảm nhận tình cảm cha con ấm áp và niềm vui sướng của người con đi dạo bên cha.

+ Thấy được sự quan sát, cảm nhận tinh tế, trí tưởng tượng phong phú và tình yêu quê hương đất nước với những cánh buồm tuổi thơ của tác giả.

**Câu c.**

- Lời nói ngây thơ của người con với cha trong đoạn thơ:

“*Cha mượn cho con cánh buồm trắng nhé,*

*Để con đi ...”*

- Cảm nhận được:

+ Một ước mơ rất trong sáng, đẹp đẽ đáng trân trọng và ngợi ca.

+ Ước mơ đó gắn liền với cánh buồm trắng, với khát vọng đi xa đến những nơi chưa biết, đến những chân trời mới.

+ Đó là ước mơ của một tâm hồn trẻ thơ, ham hiểu biết muốn khám phá, chinh phục những bí ẩn của thế giới.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:  *“… Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi. Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kì hết. Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn.* ***Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển ửng hồng****. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thuở biển Đông…”*  *(SGK Ngữ văn 6, Tập II, trang 89, NXBGD)*  **Câu 1.** Cho biết tên tác giả, tên văn bản có đoạn trích trên.  **Câu 2.** Đặc sắc nghệ thuật của đoạn trên.  **Câu 3.** Đoạn văn tả cảnh gì? Cảnh được hiện lên với vẻ đẹp như thế nào?  **Câu 4.** Xác định chủ ngữ, vị ngữ của câu văn in đậm trong đoạn trên. Cho biết câu văn đó thuộc loại câu nào và có tác dụng gì? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Câu 1:** - Cô Tô

- Nguyễn Tuân

**Câu 2:** - Nghệ thuật của đoạn trích:

+ Sử dụng ngôn từ chính xác, tinh tế, giàu sức gợi hình, biểu cảm.

+ Hình ảnh so sánh độc đáo và phép nhân hóa…

+ Thể hiện tài quan sát, liên tưởng sáng tạo khi miêu tả cảnh.

**Câu 3:** - Đoạn văn tả cảnh mặt trời mọc trên biển ở đảo Cô Tô.

- Cảnh hiện lên đẹp như một bức tranh huy hoàng, tráng lệ, rực rỡ, tươi sáng, tinh khôi, rộng lớn…

**Câu 4 :**

CN: *Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ*

VN: *đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển ửng hồng*

*- Kiểu câu: Câu trần thuật đơn*

*- Tác dụng: dùng để miêu tả*

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Nhớ lại bài thơ “**Đêm nay Bác không ngủ**” của Minh Huệ, trong hai lần thức dậy, anh đội viên đã thưa với Bác:  ***Mời Bác ngủ Bác ơi!***  và  ***Bác ơi! Mời Bác ngủ!***  ***Em hãy trả lời câu hỏi: Cấu tạo hai câu thơ trên khác nhau ở điểm nào? Sự khác nhau đó giúp ta hiểu được điều gì về tâm trạng của người chiến sĩ?*** |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Cấu tạo hai câu thơ khác nhau ở chỗ : Câu thứ hai đảo lại trật tự của câu thứ nhất và ngắt thành hai câu riêng biệt.

- Điều đó cho ta hiểu rõ tâm trạng của người chiến sĩ : Lo lắng cho sức khỏe của bác, lần sau mức độ lo lắng cao hơn lần trước. Anh thiết tha mong Bác chợp mắt để đảm bảo sức khỏe.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc hai đoạn văn tả con sông Thu Bồn của nhà văn Võ Quảng rồi trả lời câu hỏi:  ***“… Nó vung vẩy, nhảy nhót, chốc chốc lại chơi trò nhào lộn. Những con sóng lực lưỡng, quất thẳng vào vách đá. Chúng nhảy chồm lên, tung bọt, gào rống, rồi kéo nhau vụt chạy.***  ***… Con sông Thu Bồn tả xung hữu đột ra khỏi phường Rạch mới thở phào, xả hơi, bước những bước khoan thai, lượn giữa những ngàn dâu và bãi dâu xanh xuống Hòn Phước, dang đôi tay ôm vào lòng thơm đất Gò Nổi”.***  Cảm nhận của em về cái hay trong cách dùng từ, đặt câu và việc sử dụng biện pháp tu từ của nhà văn Võ Quảng trong hai đoạn văn trên |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

***- Cách dùng từ ngữ*** :

+ Đoạn văn 1 : Dùng nhiều động từ, cụm động từ mạnh : vung

vẩy, nhảy nhót, chơi trò nhào lộn, quất, nhẩy chồm, tung bọt, gào rống, kéo, vụt chạy.

+ Đoạn văn 2 : Dùng nhiều động từ, cụm động từ nhẹ nhàng,

khoan thai : ra, thở phào, xả hơi, bước.. khoan thai, lượn, dang tay, ôm.

***- Đặt câu :***

+ Đoạn văn 1 : Các câu văn ngắn, có nhiều vị ngữ nối tiếp nhau tạo nhịp điệu gấp gáp, mạnh mẽ…

+ Đoạn văn : Là một câu văn dài với nhịp điệu dàn trải, nhẹ nhàng.

**- Biện pháp tu từ :** Cả hai đoạn văn đều sử dụng biện pháp tu từ nhân

hóa.

+ Nó (Con sông Thu Bồn): vung vẩy, nhảy nhót, chơi trò nhào lộn.

+ Những con sóng : lực lưỡng, nhẩy chồm lên, gào rống, kéo nhau vụt chạy.

+ Con sông Thu Bồn : thở phào, xả hơi, bước khoan thai, lượn, dang tay, ôm.

- ***Cảm nhận cái hay*** : Cùng viết về con sông Thu Bồn nhưng bằng tài năng ngôn ngữ của mình, Võ Quảng đã giúp người đọc cảm nhận về

con sông ở những trạng thái khác nhau, trong những không gian khác

nhau :

+ Đoạn văn 1 : Các động từ mạnh đã diễn tả được những động tác,

hành động nhanh , mạnh và dứt khoát. Câu văn ngắn tạo nên nhịp

điệu khẩn trương, vội vã, hối hả… Cùng với biện pháp nghệ thuật nhân hóa, con sông đã mang tâm trạng của con người . Con sông lúc này đang tung bọt gào thét, giận dữ. Người đọc cảm nhận được con sông Thu Bồn đang cuồn cuộn chảy giữa những vùng núi đồi lắm thác ghềnh.

+ Đoạn văn 2 : Không dùng những động từ mạnh, không viết câu ngắn, ngắt nhịp dồn dập mà dùng từ ngữ nhẹ nhàng, câu văn dài tạo nên sự nhịp nhàng, khoan thai. Con sông Thu Bồn được nhân hóa như một con người. Sau những phút giây giận dữ len lách nơi núi đồi, dòng sông lúc này thật hiền hòa, thơ mộng. Nó như đang thả mình để tận hưởng vẻ đẹp của một vùng đồng bằng trù phú với những bãi dâu xanh ngát đôi bờ. Nó đang nhẹ nhàng ôm ấp như không muốn rời xa mảnh đất Gò Nổi thân yêu.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| 1. Các từ “**trăm**”, “**ngàn**” trong hai câu thơ sau có phải là số từ không? Giải thích tại sao?   ***“Con đi trăm núi ngàn khe,***  ***Chưa bằng muôn nỗi tái tê lòng bầm”***  *(Bầm ơi – Tố Hữu)*   1. Vẽ sơ đồ và nhận xét cấu tạo của phép so sánh trong hai câu ca dao sau:   ***Tròng trành như nón không quai,***  ***Như thuyền không lái, như ai không chồng”.*** |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Các từ “**trăm”,** “**ngàn**” vốn là số từ . Chúng ta có thể nói một trăm

(một ngàn) người hay người thứ một trăm (một ngàn).

- Trong hai câu thơ của Tố Hữu, “**trăm**”, “**ngàn**” không có ý nghĩa chỉ số lượng hay số thứ tự chính xác, cụ thể mà chỉ lượng nhiều của sự vật. Nói “trăm núi ngàn khe” là để chỉ nhiều núi, nhiều khe chứ không phải chỉ chính xác một trăm núi, một ngàn khe. Vì vậy, trong câu thơ

này, “**trăm**”, “**ngàn**” được dùng như lượng từ.

- Vẽ sơ đồ cấu tạo :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Vế A | PD so sánh | Từ so sánh | Vế B |
| -Ai không | tròng trành | Như | - nón không |
| chồng |  |  | quai |
|  |  |  | - thuyền |
|  |  |  | không lái |

-Nhận xét : Phép so sánh có cấu tạo đặc biệt

+ Có một vế A, hai vế B.

+ Đảo vế B lên trước vế A.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:  *“ Mùa thu, vạt hoa cúc dại cũng nở bung hai bên đường. Những bông hoa cúc xinh dịu dàng, lung linh như từng hạt tia nắng nhỏ. Thảm cỏ may thì tím biếc nôn nao. Hoa cỏ may quấn quýt từng bước chân, theo tận vào lớp học. Tiếng đọc bài ngân nga vang ra ngoài cửa lớp, khiến chú chim sâu đang nghiêng chiếc đầu nhỏ xinh tìm sâu trong kẽ lá cũng lích rích hót theo. Giọt nắng sớm mai như vô tình đậu lên trang vở mới, bừng sáng lung linh những ước mơ.”*  (Theo Huỳnh Thị Thu Hương)  a. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên.  b. Chỉ ra phó từ trong câu văn *“Mùa thu, vạt hoa cúc dại cũng nở bung hai bên đường.”* và cho biết ý nghĩa của phó từ vừa tìm được.  c. Xác định thành phần câu và nêu cấu tạo của vị ngữ cho câu văn sau:  *“ Mùa thu, vạt hoa cúc dại cũng nở bung hai bên đường.”*  d. Xác định các từ láy được sử dụng trong đoạn văn trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**a. Phương thức biểu đạt chính**: Miêu tả

**b.** **Phó từ**: cũng

- **Ý nghĩa**: chỉ sự tiếp diễn tương tự

* Mùa thu, vạt hoa cúc dại// cũng nở bung hai bên đường.

TN CN VN

* **Cấu tạo vị ngữ:** VN có cấu tạo là một cụm động từ.

**c. Các từ láy**: dịu dàng, lung linh, nôn nao, lích rích.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc câu chuyện sau và trảlời câu hỏi:  **Bàn tay yêu thương**  Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp một vẽ về điều gì làm các em thích nhất trong đời. Cô giáo thầm nghĩ: “Rồi các em sẽ lại vẽ những gói quà, những li kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh…”. Thế nhưng cô đã hoàn toàn ngạc nhiên trước một bức tranh lạ của một em học sinh tê Nhưng đây là bàn tay của ai? Cả lớp bị lôi cuốn bởi một hình ảnh đầy tính biểu tượng này. Một em phán đoán :“Đó là bàn tay của bác nông dân”. Một em khác cự lại: “Bàn tay thon thả thế này hẳn là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật”…Cô giáo đợi cả lớp bớt xôn xao dần rồi mới hỏi tác giả. Đắc-gờ-lốt cười ngượng nghịu: “Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!”  Cô giáo ngẩn ngơ. Cô thường nhớ những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Đắc-gờ-lốt ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không được xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo. Cô chợt hiểu ra rằng tuy cô vẫn làm điều tương tự với các em khác, nhưng hoá ra với Đắc-gờ-lốt, bàn tay cô lại mang ý nghĩa sâu xa, một biểu tượng của tình yêu thương”.  (Trích *Quà tặng cuộc sống,* dẫn theo Ngữ văn 6, tập một)  Câu 1: Giải nghĩa từ “biểu tượng”.  Đặt một câu có sử dụng từ này ở bộ phận vị ngữ.  Câu 2: Trong câu chuyện trên, nhân vật Đắc-gờ-lốt được miêu tả như thế nào? Bức tranh Đắc-gờ-lốt vẽ có gì khác lạ so với tranh của các bạn?  Câu 3: Vì sao bức tranh ấy lại được coi là “*một biểu tượng của tình yêu thương*”?  Câu 4: *“Cô chợt hiểu ra rằng tuy cô vẫn làm điều tương tự* *với các em khác, nhưng hoá* *ra với Đắc-gờ-lốt, bàn tay cô lại mang ý nghĩa sâu xa, một biểu tượng của tình yêu thương”.*  Còn em từ câu chuyện trên, em hiểu ra điều gì? Em thấy mình cần phải làm gì khi gặp những người khuyết tật, những người có hoàn cảnh bất hạnh trong cuộc sống? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Câu 1: -** Giải nghĩa “biểu tượng”: là hìnhảnh sáng tạo nghệthuật mang ý nghĩa

tượng trưng.

- Đặt câu đúng với yêu cầu

Ví dụ: *Chim bồ* *câu là biểu tượng của hoà bình*.

**Câu 2:** - Nhân vật Đắc-gờ-lốt được miêu tả qua các chi tiết: *là một cô bé khuyết tật,*

*khuôn mặt không được xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo.*

- Các bạn em vẽ những gói quà, li kem hoặc những món đồ chơi mà các bạn yêu thích, còn bức trnah em vẽ là một bàn tay. Đó là một bức tranh rất khác lạ gây tò mò cho cả lớp.

**Câu 3:** HS có thể viết thành đoạn hoặc thể hiện riêng từng ý, có thể có nhiều cảm nhận nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

Bức tranh được coi là biểu tượng của tình yêu thương vì:

- Bức tranh vẽ điều mà Đắc-gờ-lốt yêu thích nhất: bàn tay cô giáo;

- Bức tranh bày tỏ lòng biết ơn, tình yêu thương của Đắc-gờ-lốt tới cô giáo;

- Bức tranh thể hiện tình cảm, sự dìu dắt yêu thương của cô giáo dành cho học sinh của mình.

**Câu 4:**

- HS tự do thể hiện điều ý nghĩa mà mình cảm nhận được từ câu chuyện

- Việc cần làm với những người khuyết tật, những người có hoàn cảnh khó khăn là không kì thị, xa lánh; luôn cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ họ….

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:  *Mỗi chiếc lá rụng có một linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng. Có chiếc tựa mũi tên nhọn, tự cành cây rơi cắm phập xuống đất như cho xong chuyện, cho xong một đời lạnh lùng, thản nhiên, không thương tiếc, không do dự vẩn vơ. Có chiếc lá như con chim bị lảo đảo mấy vòng trên không, rồi cố gượng ngoi đầu lên, hay giữ thăng bằng cho chậm tới cái giây nằm phơi trên mặt đất. Có chiếc lá nhẹ nhàng khoan khoái đùa bỡn, múa may với làn gió thoảng, như thầm bảo rằng sự đẹp của vạn vật chỉ ở hiện tại: cả một thời quá khứ dài dằng dặc của chiếc lá trên cành cây không bằng một vài giây bay lượn, nếu sự bay lượn ấy có vẻ đẹp nên thơ. Có chiếc lá như sợ hãi, ngần ngại rụt rè, rồi như gần tới mặt đất, còn cất mình muốn bay trở lại cành. Có chiếc lá đầy âu yếm rơi bám vào một bông hoa thơm, hay đến mơn trớn một ngọn cỏ xanh mềm mại.*  (Khái Hưng)   1. Nêu ngắn gon nội dung của đoạn văn. 2. Xác định các cụm danh từ có trong câu văn: *Có chiếc lá đầy âu yếm rơi bám vào một bông hoa thơm, hay đến mơn trớn một ngọn cỏ xanh mềm mại*. 3. Qua việc miêu tả chiếc lá nhà văn muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì của cuộc sống con người? 4. Chỉ rõ và phân tích tác dụng của biện pháp so sánh trong đoạn văn trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

1. Xác định đúng nội dung của đoạn văn:Sự lìa cành đẹp, nên thơ của từng chiếc lá
2. Các cụm danh từ: *một* ***bông hoa*** *thơm, một* ***ngọn cỏ*** *xanh mềm mại.*
3. Qua việc miêu tả chiếc lá nhà văn muốn gửi đến chúng ta thông điệp của cuộc sống con người về: Sự sống và cái chết.

**d.** \*Chỉ ra phép so sánh

*- Có chiếc****tựa****mũi tên nhọn, tự cành cây rơi cắm phập xuống đất****như****cho xong chuyện ... vẩn vơ.*

*- Có chiếc lá****như****con chim bị lảo đảo mấy vòng trên không...*

*- Có chiếc lá nhẹ nhàng ... như thầm bảo rằng sự đẹp của vạn vật chỉ ở hiện tại : cả một thời quá khứ dài dằng dặc của chiếc lá****không bằng****một vài giây bay lượn.*

*- Có chiếc lá****như****sợ hãi, ngần ngại rụt rè, rồi****như****gần tới mặt đất, còn cất mình muốn bay trở lại cành.*

\* Tác dụng:

- Giúp người đọc hình dung những chiếc lá rụng một cách cụ thể , sinh động.

- Từ đó thể hiện sự tinh tế của tác giả khi miêu tả mỗi chiếc lá rơi đều khác nhau và bộc lộ những suy nghĩ sâu sắc của tác giả về sự sống, sinh tồn và cái chết

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Hãy trình bày cảm nhận của em về cái hay của phép tu từ được sử dụng trong đoạn thơ dưới đây:  *“Mây không bao giờ lớn được  Suốt ngày làm nũng mẹ Trời  Sáng ra mặc đồ xanh biếc*  *Trưa thay áo trắng tinh khôi”*  (Nguyễn Lãm Thắng *– Mây trẻ con*) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- HS phát hiện và gọi tên đúng biện pháp tu từ nhân hóa.

- Chỉ ra được hình ảnh nhân hóa: Hình ảnh "*Mây*" và một số từ ngữ tiêu biểu có tác dụng nhân hóa: *không bao giờ lớn được, làm nũng, mặc đồ xanh biếc, thay áo trắng tinh khôi*.

- Chỉ rõ tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa:

\* Biện pháp tu từ nhân hóa khiến hình ảnh những đám mây hiện lên ấn tượng với nét nghộ nghĩnh, xinh đẹp:

- Những đám mây trở nên sống động, có hồn, giống như một em bé: bé bỏng, nũng nịu, hồn nhiên... Tuy còn nhỏ nhưng Mây rất điệu, thích mặc quần áo đẹp, những tấm áo ấy được thay đổi liên tục khiến Mây biến hóa bất ngờ, mỗi lần lại mang một sắc màu lung linh, rực rỡ.

- Xuất phát từ thực tế: màu mây trời luôn thay đổi theo các thời điểm trong ngày, phụ thuộc vào lượng mây trên bầu trời nhiều hay ít và tác động của ánh sáng mặt trời chiếu rọi. Tác giả đã liên tưởng, đã nhân hóa hình ảnh đám mây giống như một em bé xúng xính trong những bộ quần áo mới...

\* Những đám mây vốn là ảnh quen thuộc trong cuộc sống, nhưng nhờ biện pháp nhân hóa, tác giả giúp người đọc cảm nhận được những đám mây đầy màu sắc, vừa xinh đẹp vừa duyên dáng, đáng yêu như một con người.

\* Biện pháp nhân hóa thể hiện cái nhìn, sự quan sát vô cùng tinh tế, tài tình của nhà thơ về cảnh vật và ta cũng thấy được tâm hồn yêu thiên nhiên của nhà thơ.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong khổ thơ sau, tại sao tác giả không dùng từ “lao xao”, "rì rào” mà lại viết “Gió lộng xôn xao”. Em hãy lí giải?  Tôi lại về quê mẹ nuôi xưa  Một buổi trưa nắng dài bãi cát  *Gió lộng xôn xao* sóng biển đu đưa  Mát rượi lòng ta ngân nga tiếng hát.  (*Mẹ Tơm - Tố Hữu*) |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Đoạn thơ gơi tả tâm trạng của người cán bộ trở lại nơi từng nuôi giấu mình với tam trạng bồi hồi, xúc động.

- Lao xao, rì rào: Chuyển động và Âm thanh nhẹ nhàng của gió, của sóng, của nắng vào buổi trưa hè ở vùng miền biển.

- Xôn xao: Âm vang của một tấm lòng bâng khuâng, náo nức, bồi hồi.

- Cách dùng từ tinh tế, cho thấy đoạn thơ không chỉ có âm vang của sóng, của gió mà còn có âm vang của tấm lòng người con trở về quê cũ sau bao năm rời xa mảnh đất từng nuôi giấu khi xưa với biết bao ki niệm.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:  **MẸ ỐM**  *Cánh màn khép lỏng cả ngày*  *Ruộng vườn vắng mẹ cuốc cày sớm trưa*  *Nắng mưa từ những ngày xưa*  *Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan.*  *Khắp người đau buốt, nóng ran*  *Mẹ ơi! Cô bác xóm làng đến thăm*  *Người cho trứng, người cho cam*  *Và anh y sĩ đã mang thuốc vào.*  *Sáng nay trời đổ mưa rào*  *Nắng trong trái chín ngọt ngào bay hương*  *Cả đời đi gió đi sương*  *Bây giờ mẹ lại lần giường tập đi.*  *Mẹ vui con có quản gì*  *Ngâm thơ, kể chuyện rồi thì múa ca*  *Rồi con diễn kịch giữa nhà*  *Một mình con sắm cả ba vai chèo.*  *Vì con, mẹ khổ đủ điều*  *Quanh đôi mắt mẹ đã nhiều nếp nhăn*  *Con mong mẹ khỏe dần dần*  *Ngày ăn ngon miệng, đêm nằm ngủ say.*  *Rồi ra đọc sách, cấy cày*  *Mẹ là đất nước, tháng ngày của con* ...  (Trần Đăng Khoa)  **Câu 1**: (*1.0điểm*) Xác định phương thức biểu đạt trong văn bản trên?  **Câu 2**: (*1.0điểm*)  *“Nắng mưa từ những ngày xưa*  *Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan”*  Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ trên?  **Câu 3:** (*2.0điểm*) Tác dụng của biện pháp tu từ thể hiện trong hai câu thơ trên.  **Câu 4**: (*2.0 điểm*) Tình cảm của tác giả đối với mẹ thể hiện như thế nào trong bài thơ?  **Câu 5:** Từ nội dung trên, em hãy viết một đoạn văn (*khoảng 10 đến 15 dòng*) trình bày cảm nghĩ về mẹ của em |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Câu 1:** - Phương thức biểu đạt: Tự sự kết hợp biểu cảm.

**Câu 2**: - Biện pháp tu từ ẩn dụ.

**Câu 3:**  - Tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ qua từ ‘’*lặn*’’ trong câu thơ thứ hai.

*Hs viết một đoạn văn có thể nêu các ý kiến khác nhau nhưng phải làm rõ được nét đặc sắc NT dùng từ ‘’lặn’’ trong câu thơ với nội dung cơ bản như sau:*

- Với việc sử dụng từ ‘’lặn’, câu thơ thể hiện được sự gian lao vất vả của người mẹ trong cuộc sống.

- Thấy được nỗi gian truân, cực nhọc của đời mẹ không thể thay đổi, bù đắp ... (nếu thay các từ *ngấm*, *thấm*, ... chỉ nỗi vất vả chỉ thoảng qua, có thể tan biến đi ...)

- Qua đó thêm yêu quý, kính trọng người mẹ hơn.

**Câu 4** Tình cảm của tác giả đối với mẹ trong bài thơ:

*Tác giả đã bộc lộ tình cảm của một người con với mẹ - một tình cảm rất hồn nhiên của tuổi niên thiếu.*

- Thấu hiểu nỗi vất vả cực nhọc của mẹ trong cuộc sống lam lũ mà em đã từng chứng kiến và cảm nhận.

- Nhìn những nếp nhăn hằn trên khuôn mặt mẹ, nhà thơ cảm động và thấy vô cùng biết ơn mẹ, đó cũng chính là tình cảm của mỗi chúng ta khi nghĩ về mẹ: Con yêu mẹ nhất trên đời, con yêu mẹ như yêu đất nước và mẹ cũng chính là Tổ quốc của riêng con!

Trong cuộc sống lao động cực nhọc, mẹ đã từng trải qua và vượt lên tất cả để vì cuộc sống và vì tương lai tốt đẹp của các con.

**Câu 5:**

*Hs có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo các yêu cầu sau*:

- Giới thiệu khái quát về mẹ.

- Biểu cảm cụ thể về mẹ: ngoại hình, tính tình, tài năng (nét tiêu biểu) -> yêu, quý, khâm phục.

- Vai trò của mẹ đối với mình (quan trọng thế nào, nếu có, nếu không).

- Khẳng định tình cảm yêu quý của mình về mẹ.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài thơ “*Đêm nay Bác không ngủ*” của Minh Huệ, ta thấy có một sự kết hợp tuyệt đẹp giữa hình ảnh Bác và hình ảnh ngọn lửa hồng. Em hãy chỉ ra vẻ đẹp của sự kết hợp này. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

- Học sinh trình bày dưới dạng đoạn văn, lời văn trong sáng, không mắc lỗi dùng từ, ngữ pháp.

- *Viết lại được những câu thơ có sự kết hợp giữa hình ảnh Bác và hình ảnh ngọn lửa hồng*

- “Người cha mái tóc bạc

Đốt lửa cho anh nằm”

- “Bóng Bác cao lồng lộng

Ấm hơn ngọn lửa hồng”

- “Anh đội viên nhìn Bác

Bác nhìn ngọn lửa hồng”

*- Vẻ đẹp của sự kết hợp giữa hình ảnh Bác và hình ảnh ngọn lửa hồng:*

+ Ngọn lửa là hình ảnh thực rất đẹp, là ngọn lửa tự tay Bác đốt lên, tỏasáng, tỏa ấm giữa rừng khuya giá lạnh, sưởi ấm các chiến sĩ trong đêm lạnh. Ngọn lửa soi sáng bức chân dung Bác - vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc với những nét thật gần gũi, giản dị …

+ Nhà thơ còn dùng hình ảnh ngọn lửa để so sánh: Bác Hồ là một ngọn lửa, vừa gần gũi, vừa vĩ đại, một nguồn tình cảm ấp áp của toàn dân, toàn quân ta trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến gian nan, thiếu thốn. Qua đó tôn vinh sự vĩ đại của Bác và ngợi ca tình yêu thương Người dành cho các chiến sĩ ấm áp, mạnh mẽ hơn “*ngọn lửa hồng*”.

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Trong bài thơ **Mẹ ốm**, Trần Đăng Khoa viết:  *Nắng mưa từ những ngày xưa*  *Lặn trong đời mẹ bây giờ chưa tan*  a. Em hiểu nghĩa của từ “nắng mưa“ trong câu thơ trên như thế nào?  b. Nêu nét đặc sắc của việc sử dụng từ “lặn” trong câu thơ thứ 2? |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

a.- Nghĩa gốc: Chỉ hiện tượng khắc nghiệt của thời tiết.

- Nghĩa chuyển: Những gian lao, khó nhọc, vất vả của cuộc đời.

b. Nêu nét đặc sắc của việc sử dụng từ “lặn”: Giữ nguyên được cái khắc nghiệt của thời tiết… (nếu dùng ngấm, thấm,… thì nỗi vất vả chỉ thoảng qua, có thể tan biến đi…)

Qua đó thấy được nỗi gian truân, cực nhọc của đời mẹ, không thể thay đổi, bù đắp…

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Cho đoạn thơ:  Dòng sông mới điệu làm sao  Nắng lên mặc áo lụa đào thướt tha  Trưa về trời rộng bao la  Áo xanh sông mặc như là mới may  Trời chiều thơ thẩn áng mây  Cài lên màu áo hây hây ráng vàng  Rèm thêu trước ngực vầng trăng  Trên nền nhung tím trăm ngàn sao lên  (Nguyễn Trọng Tạo)  a. Dòng sông ở bài thơ trên được miêu tả theo trình tự nào? Theo em, trình tự miêu tả ấy có tác dụng như thế nào?  b. Dựa vào đoạn thơ, em hãy viết một đoạn văn khoảng 10 dòng miêu tả hình ảnh dòng sông theo trí tưởng tượng của em. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

\* Vẻ đẹp của dòng sông được thay đổi theo trình tự của thời gian:

+ Hình ảnh dòng sông khoác lên mình một màu lụa đào khi ánh mặt trời lên.

+ Trưa về, bầu trời cao, trong xanh, dòng sông lại được thay áo mới với một màu xanh trong tươi mát.

+ Những áng mây ráng vàng của buổi chiều tà lại điểm thêm cho chiếc áo của dong sông một màu hoa sặc sỡ.

+ Buổi tối, dòng sông như lung linh kỳ diệu nhất bởi dòng sông được cài lên ngực mọt bông hoa của vầng trăng lung linh tỏa sáng cùng với muôn vàn vì sao lấp lánh trên bầu trời chiếu dọi xuông dòng sông…

**ĐỀ BÀI**

|  |
| --- |
| Văn bản “ *Bức thư của thủ lĩnh da đỏ*” khép lại là lời của thủ lĩnh Xi- at- tơn nói với Tổng thống thứ 14 của nước Mĩ Phreng - klin Pi-ơ- xơ:  *“ Đất là Mẹ. Điều gì xảy ra với đất đai tức là xảy ra với những đứa con của Đất. Con người chưa biết làm tổ để sống, con người giản đơn là một sợi tơ trong cái tổ sống đó mà thôi. Điều gì con người làm cho tổ sống đó, tức là làm cho chính mình”.*  *( Ngữ văn 6, tập hai, NXB Giáo dục, 2004)*  Suy nghĩ của em về lời nói trên. |

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Cần đảm bảo các ý sau**

- Đất là bà mẹ thiên nhiên hiền từ, bao dung che chở, cung cấp cho con người những thứ cần thiết trong cuộc sống. Đất sẽ yêu thương, đùm bọc, mọi đứa con của mình.

- Người và Đất có quan hệ gắn kết ( Mẹ- Con) không thể tách rời, đó là quan hệ cộng sinh giữa con người với môi trường.

- Lời cảnh báo : Điều gì xảy ra với đất tức là xảy ra với con người. Thực tế tài nguyên thiên nhiên đang bị khai thác cạn kiệt, môi trường bị ô nhiếm, lũ lụt, hạn hán...

- ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên : Bảo vệ đất là bảo vệ chính mình. Con người muốn tồn tại phải dựa vào thiên nhiên.

**CHUYÊN ĐỀ: CÁC BIỆN PHÁP TU TỪ**

**I. BIỆN PHÁP SO SÁNH**

**1. Thế nào là so sánh?**  
**So sánh là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật sự việc khác có nét tương đồng để làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.**  
VD:  
- *Trong như tiếng hạc bay qua  
Đục như tiếng suối mới sa nửa vời.*  
 (Nguyễn Du)  
- *Mỏ Cốc như cái dùi sắt, chọc xuyên cả đất*  
 (Tô Hoài)  
**2. Cấu tạo của phép so sánh**  
So sánh là cách công khai đối chiếu các sự vật với nhau, qua đó nhận thức được sự vật một cách dễ dàng cụ thể hơn. Vì vậy một phép so sánh thông thường gồm 3 yếu tố:  
(1). Vế A : Đối tượng ( là sự vật, hoặc phương diện ...) được so sánh.  
(2). Từ so sánh.  
(3). Vế B : Sự vật làm chuẩn để so sánh.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Vế A (sự vật được so sánh)***  *(Bắt buộc phải có)* | ***Phương diện so sánh*** | ***Từ so sánh*** | ***Vế B (sự vật dùng để so sánh)***  *(Bắt buộc phải có)* |
| Mồ hôi | thánh thót | như  ( *như, giống, tựa, khác nào, tựa như, giống như, là, bao nhiêu,…bấy nhiêu, hơn, kém …* ) | mưa ruộng cày |

+ Trong 3 yếu tố trên đây yếu tố (1) và yếu tố (3) phải có mặt. Nếu vắng mặt cả yếu tố (1) thì giữa yếu tố (1) và yếu tố (3) phải có điểm tương đồng quen thuộc. Lúc đó ta có ẩn dụ.  
 VD: Khi ta nói : *Cô gái đẹp như hoa* là so sánh. Còn khi nói : *Hoa tàn mà lại thêm tươi* (Nguyễn Du) thì hoa ở đây là ẩn dụ.  
+ Yếu tố (2) có thể là các từ : như, giống, tựa, khác nào, tựa như, giống như, là, bao nhiêu,…bấy nhiêu, hơn, kém … Mỗi yếu tố đảm nhận một sắc thái biểu cảm khác nhau:  
- Như có sắc thái giả định  
- Là sắc thái khẳng định  
- Tựa thể hiện mức độ chưa hoàn hảo,…  
+ Trật tự của phép so sánh có khi được thay đổi.  
VD:  
*Như chiếc đảo bốn bề chao mặt sóng  
Hồn tôi vang tiếng vọng của hai miền.*

**3. Các kiểu so sánh**Dựa vào mục đích và các từ so sánh người ta chia phép so sánh thành hai kiểu:  
***Kiểu 1: So sánh ngang bằng*-** Phép so sánh ngang bằng thường được thể hiện bởi các từ so sánh sau đây: là, như, y như, tựa như, giống như hoặc cặp đại từ bao nhiêu…bấy nhiêu.  
Mục đích của so sánh nhiều khi không phải là tìm sự giống nhau hay khác nhau mà nhằm diễn tả một hình ảnh một bộ phận hay đặc điểm nào đó của sự vật giúp người nghe, người đọc có cảm giác hiểu biết sự vật một cách cụ thể sinh động. Vì thế *phép* *so sánh thường mang tính chất cường điệu.*  
VD: *Cao như núi, dài như sông*  (Tố Hữu)  
***Kiểu 2: So sánh hơn kém***Trong so sánh hơn kém từ so sánh được sử dụng là các từ : hơn, hơn là, kém, kém gì…  
VD:   
- *Ngôi nhà sàn dài hơn cả tiếng chiêng*Muốn chuyển so sánh hơn kém sang so sánh ngang bằng người ta thêm một trong các từ phủ định: Không, chưa, chẳng... vào trong câu và ngược lại.  
VD:  
*Bóng đá quyến rũ tôi hơn những công thức toán học.  
Bóng đá quyến rũ tôi không hơn những công thức toán học.*

**4. Tác dụng của so sánh  
+ So sánh tạo ra những hình ảnh cụ thể sinh động**. Phần lớn các phép so sánh đều lấy cái cụ thể so sánh với cái không cụ thể hoặc kém cụ thể hơn, giúp mọi người hình dung được sự vật, sự việc cần nói tới và cần miêu tả.  
VD:  
 *Công cha như núi Thái Sơn  
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.* (Ca dao)  
**+ So sánh còn giúp cho câu văn hàm súc gợi trí tưởng tượng của ta baybổng.** Vì thế trong thơ thể hiện nhiều phép so sánh bất ngờ.  
VD:  
*Tàu dừa chiếc lược chải vào mây xanh*Cách so sánh ở đây thật bất ngờ, thật gợi cảm. Yếu tố (3) bị lược bỏ. Người đọc người nghe tha hồ mà tưởng tượng ra các mặt so sánh khác nhau làm cho hình tượng so sánh được nhân lên nhiều lần.

**Bài tập vận dụng**

**Bài 1. Phép so sánh sau đây có gì đặc biệt:**  
Mẹ già như chuối ba hương  
Như xôi nếp một, như đường mía lau.  
 (Ca dao)  
Gợi ý:  
Chú ý những chỗ đặc biệt sau đây:  
- Từ ngữ chỉ phương diện so sánh bị lược bỏ.  
Vế (B) là chuẩn so sánh không phải có một mà có ba: chuối và hương – xôi nếp mật - đường mía lau là nhằm mục đích ca ngợi người mẹ về nhiều mặt, mặt nào cũng có nhiều ưu điểm đáng quý.

***Bài 2. Tìm và phân tích phép so sánh (theo mô hình của so sánh) trong các câu thơ sau:****a) Ngoài thềm rơi chiếc la đa  
Tiếng rơi rất mỏng như là rơi nghiêng.* (Trần Đăng Khoa)  
*b) Quê hương là chùm khế ngot  
Cho con chèo hái mỗi ngày  
Quê hương là đường đi học  
Con về rợp bướm vàng bay.* (Đỗ Trung Quân)  
*Gợi ý:*Chú ý đến các so sánh  
a) Tiếng rơi rất mỏng như là rơi nghiêng  
b) Quê hương là chùm khế ngọt  
Quê hương là đường đi học

***Bài 3: Chỉ ra và nêu tác dụng của phép so sánh trong việc diễn đạt của các câu văn sau:***

*a) Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy nảy nở trong lòng tôi như mấy cành hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng.*

=>Tác giả đã dùng biện pháp nghệ thuật so sánh độc đáo giàu chất thơ, giàu cảm xúc nhằm diễn tả cụ thể, sôi động, chân thành cảm xúc của mình.

*b)Tôi có ngay cái ý nghĩ vừa non nớt vừa thơ ngây này: chắc chỉ người thạo mới cầm nổi bút thước. Ý nghĩ ấy thoáng qua trong trí tôi nhẹ nhàng như một làn mây lướt ngang trên ngọn núi*

*c)Cũng như tôi, mấy cậu học trò mới bỡ ngỡ đứng nép bên người thân, chỉ dám nhìn một nửa hay dám đi từng bước nhẹ. Họ như con chim con đứng bên bờ tổ, nhìn quãng trời rộng muốn bay, nhưng còn ngập ngừng e sợ.* ( *Tôi đi học* )

=> Tác giả sử dụng hàng loạt từ ngữ gợi tả trạng thái hoạt động cụ thể phù hợp với tâm lí trẻ thơ và hình ảnh so sánh độc đáo thực tế đã diễn tả rất chân thực, cảm động những sôi động, diễn biến tâm lí của những cậu học trò mới vô cùng bỡ ngỡ, hồi hộp. Mái trường đẹp như một tổ ấm, những học trò ngây thơ hồn nhiên như một cánh chim đầy khát vọng và biết bao lo lắng nhìn bầu trời rộng nghĩ tới chân trời học vấn mênh mang.

*- Giá những cổ tục đã đày đọa mẹ tôi là một vật như hòn đá hay cục thuỷ tinh, đầu mẩu gỗ, tôi quyết vồ ngay lấy mà cắn, mà nhai, mà nghiến cho kì nát vụn mới thôi.*( *Trong lòng mẹ* - Nguyên Hồng )

=> Đến đây, niềm tin, tình yêu thương mẹ đã xui khiến con người hiếu lễ ấy suy nghĩ sâu hơn, xúc cảm rộng hơn. Từ cảnh ngộ riêng của người mẹ, từ những lời nói kích động của người cô, bé Hồng nghĩ tới 2 hủ tục, căm giận cái XH cũ kĩ đầy đố kị, thành kiến độc ác đối với người phụ nữ gặp h/c éo le. Từ câu chuyện riêng của đời mình, NH đã truyền tới người đọc 2 ND mang ý nghĩa XH bằng 2 dòng văn giàu cảm xúc, h/ả ấn tượng.

***Bài 4:Chỉ ra và nêu tác dụng của phép so sánh***

*a) Hoa tay thảo những nét*

*Như phượng múa rồng bay.*

=>Hình ảnh so sánh độc đáogợi lên h/a trong niềm vui đông khách, tay ông đồ càng dẻo múa hơn, chữ chữ đen nhánh hiện lên trên giấy đỏ tươi thắm càng đẹp như muốn bay muốn lượn:" Như phượng múa rồng bay", mọi người tấm tắc ngợi khen tài hoa thư pháp của ông, xuýt xa trước ngọn bút thần của ông.

*b) Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã*

*Phăng mái chèo, mạnh mẽ vượt trường giang*

*Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng*

*Rướn thân trắng bao la thâu góp gió*

+ Chiếc thuyền được *so sánh* như con tuấn mã và được miểu tả bằng những *động từ mạnh*: hăng, phăng, vượt.

+ So sánh con thuyền 1 vật vô tri với tuấn mã vốn là 1 thực thể sống, khoẻ đẹp, nhanh nhẹn làm nổi bật vẻ đẹp dũng mãnh, mạnh mẽ, khí thế hăm hở, hào hứng ra khơi.

+ Miêu tả cánh buồm căng gió rất đẹp, rất lãng mạn bằng một *so sánh*, liên tưởng độc đáo, mới lạ, thú vị: “Cánh buồm…như mảnh hồn làng”. Cánh buồm là vật hữu hình, gần gũi thân quen đó được so sánh với cái trừu tượng, vô hình và thiêng liêng “mảnh hồn làng”. Nhờ thế cái trừu tượng vô hình đó trở thành cái cụ thể, hữu hình, sống động.

***Bài 5: Hãy sử dụng nghệ thuật so sánh để viết lại đoạn văn sau đây sao cho tạo thành một đoạn văn mới giàu hình ảnh và giàu sức gợi hơn.***

*a. Trước sân trường có một cây bàng to lớn. Dưới gốc cây bàng nổi lên nhiều cái u rất to. Cành lá bàng xòe ra rất rộng. Mùa đông lá bàng màu đỏ. Mùa hè, lá bàng màu xanh.*

*b. Đêm đã về khuya. Gió bấc thổi hun hút. Cái lạnh bao trùm khắp nơi. Cây cối im lìm trong giá rét. Thỉnh thoảng có tiếng côn trùng rả rích nghe càng thêm não nùng.*

**II. BIỆN PHÁP NHÂN HÓA**  
 ***1. Thế nào là nhân hoá ?******Nhân hoá là cách gọi hoặc tả con vật, cây cối, đồ vật, hiện tượng thiên nhiên bằng những từ ngữ vốn được dùng đẻ gọi hoặc tả con người; làm cho thế giới loài vật, cây cối đồ vật, … trở nên gần gũi với con người, biểu thị được những suy nghĩ tình cảm của con người.***Từ nhân hoá nghĩa là trở thành người. Khi gọi tả sự vật người ta thường gán cho sự vật đặc tính của con người. Cách làm như vậy được gọi là phép nhân hoá.  
VD:  
*Cây dừa  
Sải tay  
Bơi  
Ngọn mùng tơi  
Nhảy múa* (Trần Đăng Khoa)

***2. Các kiểu nhân hoá***Nhân hoá được chia thành các kiểu sau đây:  
**+ Gọi sự vật bằng những từ vốn gọi người**VD:  
*Dế Choắt ra cửa, hé mắt nhìn chị Cốc. Rồi hỏi tôi :  
- Chị Cốc béo xù đứng trước cửa nhà ta đấy hả ?*  
 (Tô Hoài)  
**+ Những từ chỉ hoạt động, tính chất của con người được dùng để chỉ hoạt động, tính chất sự vật.**VD :  
*Muôn nghìn cây mía  
Múa gươm  
Kiến  
Hành quân  
Đầy đường* (Trần Đăng Khoa)  
**+ Những từ chỉ hoạt động, tính chất của con người được dùng để chỉ hoạt động tính chất của thiên nhiên**VD :  
*Ông trời  
Mặc áo giáp đen  
Ra trận* (Trần Đăng Khoa)  
**+ Trò chuyện tâm sự với vật như đối với người**VD :  
*Khăn thương nhớ ai  
Khăn rơi xuống đất ?  
Khăn thương nhớ ai  
Khăn vắt trên vai* (Ca dao)  
*Em hỏi cây kơ nia  
Gió mày thổi về đâu  
Về phương mặt trời mọc...* (Bóng cây kơ nia)

***3. Tác dụng của phép nhân hoá***Phép nhân hoá làm cho câu văn, bài văn thêm cụ thể, sinh động, gợi cảm ; làm cho thế giới đồ vật, cây cối, con vật được gần gũi với con người hơn.  
VD :  
*Bác giun đào đất suốt ngày  
Hôm qua chết dưới bóng cây sau nhà.* (Trần Đăng Khoa)  
**II/ Bài tập:**

**Bài 1:** Hai câu thơ sau sử dụng những biện pháp tu từ nào ?

*“Mặt trời xuống biển như hòn lửa*

*Sóng đã cài then đêm sập cửa”*

A. Nhân hoá và so sánh C. Ẩn dụ và hoán dụ.

B. Nói quá và liệt kê. D. Chơi chữ và điệp từ.

*Gợi ý: A*

**Bài 2.** Trong câu ca dao sau đây:  
Trâu ơi ta bảo trâu này  
Trâu ăn no cỏ trâu cày với ta  
Cách trò chuyện với trâu trong bài ca dao trên cho em cảm nhận gì ?  
*Gợi ý:*- Chú ý cách xưng hô của người đối với trâu. Cách xưng hô như vậy thể hiện thái độ tình cảm gì ? Tầm quan trọng của con trâu đối với nhà nông như thế nào ? Theo đó em sẽ trả lời được câu hỏi.

**Bài 3.** Tìm phép nhân hoá và nêu tác dụng của chúng trong những câu thơ sau:

Trong gió trong mưa  
Ngọn đèn đứng gác  
Cho thắng lợi, nối theo nhau  
Đang hành quân đi lên phía trước.  
 *(Ngọn đèn đứng gác- Chính Hữu)  
Gợi ý:*Chú ý cách dùng các từ vốn chỉ hoạt động của người như:  
- Đứng gác, nối theo nhau, hành quân, đi lên phía trước.  
 **III. BIỆN PHÁP ẨN DỤ**

***1. Thế nào là ẩn dụ ?***  
 ***Ẩn dụ là cách gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật hiện khác có nét tương đồng quen thuộc nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.  
Ẩn dụ thực chất là một kiểu so sánh ngầm trong đó yếu tố so sánh giảm đi chỉ còn yếu tố làm chuẩn so sánh được nêu lên.***  
\* LƯU Ý: Muốn có phép ẩn dụ thì giữa hai sự vật hiện tượng được so sánh ngầm phải có nét tương đồng quen thuộc nếu không sẽ trở nên khó hiểu.  
Câu thơ:  
*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng  
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ* (Viễn Phương)  
Mặt trời ở dòng thơ thứ hai chính là ẩn dụ.  
  
Hoặc  
*Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi  
Mặt trời của mẹ em nằm trên lưng* (Nguyễn Khoa Điềm)Ca dao có câu:  
*Thuyền về có nhớ bến chăng ?  
Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền.*  
Bến được lấy làm ẩn dụ để lâm thời biểu thị người có tấm lòng thuỷ chung chờ đợi, bởi những hình ảnh cây đa, bến nước thường gắn với những gì không thay đổi là đặc điểm quen thuộc ở những có người có tấm lòng thuỷ chung.  
Ẩn dụ chính là một phép chuyển nghĩa lâm thời khác với phép chuyển nghĩa thường xuyên trong từ vựng. Trong phép ẩn dụ, từ chỉ được *chuyển nghĩa lâm thời* mà thôi.

***2. Các kiểu ẩn dụ***Dựa vào bản chất sự vật hiện tượng được đưa ra so sánh ngầm, ta chia ẩn dụ thành các loại sau:  
**+ Ẩn dụ hình tượng là cách gọi sự vật A bằng sự vật B.  
VD:***Người Cha mái tóc bạc*  
 (Minh Huệ)  
Lấy hình tượng Người Cha để gọi tên Bác Hồ. **+ Ẩn dụ cách thức là cách gọi hiện tượng A bằng hiện tượng** **B.**  
VD:  
*Về thăm quê Bác làng Sen  
Có hàng râm bụt thắp lên lửa hồng.*  
 (Nguyễn Đức Mậu)Nhìn “hàng râm bụt” với những bông hoa đỏ rực tác giả tưởng như những ngọn đèn “thắp lên lửa hồng”.  
**+ Ẩn dụ phẩm chất là cách lấy phẩm chất của sự vật A để chỉ phẩm chất của sự vật B.**  
VD:  
*Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài.*  
Tròn và dài được lâm thời chỉ những phẩm chất của sự vật B.  
**+ Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác là những ẩn dụ trong đó B là một cảm giác vốn thuộc một loại giác quan dùng để chỉ những cảm giác A vốn thuộc các loại giác quan khác hoặc cảm xúc nội tâm. Nói gọn là lấy cảm giác A để chỉ cảm giác B.**  
VD:  
*Mới được nghe giọng hờn dịu ngọt  
Huế giải phóng nhanh mà anh lại muộn về.* (Tố Hữu)  
  
Hay:  
*Đã nghe rét mướt luồn trong gió*

*Đã vắng người sang những chuyến đò* (Xuân Diệu)***3. Tác dụng của ẩn dụ***  
 Ẩn dụ làm cho câu văn thêm giàu hình ảnh và mang tính hàm súc. Sức mạnh của ẩn dụ chính là mặt biểu cảm. Cùng một đối tượng nhưng ta có nhiều cách thức diễn đạt khác nhau. (thuyền – biển, mận - đào, thuyền – bến, biển – bờ) cho nên một ẩn dụ có thể dùng cho nhiều đối tượng khác nhau. **Ẩn dụ luôn biểu hiện những hàm ý mà phải suy ra mới hiểu.** Chính vì thế mà ẩn dụ làm cho câu văn giàu hình ảnh và hàm súc, lôi cuốn người đọc người nghe.  
VD :  
Trong câu : *Người Cha mái tóc bạc*

nếu thay *Bác Hồ mái tóc bạc* thì tính biểu cảm sẽ mất đi.

**II. Bài tập**

**Bài 1:**

Phân tích nghệ thuật ẩn dụ trong câu thơ sau:

*"Thân em vừa trắng lại vừa tròn"* (Bánh trôi nước - Hồ Xuân Hương)

*\* Gợi ý:*

- Nghĩa đen: Bánh trôi nước về màu sắc và hình dáng

- Nghĩa bóng : Hình ảnh về vẻ đẹp người phụ nữ có làn da trắng và thân hình đầy đặn .

Khi phân tích ta làm như sau : Cách sử dụng nghệ thuật ẩn dụ của nhà thơ thật tài tình vì qua hình ảnh cái bánh nhà thơ đã gợi cho người đọc hình dung được một hình ảnh khác thật sâu săc kín đáo đó là hình ảnh ... *(nghĩa bóng)* - từ đó gợi cảm xúc cho người đọc về người phụ nữ xưa ...

**Bài 2:**

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ* (Viễn Phương - Viếng lăng Bác)

- Chỉ ra biện pháp tu từ trong hai câu thơ ?

- Phân tích giá trị biểu cảm ?

*\* Gợi ý:*

- *Phép tu từ ẩn dụ*: Mượn hình ảnh *mặt trời* để chỉ Bác Hồ

- Cách sử dụng nghệ thuật ẩn dụ của nhà thơ thật tài tình vì qua hình ảnh “mặt trời” là một vầng thái dương “nghĩa đen”, tác giả tạo ra một hình ảnh so sánh ngầm sâu sắc, tế nhị làm cho người đoc suy nghĩ và hình dung ra được hình ảnh của Bác Hồ (nghĩa bóng) một con người rực rỡ và ấm áp như mặt trời dẫn dắt dân tộc ta trên con đường giành tự do và độc lập xây dựng tổ quốc công bằng dân chủ văn minh từ đó tạo cho người đọc một tình cảm yêu mến khâm phục vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc chúng ta.

**IV. BIỆN PHÁP HOÁN DỤ:**

***1.Khái niệm***

- Hoán dụ là tên gọi sự vật, hiện tượng, khái niệm bằng tên của sự vật hiện tượng, khái niệm khác có quan hệ gần gũi với nó nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

**2. *Có bốn kiểu hoán dụ thường gặp:***

+ Lấy một bộ phận để gọi toàn thể.

+ Lấy vật chứa đựng để gọi vật bị chứa đựng.

+ Lấy dấu hiệu của sự vật để gọi sự vật.

+ Lấy cái cụ thể để gọi cái trừu tượng.

***\*.Bài tập.***

Tìm và phân tích các hoán dụ trong các ví dụ sau:

a. *Chồng ta áo rách ta thương*

*Chồng người áo gấm sông hương mặc người*.

(Ca dao)

b. *Sen tàn cúc lại nở hoa*

*Sầu dài ngày ngắn đông đà sang xuân*

(Nguyễn Du)

c. *Một viên gạch hồng, Bác chống lại cả một mùa băng giá...*

(Chể Lan Viên)

*Gợi ý:*

\* a. *“ áo rách”* là hoán dụ lấy quần áo (áo rách) để thay cho con người (người nghèo khổ).

*“áo gấm”* cũng là hoán dụ lấy quần áo (áo gấm) để thay cho con người( người giàu sang, quyền quí).

\* b. “ Sen” là hoán dụ lấy loài hoa đặc trưng ( hoa sen) để chỉ mùa (mùa hạ).

Cúc” là hoán dụ lấy loài hoa đặc trưng ( hoa cúc) để chỉ mùa (mùa thu).

- Chỉ với hai câu thơ nhưng Nguyễn Du đã diễn đạt được bốn mùa chuyển tiếp trong một năm, mùa hạ đi qua mùa thu lại đến rồi mùa thu kết thúc, đông bước sang, đông tàn, xuân lại ngự trị.

\* c. “Viên gạch hồng” là hoán dụ lấy đồ vật (viên gạch hồng) để biểu trưng cho nghị lực thép, ý chí thép của con người. (Bác Hồ vĩ đại).

- “ Băng giá” là hoán dụ lấy hiện tượng tiêu biểu (cái lạnh ở Pa-ri) để gọi thay cho mùa (mùa đông)

d, Tay ta, tay búa, tay cày

Tay gươm tay bút dựng xây nước mình (Tố Hữu)

đ, Đứng lên, thân cỏ, thân rơm

Búa liềm không sợ súng gươm bạo tàn! (Tố Hữu)

**IV. BIỆN PHÁP ĐIỆP NGỮ:**

**1. *Khái niệm.***

- Điệp ngữ là nhắc đi nhắc lại một từ, một ngữ trong câu văn, đoạn văn, câu thơ, đoạn thơ...

- Điệp ngữ vừa để *nhấn mạnh ý* vừa tạo cho câu văn, câu thơ, đoạn văn, đoạn thơ giàu

*âm điệu*, giọng văn trở nên tha thiết, nhịp nhàng hoặc hào hùng mạnh mẽ.

Ví dụ:

*Trời xanh đây là của chúng ta*

*Núi rừng đây là của chúng ta*

*Những cánh đồng thơm ngát*

*Những ngả đường bát ngát*

*Những dòng sông đỏ nặng phù sa*

- *Các loại điệp ngữ:*

+ Điệp ngữ cách quãng.

+ Điệp ngữ nối tiếp.

+ Điệp ngữ chuyển tiếp (điệp ngữ vòng)

Ví dụ:

*Anh đã tìm em rất lâu, rất lâu*

*Cô gái ở Thạch Kim, Thạch Nhọn*

*Khăn xanh, khăn xanh phơi đầy lán sớm*

*Sách giấy mở tung trắng cả rừng chiều.*

= ĐN *cách quãng*

*Chuyện kể từ những nỗi nhớ sâu xa*

*Thương em, thương em, thương em biết mấy*

= ĐN *nối tiếp*

( Phạm Tiến Duật)

*Cùng trông lại mà cùng chẳng thấy*

*Thấy xanh xanh những mấy ngàn dâu*

*Ngàn dâu xanh ngắt một màu*

*Lòng chàng ý thiếp ai sầu hơn ai.*

= ĐN *vòng tròn*

(Chinh phụ ngâm)

***\* Lưu ý:*** Điệp ngữ khác với *cách nói, cách viết* ***lặp*** do nghèo nàn về vốn từ, do không nắm chắc cú pháp nên nói và viết lặp, đó là một trong những lỗi cơ bản về câu.

**VI. BIỆN PHÁP CHƠI CHỮ:**

***1.Khái niệm****.*

- Chơi chữ là cách vận dụng ngữ âm, ngữ nghĩa của từ để tạo ra những cách hiểu bất ngờ, thú vị.

***2. Một số kiểu chơi chữ thường gặp:***

\* Dùng từ gần nghĩa, đồng nghĩa để chơi chữ...

*Nửa đêm, giờ tí, canh ba*

*Vợ tôi, con gái, đàn bà, nữ nhi*

\* Dùng từ đồng nghĩa, trái nghĩa:

*Trăng bao nhiêu tuổi trăng già*

*Núi bao nhiêu tuổi gọi là núi non.*

\* Dùng lối nói lái:

*Mang theo một cái phong bì*

*Trong đựng cái gì, đựng cái* ***đầu tiên****.*

*Hay: Con gái là* ***cái bòn***...

\* Dùng từ đồng âm:

*Bà già đi chợ Cầu Đông*

*Bói xem một quẻ lấy chồng* ***lợi*** *chăng?*

*Thầy bói xem quẻ nói rằng*

*Lợi thì có* ***lợi*** *nhưng răng không còn!*

Hoặc:

*Hỡi cô cắt cỏ bên sông*

*Có muốn ăn nhãn thì* ***lồng*** *sang đây* (Ca dao)

- Từ tên một loại nhãn nổi tiếng ngon, ngọt, mát bổ *(nhãn lồng)* thế mà chàng trai lém lỉnh nọ đã khéo léo vận dụng để trêu chọc cô bạn gái rằng hãy chạy tế sang đây (*lồng sang sông!)*  anh mới cho ăn nhãn... Ca dao xưa hóm thật!

- Các lối chơi chữ: Văn thơ trào phúng, ca dao, chèo cổ (vai hề) thường sử dụng nhiều lối chơi chữ rất độc đáo.

**7. Nói quá** là biện pháp tu từ phóng đại mức độ, qui mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được miêu tả để nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm.

VD: Lỗ mũi mười tám gánh lông

Chồng khen chồng bảo râu rồng trời cho.

**8 Nói giảm, nói tránh** là một biện pháp tu từ dùng cách diễn đạt tế nhị, uyển chuyển, tránh gây cảm giác quá đau buồn, ghê sợ, nặng nề; tránh thô tục, thiếu lịch sự.